

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành danh mục thủ tục hành chính thực hiện
không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính, Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục **2.144** thủ tục hành chính (TTHC) cho phép tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ và nhận kết quả qua hình thức trực tuyến, trực tiếp không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai (có Phụ lục 1, Phụ lục 2 kèm theo).

Điều 2. Lộ trình thực hiện đối với hồ sơ tiếp nhận và trả kết quả qua hình thức trực tiếp

1. Giai đoạn 1: Thực hiện từ ngày 20/9/2025 (08 TTHC theo Phụ lục 1).

2. Giai đoạn 2: Thực hiện từ ngày 20/10/2025 (2144 TTHC theo Phụ lục 2).

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh chủ động ban hành văn bản hướng dẫn, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức, viên chức, người làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính.

2. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã quán triệt, chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc tại Trung tâm hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính đã được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này.

3. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương hướng dẫn sử dụng tính năng tiếp nhận hồ sơ trực tiếp,

không phụ thuộc địa giới hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh cho công chức, viên chức, người làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. Đồng thời, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương theo dõi, hướng dẫn việc thực hiện; thường xuyên rà soát, tổng hợp khó khăn, vướng mắc phát sinh, báo cáo và tham mưu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân xem xét, chỉ đạo việc thực hiện.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC;
- Cục C06 (Bộ Công an);
- Cục Chuyên đổi số Quốc gia;
- Vụ Cải cách hành chính;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐ, CV VP UBND tỉnh;
- VNPT Bình Định, Bưu điện tỉnh;
- Lưu: VT, PVHCC. 



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

Phụ lục 1
DANH MỤC TTHC THỰC HIỆN KHÔNG PHỤ THUỘC VÀO
ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH (GIAI ĐOẠN 1)
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
1	1.012.784	Tách thửa hoặc hợp thửa đất.	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
2	1.012.790	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp.	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
3	1.013.992	Đăng ký biến động chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
4	1.013.225	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Cấp xã	Một phần
5	1.013.229	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ:	Cấp xã	Một phần
6	1.004.873	Thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	Cấp xã	Toàn trình
7	1.000.894	Thủ tục đăng ký kết hôn	Cấp xã	Một phần
8	2.001.019	Thủ tục chứng thực di chúc	Cấp xã	Một phần

Phụ lục 2
DANH MỤC TTHC THỰC HIỆN KHÔNG PHỤ THUỘC VÀO
ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH (GIAI ĐOẠN 2)
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
1	1.010.029	Thông báo về việc sáp nhập công ty trong trường hợp sau sáp nhập công ty, công ty nhận sáp nhập không thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp	Cấp tỉnh	Toàn trình
2	2.002.314	Thủ tục cho chủ trương đăng cai tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế không thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ	Cấp tỉnh	Toàn trình
3	1.005.169	Đề nghị doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh có tên xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp thay đổi tên doanh nghiệp	Cấp tỉnh	Toàn trình
4	1.010.010	Đề nghị dừng thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp	Cấp tỉnh	Toàn trình
5	2.002.008	Đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ là giả mạo	Cấp tỉnh	Toàn trình
6	1.009.443	Đổi tên cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu	Cấp tỉnh	Toàn trình
7	1.011.812	(Cấp tỉnh) Thủ tục công nhận kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu	Cấp tỉnh	Toàn trình
8	1.011.816	(Cấp tỉnh) Thủ tục hỗ trợ kinh phí hoặc mua công nghệ được tổ chức, cá nhân trong nước tạo ra từ kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ để sản xuất sản phẩm quốc gia, trọng điểm, chủ lực	Cấp tỉnh	Toàn trình
9	1.011.814	(Cấp tỉnh) Thủ tục hỗ trợ kinh phí, mua kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu	Cấp tỉnh	Toàn trình
10	1.011.815	(Cấp tỉnh) Thủ tục mua sáng chế, sáng kiến	Cấp tỉnh	Toàn trình
11	1.013.852	Bán Văn phòng công chứng theo loại hình doanh nghiệp tư nhân	Cấp tỉnh	Toàn trình
12	1.013.729	Báo cáo đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài của doanh nghiệp Việt Nam trúng thầu, nhận thầu công trình, dự án ở nước ngoài .	Cấp tỉnh	Toàn trình
13	1.013.728	Báo cáo đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài của tổ chức, cá nhân Việt Nam đầu tư ra nước ngoài.	Cấp tỉnh	Toàn trình
14	1.000.294	Bãi bỏ đường ngang	Cấp tỉnh	Toàn trình
15	1.008.922	Bổ nhiệm Thừa phát lại	Cấp tỉnh	Toàn trình
16	1.013.803	Bổ nhiệm công chứng viên	Cấp tỉnh	Toàn trình

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
17	1.008.924	Bổ nhiệm lại Thừa phát lại	Cấp tỉnh	Toàn trình
18	1.013.804	Bổ nhiệm lại công chứng viên	Cấp tỉnh	Toàn trình
19	1.013.021	Cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ hoạt động .	Cấp tỉnh	Toàn trình
20	1.000.939	Cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Toàn trình
21	2.000.545	Cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam theo đề nghị của cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ	Cấp tỉnh	Toàn trình
22	1.004.117	Cho phép đưa nguồn gen ra nước ngoài phục vụ học tập, nghiên cứu không vì mục đích thương mại	Cấp tỉnh	Toàn trình
23	1.008.936	Chuyển nhượng Văn phòng Thừa phát lại	Cấp tỉnh	Toàn trình
24	1.013.846	Chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp của toàn bộ thành viên hợp danh của Văn phòng công chứng	Cấp tỉnh	Toàn trình
25	2.000.178	Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đi)	Cấp tỉnh	Toàn trình
26	1.000.401	Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đến)	Cấp tỉnh	Toàn trình
27	2.002.478	Chuyển trường đối với học sinh trung học phổ thông.	Cấp tỉnh	Toàn trình
28	1.013.849	Chuyển đổi Văn phòng công chứng theo loại hình doanh nghiệp tư nhân thành Văn phòng công chứng theo loại hình công ty hợp danh	Cấp tỉnh	Toàn trình
29	2.002.666	Chuyển đổi công ty con chưa chuyển đổi thành công ty TNHH MTV	Cấp tỉnh	Toàn trình
30	1.008.709	Chuyển đổi công ty luật trách nhiệm hữu hạn và công ty luật hợp danh, chuyển đổi văn phòng luật sư thành công ty luật	Cấp tỉnh	Toàn trình
31	2.002.665	Chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ	Cấp tỉnh	Toàn trình
32	2.002.033	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên	Cấp tỉnh	Toàn trình
33	2.002.034	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần và ngược lại	Cấp tỉnh	Toàn trình
34	1.008.720	Chuyển đổi cơ sở giáo dục mầm non tư thục do cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ đề nghị sang cơ sở giáo dục mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	Cấp tỉnh	Toàn trình
35	1.008.721	Chuyển đổi cơ sở giáo dục phổ thông tư thục do cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ đề nghị sang cơ sở giáo dục phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	Cấp tỉnh	Toàn trình
36	2.000.416	Chuyển đổi doanh nghiệp thành doanh nghiệp xã hội	Cấp tỉnh	Toàn trình

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
37	2.002.032	Chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty hợp danh, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần	Cấp tỉnh	Toàn trình
38	1.008.932	Chuyển đổi loại hình hoạt động Văn phòng Thừa phát lại	Cấp tỉnh	Toàn trình
39	1.013.733	Chuẩn bị nguồn lao động của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng .	Cấp tỉnh	Toàn trình
40	1.013.816	Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	Cấp tỉnh	Toàn trình
41	2.000.368	Chấm dứt Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường	Cấp tỉnh	Toàn trình
42	1.008.887	Chấm dứt hoạt động Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài bị chấm dứt hoạt động theo quyết định của Tổ chức trọng tài nước ngoài hoặc Tổ chức trọng tài nước ngoài thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện tại Việt Nam đã chấm dứt hoạt động ở nước ngoài	Cấp tỉnh	Toàn trình
43	2.000.515	Chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại trong trường hợp Trung tâm hòa giải thương mại tự chấm dứt hoạt động	Cấp tỉnh	Toàn trình
44	2.001.573	Chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp	Cấp tỉnh	Toàn trình
45	2.002.020	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	Cấp tỉnh	Toàn trình
46	1.001.493	Chấm dứt hoạt động cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Toàn trình
47	1.009.283	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện chấm dứt hoạt động theo quyết định của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài hoặc tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện tại Việt Nam chấm dứt hoạt động ở nước ngoài (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
48	1.001.266	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh	Cấp tỉnh	Toàn trình
49	1.001.496	Chấm dứt hoạt động liên kết giáo dục theo đề nghị của các bên liên kết	Cấp tỉnh	Toàn trình
50	1.013.468	Chấm dứt hoạt động tàu lặn	Cấp tỉnh	Toàn trình
51	2.001.953	Chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp	Cấp tỉnh	Toàn trình
52	1.004.883	Chấp thuận chủ trương xây dựng đường ngang (đối với đường sắt có tốc độ thiết kế nhỏ hơn 100 km/giờ giao nhau với đường bộ; đường sắt giao nhau với đường bộ từ cấp IV trở xuống)	Cấp tỉnh	Toàn trình
53	1.001.666	Chấp thuận cơ sở kinh doanh đào tạo thẩm tra viên an	Cấp tỉnh	Toàn

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		toàn giao thông đường bộ		trình
54	2.001.219	Chấp thuận hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước tại vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải	Cấp tỉnh	Toàn trình
55	2.001.802	Chấp thuận khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ, nhận chìm ở biển	Cấp tỉnh	Toàn trình
56	1.000.949	Chấp thuận nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu	Cấp tỉnh	Toàn trình
57	1.000.172	Chấp thuận nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu sản phẩm thuốc lá	Cấp tỉnh	Toàn trình
58	1.001.046	Chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường quốc lộ đang khai thác	Cấp tỉnh	Toàn trình
59	1.013.466	Chấp thuận vùng hoạt động tàu lặn	Cấp tỉnh	Toàn trình
60	1.000.162	Chấp thuận đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ, đầu tư sản xuất thuốc lá xuất khẩu, gia công thuốc lá xuất khẩu, di chuyển địa điểm theo quy hoạch; đầu tư chế biến nguyên liệu thuốc lá	Cấp tỉnh	Toàn trình
61	1.001.396	Cung cấp thuốc phóng xạ	Cấp tỉnh	Toàn trình
62	1.010.729	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường (Cấp tỉnh) (1.010729)	Cấp tỉnh	Toàn trình
63	1.010.728	Cấp đổi giấy phép môi trường (Cấp tỉnh) (1.010728)	Cấp tỉnh	Toàn trình
64	1.002.467	Công bố cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng chế phẩm	Cấp tỉnh	Toàn trình
65	1.004.062	Công bố cơ sở đủ điều kiện khảo nghiệm chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Cấp tỉnh	Toàn trình
66	1.004.070	Công bố cơ sở đủ điều kiện kiểm nghiệm chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Cấp tỉnh	Toàn trình
67	1.002.944	Công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Cấp tỉnh	Toàn trình
68	1.009.464	Công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa	Cấp tỉnh	Toàn trình
69	1.004.242	Công bố lại hoạt động cảng thủy nội địa	Cấp tỉnh	Toàn trình
70	3.000.129	Công bố lại thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung	Cấp tỉnh	Toàn trình
71	1.009.459	Công bố mở luồng chuyên dùng nối với luồng quốc gia, luồng chuyên dùng nối với luồng địa phương	Cấp tỉnh	Toàn trình
72	3.000.128	Công bố thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung nhập khẩu	Cấp tỉnh	Toàn trình
73	3.000.127	Công bố thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung sản xuất	Cấp tỉnh	Toàn

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		trong nước		trình
74	1.003.029	Công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với trang thiết bị y tế thuộc loại A, B	Cấp tỉnh	Toàn trình
75	1.009.450	Công bố đóng khu neo đậu	Cấp tỉnh	Toàn trình
76	1.003.039	Công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế thuộc loại B, C, D	Cấp tỉnh	Toàn trình
77	1.003.006	Công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế	Cấp tỉnh	Toàn trình
78	1.004.889	Công nhận bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Toàn trình
79	1.003.705	Công nhận chương trình đào tạo kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp	Cấp tỉnh	Toàn trình
80	1.003.388	Công nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	Cấp tỉnh	Toàn trình
81	3.000.444	Công nhận hoàn thành tập sự hành nghề công chứng	Cấp tỉnh	Toàn trình
82	1.003.371	Công nhận lại doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	Cấp tỉnh	Toàn trình
83	1.013.018	Công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên hội đồng quản lý quỹ; công nhận thay đổi, bổ sung thành viên hội đồng quản lý quỹ.	Cấp tỉnh	Toàn trình
84	1.008.921	Công nhận tương đương đào tạo nghề Thừa phát lại ở nước ngoài	Cấp tỉnh	Toàn trình
85	1.013.806	Công nhận tương đương đối với người được đào tạo nghề công chứng ở nước ngoài	Cấp tỉnh	Toàn trình
86	1.013.856	Công nhận Điều lệ của Văn phòng công chứng được thành lập trước ngày 01/7/2025	Cấp tỉnh	Toàn trình
87	1.013.019	Công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ; đổi tên quỹ..	Cấp tỉnh	Toàn trình
88	1.001.928	Công nhận đào tạo nghề luật sư ở nước ngoài	Cấp tỉnh	Toàn trình
89	2.001.130	Cấp Chứng chỉ hành nghề Quản tài viên đối với luật sư, kiểm toán viên, người có trình độ cử nhân luật, kinh tế, kế toán, tài chính, ngân hàng và có thời gian công tác trong lĩnh vực được đào tạo từ 05 năm trở lên	Cấp tỉnh	Toàn trình
90	1.000.688	Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người được miễn đào tạo nghề luật sư, miễn tập sự hành nghề luật sư	Cấp tỉnh	Toàn trình
91	1.000.828	Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người đạt yêu cầu kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư	Cấp tỉnh	Toàn trình
92	1.001.716	Cấp Giấy chứng nhận hoạt động lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	Cấp tỉnh	Toàn trình
93	1.009.566	Cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với mỹ phẩm sản xuất trong nước để xuất khẩu	Cấp tỉnh	Toàn trình
94	1.012.003	Cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng	Cấp tỉnh	Toàn trình

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
95	1.001.292	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận	Cấp tỉnh	Toàn trình
96	1.001.786	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ (Sở Khoa học và Công nghệ)	Cấp tỉnh	Toàn trình
97	2.000.117	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm	Cấp tỉnh	Toàn trình
98	1.000.479	Cấp Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	Cấp tỉnh	Toàn trình
99	1.000.703	Cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ	Cấp tỉnh	Toàn trình
100	1.001.419	Cấp Giấy phép nhập khẩu sản phẩm thuốc lá để kinh doanh hàng miễn thuế	Cấp tỉnh	Toàn trình
101	1.001.338	Cấp Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá	Cấp tỉnh	Toàn trình
102	1.008.886	Cấp Giấy phép thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Toàn trình
103	1.008.907	Cấp Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại	Cấp tỉnh	Toàn trình
104	1.003.717	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	Cấp tỉnh	Toàn trình
105	1.004.150	Cấp Giấy phép tiếp cận nguồn gen	Cấp tỉnh	Toàn trình
106	1.004.261	Cấp Giấy phép vận tải qua biên giới	Cấp tỉnh	Toàn trình
107	2.001.034	Cấp Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Trung Quốc loại A, B, C, E, F, G cho phương tiện của Việt Nam	Cấp tỉnh	Toàn trình
108	1.005.126	Cấp Giấy phép xây dựng, cải tạo, nâng cấp đường ngang	Cấp tỉnh	Toàn trình
109	1.004.493	Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật	Cấp tỉnh	Toàn trình
110	3.000.465	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc (tại Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
111	2.000.628	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận	Cấp tỉnh	Toàn trình
112	2.000.618	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm	Cấp tỉnh	Toàn trình
113	1.011.710	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thay đổi địa chỉ, tên của tổ chức trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng đã được cấp)	Cấp tỉnh	Toàn trình
114	1.002.681	Cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên đối với luật sư nước ngoài đã được cấp Giấy phép hành nghề luật sư tại Việt Nam theo quy định của pháp luật về luật sư, kiểm	Cấp tỉnh	Toàn trình

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		toán viên là người nước ngoài theo quy định của pháp luật về kiểm toán		
115	2.000.140	Cấp chứng chỉ kiểm định viên	Cấp tỉnh	Toàn trình
116	1.012.507	Cấp chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu	Cấp tỉnh	Toàn trình
117	1.001.692	Cấp chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ	Cấp tỉnh	Toàn trình
118	1.000.400	Cấp chứng thư xuất khẩu cho hàng dệt may xuất khẩu sang Mêhico	Cấp tỉnh	Toàn trình
119	2.001.401	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND Cấp tỉnh.	Cấp tỉnh	Toàn trình
120	1.002.001	Cấp giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng (địa phương)	Cấp tỉnh	Toàn trình
121	1.005.061	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	Cấp tỉnh	Toàn trình
122	1.013.913	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kết nối để cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động	Cấp tỉnh	Toàn trình
123	1.003.586	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tạm thời tàu cá	Cấp tỉnh	Toàn trình
124	1.003.659	Cấp giấy phép bưu chính (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
125	1.004.385	Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND Cấp tỉnh.	Cấp tỉnh	Toàn trình
126	1.013.900	Cấp giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Cấp tỉnh	Toàn trình
127	1.013.899	Cấp giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất)	Cấp tỉnh	Toàn trình
128	2.001.793	Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi của Chủ tịch UBND Cấp tỉnh.	Cấp tỉnh	Toàn trình
129	1.001.865	Cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	Cấp tỉnh	Toàn trình
130	1.004.153	Cấp giấy phép hoạt động in (cấp địa phương)	Cấp tỉnh	Toàn trình
131	2.001.594	Cấp giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm (địa phương)	Cấp tỉnh	Toàn trình

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
132	2.001.564	Cấp giấy phép in gia công xuất bản phẩm cho nước ngoài (địa phương)	Cấp tỉnh	Toàn trình
133	1.008.672	Cấp giấy phép khai thác mẫu vật loài nguy cấp, quý, hiếm từ tự nhiên	Cấp tỉnh	Toàn trình
134	1.004.929	Cấp giấy phép nhập khẩu tàu cá	Cấp tỉnh	Toàn trình
135	1.003.725	Cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh (địa phương)	Cấp tỉnh	Toàn trình
136	2.001.795	Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND Cấp tỉnh.	Cấp tỉnh	Toàn trình
137	1.003.977	Cấp giấy phép phân phối rượu	Cấp tỉnh	Toàn trình
138	1.003.820	Cấp giấy phép sản xuất hóa chất Bảng 1	Cấp tỉnh	Toàn trình
139	1.003.724	Cấp giấy phép sản xuất hóa chất bảng 2, bảng 3	Cấp tỉnh	Toàn trình
140	2.002.781	Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện nghiệp dư	Cấp tỉnh	Toàn trình
141	2.002.777	Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá	Cấp tỉnh	Toàn trình
142	2.001.098	Cấp giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp (địa phương)	Cấp tỉnh	Toàn trình
143	1.013.017	Cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ..	Cấp tỉnh	Toàn trình
144	1.009.374	Cấp giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)	Cấp tỉnh	Toàn trình
145	2.000.431	Cấp giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 1	Cấp tỉnh	Toàn trình
146	1.003.198	Cấp giấy xác nhận công dân Việt Nam ở trong nước đủ điều kiện nhận trẻ em nước ngoài làm con nuôi	Cấp tỉnh	Toàn trình
147	1.002.564	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Cấp tỉnh	Toàn trình
148	1.002.483	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm	Cấp tỉnh	Toàn trình
149	1.004.022	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thú y	Cấp tỉnh	Toàn trình
150	1.004.508	Cấp giấy xác nhận thông báo phát hành trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	Cấp tỉnh	Toàn trình
151	2.000.769	Cấp lại Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ (trường hợp cơ sở bồi dưỡng đã cấp chứng chỉ không còn hoạt động)	Cấp tỉnh	Toàn trình
152	1.008.628	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp bị mất, bị rách, bị cháy hoặc vì lý do khác không có ý	Cấp tỉnh	Toàn trình
153	1.008.624	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư theo quy định tại	Cấp tỉnh	Toàn trình

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		Điều 18 của Luật Luật sư		
154	1.000.802	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá	Cấp tỉnh	Toàn trình
155	1.003.726	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đăng kiểm tàu cá	Cấp tỉnh	Toàn trình
156	1.012.004	Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng	Cấp tỉnh	Toàn trình
157	2.002.018	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác	Cấp tỉnh	Toàn trình
158	2.000.624	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận	Cấp tỉnh	Toàn trình
159	2.000.613	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm	Cấp tỉnh	Toàn trình
160	2.000.115	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm	Cấp tỉnh	Toàn trình
161	1.004.839	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	Cấp tỉnh	Toàn trình
162	1.008.129	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn	Cấp tỉnh	Toàn trình
163	1.011.708	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (còn thời hạn nhưng bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị ghi sai thông tin hoặc tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng xin dừng thực hiện một số chỉ tiêu trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng)	Cấp tỉnh	Toàn trình
164	1.002.373	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức đăng ký)	Cấp tỉnh	Toàn trình
165	1.011.032	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi	Cấp tỉnh	Toàn trình
166	1.002.432	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức đăng ký (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin)	Cấp tỉnh	Toàn trình
167	1.000.448	Cấp lại Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	Cấp tỉnh	Toàn trình
168	2.002.286	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép kinh doanh hoặc Giấy phép kinh doanh bị thu hồi	Cấp tỉnh	Toàn trình
169	2.002.287	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ trường hợp Giấy phép kinh doanh bị mất, bị hỏng	Cấp tỉnh	Toàn trình
170	1.003.101	Cấp lại Giấy phép phân phối rượu	Cấp tỉnh	Toàn trình
171	2.000.598	Cấp lại Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá	Cấp tỉnh	Toàn trình

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
				trình
172	1.008.908	Cấp lại Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy phép thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Toàn trình
173	1.008.888	Cấp lại Giấy phép thành lập của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Toàn trình
174	1.004.259	Cấp lại Giấy phép vận tải qua biên giới	Cấp tỉnh	Toàn trình
175	3.000.180	Cấp lại Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu giống cây trồng lâm nghiệp do bị mất, bị hỏng	Cấp tỉnh	Toàn trình
176	1.008.914	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Toàn trình
177	1.013.837	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động cho Văn phòng công chứng do bị mất, hỏng	Cấp tỉnh	Toàn trình
178	1.001.117	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp Giấy đăng ký hoạt động bị hư hỏng hoặc bị mất	Cấp tỉnh	Toàn trình
179	1.002.368	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	Cấp tỉnh	Toàn trình
180	2.001.258	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đầu giá tài sản	Cấp tỉnh	Toàn trình
181	1.008.928	Cấp lại Thẻ Thừa phát lại	Cấp tỉnh	Toàn trình
182	1.013.830	Cấp lại Thẻ công chứng viên	Cấp tỉnh	Toàn trình
183	2.001.117	Cấp lại chứng chỉ hành nghề Quản tài viên	Cấp tỉnh	Toàn trình
184	2.000.066	Cấp lại chứng chỉ kiểm định viên	Cấp tỉnh	Toàn trình
185	1.012.508	Cấp lại chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu	Cấp tỉnh	Toàn trình
186	1.001.717	Cấp lại chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ	Cấp tỉnh	Toàn trình
187	1.001.988	Cấp lại giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	Cấp tỉnh	Toàn trình
188	1.013.917	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký kết nối để cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động	Cấp tỉnh	Toàn trình
189	1.001.123	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật	Cấp tỉnh	Toàn trình
190	1.004.379	Cấp lại giấy phép bưu chính khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
191	1.003.633	Cấp lại giấy phép bưu chính khi hết hạn (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
192	1.003.921	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo	Cấp tỉnh	Toàn

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		vệ công trình thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị rách, hư hỏng thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND Cấp tỉnh.		trình
193	1.003.893	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp tên chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND Cấp tỉnh.	Cấp tỉnh	Toàn trình
194	1.013.907	Cấp lại giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Cấp tỉnh	Toàn trình
195	1.013.976	Cấp lại giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất)	Cấp tỉnh	Toàn trình
196	1.001.853	Cấp lại giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	Cấp tỉnh	Toàn trình
197	2.001.744	Cấp lại giấy phép hoạt động in (cấp địa phương)	Cấp tỉnh	Toàn trình
198	2.001.584	Cấp lại giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm (cấp địa phương)	Cấp tỉnh	Toàn trình
199	1.004.253	Cấp lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất	Cấp tỉnh	Toàn trình
200	1.003.775	Cấp lại giấy phép sản xuất hóa chất Bảng 1	Cấp tỉnh	Toàn trình
201	2.001.722	Cấp lại giấy phép sản xuất hóa chất bảng 2, hóa chất bảng 3	Cấp tỉnh	Toàn trình
202	2.001.087	Cấp lại giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp (địa phương)	Cấp tỉnh	Toàn trình
203	1.013.020	Cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ..	Cấp tỉnh	Toàn trình
204	1.000.824	Cấp lại giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước .	Cấp tỉnh	Toàn trình
205	1.001.114	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo	Cấp tỉnh	Toàn trình
206	1.001.189	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	Cấp tỉnh	Toàn trình
207	1.001.178	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế trong trường hợp hết hiệu lực tại Khoản 2 Điều 21 Thông tư số 09/2015/TT-BYT	Cấp tỉnh	Toàn trình
208	1.000.662	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm khi	Cấp tỉnh	Toàn

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo		trình
209	1.000.990	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	Cấp tỉnh	Toàn trình
210	1.000.793	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp hết hiệu lực tại Khoản 2 Điều 21 Thông tư số 09/2015/TT-BYT	Cấp tỉnh	Toàn trình
211	2.002.740	Cấp lại giấy xác nhận thông báo phát hành trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng (địa phương)	Cấp tỉnh	Toàn trình
212	1.009.832	Cấp lại thẻ giám định viên tư pháp Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Toàn trình
213	1.000.390	Cấp lại thẻ tư vấn viên pháp luật	Cấp tỉnh	Toàn trình
214	1.005.442	Cấp lại văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
215	1.012.080	Cấp lần đầu Giấy chứng nhận đăng ký thành lập của cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình	Cấp tỉnh	Toàn trình
216	1.005.449	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ tổ chức huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập); Cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ doanh nghiệp có nhu cầu tự huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập)	Cấp tỉnh	Toàn trình
217	2.001.694	Cấp phép nhập khẩu giống thủy sản không có tên trong Danh mục loài thủy sản được phép kinh doanh tại Việt Nam để nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm	Cấp tỉnh	Toàn trình
218	1.004.794	Cấp phép nhập khẩu thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản để nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm	Cấp tỉnh	Toàn trình
219	1.000.363	Cấp phép nhập khẩu tự động thuốc lá điếu, xì gà	Cấp tỉnh	Toàn trình
220	1.001.061	Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường quốc lộ đang khai thác	Cấp tỉnh	Toàn trình
221	2.000.257	Cấp phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 2, hóa chất Bảng 3	Cấp tỉnh	Toàn trình
222	1.002.600	Cấp số tiếp nhận Phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm sản xuất trong nước	Cấp tỉnh	Toàn trình
223	1.005.376	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép phân phối rượu	Cấp tỉnh	Toàn trình
224	1.001.323	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá	Cấp tỉnh	Toàn trình
225	1.013.859	Cấp thẻ công chứng viên	Cấp tỉnh	Toàn

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
				trình
226	1.000.426	Cấp thẻ tư vấn viên pháp luật	Cấp tỉnh	Toàn trình
227	1.010.828	Cấp trích lục hoặc sao hồ sơ người có công với cách mạng	Cấp tỉnh	Toàn trình
228	1.004.344	Cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển	Cấp tỉnh	Toàn trình
229	1.004.470	Cấp văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
230	2.001.585	Cấp điều chỉnh giấy phép sản xuất hóa chất Bảng 1	Cấp tỉnh	Toàn trình
231	1.004.031	Cấp điều chỉnh giấy phép sản xuất hóa chất bảng 2, hóa chất bảng 3	Cấp tỉnh	Toàn trình
232	2.002.031	Cấp đổi Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương của doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh chuyển sang hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh	Cấp tỉnh	Toàn trình
233	2.002.017	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp nhưng không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế	Cấp tỉnh	Toàn trình
234	2.001.838	Cấp đổi Phiếu kiểm soát thu hoạch sang Giấy chứng nhận xuất xứ cho lô nguyên liệu nhuộm thê hai mảnh vò	Cấp tỉnh	Toàn trình
235	1.001.725	Cấp đổi chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ	Cấp tỉnh	Toàn trình
236	1.003.729	Cấp đổi giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm (địa phương)	Cấp tỉnh	Toàn trình
237	2.002.776	Cấp đổi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện nghiệp dư	Cấp tỉnh	Toàn trình
238	2.002.775	Cấp đổi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá	Cấp tỉnh	Toàn trình
239	1.010.704	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận ASEAN	Cấp tỉnh	Toàn trình
240	1.002.817	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận GMS hoặc sỏ TAD	Cấp tỉnh	Toàn trình
241	1.001.023	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia	Cấp tỉnh	Toàn trình
242	1.002.856	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào	Cấp tỉnh	Toàn trình
243	1.002.877	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	Cấp tỉnh	Toàn trình
244	1.010.702	Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế ASEAN	Cấp tỉnh	Toàn trình
245	1.002.829	Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế GMS	Cấp tỉnh	Toàn

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
				trình
246	1.000.302	Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Campuchia	Cấp tỉnh	Toàn trình
247	1.002.861	Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào	Cấp tỉnh	Toàn trình
248	2.002.288	Cấp, cấp lại Phù hiệu cho xe ô tô, xe bốn bánh có gắn động cơ kinh doanh vận tải	Cấp tỉnh	Toàn trình
249	1.004.692	Cấp, cấp lại giấy xác nhận đăng ký nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực	Cấp tỉnh	Toàn trình
250	1.004.684	Cấp, cấp lại, gia hạn giấy phép nuôi trồng thủy sản trên biển cho tổ chức, cá nhân Việt Nam (trong phạm vi 06 hải lý)	Cấp tỉnh	Toàn trình
251	2.002.015	Cập nhật bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	Cấp tỉnh	Toàn trình
252	1.010.827	Di chuyển hồ sơ khi người hưởng trợ cấp ưu đãi thay đổi nơi thường trú	Cấp tỉnh	Toàn trình
253	2.002.782	Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện nghiệp dư	Cấp tỉnh	Toàn trình
254	2.002.778	Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá	Cấp tỉnh	Toàn trình
255	1.000.464	Gia hạn Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	Cấp tỉnh	Toàn trình
256	1.004.096	Gia hạn Giấy phép tiếp cận nguồn gen	Cấp tỉnh	Toàn trình
257	1.005.058	Gia hạn Giấy phép xây dựng, cải tạo, nâng cấp đường ngang	Cấp tỉnh	Toàn trình
258	1.012.509	Gia hạn chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu	Cấp tỉnh	Toàn trình
259	2.002.738	Gia hạn giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng (địa phương)	Cấp tỉnh	Toàn trình
260	1.013.915	Gia hạn giấy chứng nhận đăng ký kết nối để cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động	Cấp tỉnh	Toàn trình
261	1.013.905	Gia hạn giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Cấp tỉnh	Toàn trình
262	1.013.906	Gia hạn giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất)	Cấp tỉnh	Toàn trình
263	1.001.823	Gia hạn giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	Cấp tỉnh	Toàn trình
264	2.001.091	Gia hạn giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp (địa phương)	Cấp tỉnh	Toàn trình
265	1.005.123	Gia hạn giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong	Cấp tỉnh	Toàn

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		phạm vi đất dành cho đường sắt		trình
266	1.001.577	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Campuchia	Cấp tỉnh	Toàn trình
267	1.002.063	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào	Cấp tỉnh	Toàn trình
268	1.002.286	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào, Campuchia	Cấp tỉnh	Toàn trình
269	1.001.737	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Trung Quốc	Cấp tỉnh	Toàn trình
270	1.002.046	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện Hiệp định GMS	Cấp tỉnh	Toàn trình
271	1.010.707	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện các Hiệp định khung ASEAN về vận tải đường bộ qua biên giới	Cấp tỉnh	Toàn trình
272	1.005.450	Gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, đổi tên Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ tổ chức huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập); Giấy chứng nhận doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ doanh nghiệp có nhu cầu tự huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập)	Cấp tỉnh	Toàn trình
273	1.001.497	Gia hạn, điều chỉnh hoạt động liên kết giáo dục	Cấp tỉnh	Toàn trình
274	1.012.074	Giao quyền đăng ký đối với giống cây trồng là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước.	Cấp tỉnh	Toàn trình
275	1.010.809	Giải quyết chế độ đối với thương binh đang hưởng chế độ mất sức lao động	Cấp tỉnh	Toàn trình
276	1.010.808	Giải quyết hưởng thêm một chế độ trợ cấp đối với thương binh đồng thời là bệnh binh	Cấp tỉnh	Toàn trình
277	1.001.978	Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp	Cấp tỉnh	Toàn trình
278	1.013.819	Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh dịch vụ viễn thông đối với tranh chấp của doanh nghiệp viễn thông thuộc phạm vi giấy phép cung cấp dịch vụ có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trên một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Cấp tỉnh	Toàn trình
279	1.013.877	Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh dịch vụ viễn thông đối với tranh chấp của doanh nghiệp viễn thông thuộc phạm vi giấy phép cung cấp dịch vụ không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố	Cấp tỉnh	Toàn trình

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		định mặt đất)		
280	2.002.023	Giải thể doanh nghiệp, giải thể trong trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc theo quyết định của Tòa án	Cấp tỉnh	Toàn trình
281	2.002.016	Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp	Cấp tỉnh	Toàn trình
282	1.013.911	Hoàn trả số thuê bao di động H2H được phân bổ theo phương thức đấu giá	Cấp tỉnh	Toàn trình
283	1.013.022	Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, mở rộng phạm vi hoạt động quỹ .	Cấp tỉnh	Toàn trình
284	1.002.982	Hỗ trợ học tập đối với học sinh trung học phổ thông các dân tộc thiểu số rất ít người	Cấp tỉnh	Toàn trình
285	2.000.111	Hỗ trợ kinh phí huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động	Cấp tỉnh	Toàn trình
286	1.013.839	Hợp nhất Văn phòng công chứng theo loại hình công ty hợp danh	Cấp tỉnh	Toàn trình
287	1.002.218	Hợp nhất công ty luật	Cấp tỉnh	Toàn trình
288	2.002.059	Hợp nhất doanh nghiệp (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
289	1.008.934	Hợp nhất, sáp nhập Văn phòng Thừa phát lại	Cấp tỉnh	Toàn trình
290	2.000.134	Khai báo với Sở Nội vụ địa phương khi đưa vào sử dụng các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động	Cấp tỉnh	Toàn trình
291	1.005.181	Khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo thông qua mạng điện tử (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
292	1.003.524	Kiểm tra chất lượng muối nhập khẩu	Cấp tỉnh	Toàn trình
293	1.012.504	Lấy ý kiến về kết quả vận hành thử nghiệm bổ sung nhân tạo nước dưới đất	Cấp tỉnh	Toàn trình
294	1.012.503	Lấy ý kiến về phương án bổ sung nhân tạo nước dưới đất	Cấp tỉnh	Toàn trình
295	1.002.996	Miễn kiểm tra giám sát cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm	Cấp tỉnh	Toàn trình
296	1.008.923	Miễn nhiệm Thừa phát lại (trường hợp được miễn nhiệm)	Cấp tỉnh	Toàn trình
297	1.013.805	Miễn nhiệm công chứng viên (trường hợp được miễn nhiệm)	Cấp tỉnh	Toàn trình
298	2.000.894	Miễn nhiệm giám định viên tư pháp Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Toàn trình
299	1.013.885	Ngừng kinh doanh dịch vụ viễn thông đối với doanh nghiệp viễn thông không phải là doanh nghiệp viễn thông nắm giữ phương tiện thiết yếu, doanh nghiệp viễn thông có vị trí thống lĩnh thị trường hoặc doanh nghiệp thuộc nhóm doanh nghiệp viễn thông có vị trí thống lĩnh thị trường đối với thị trường dịch vụ viễn thông Nhà	Cấp tỉnh	Toàn trình

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		nước quản lý, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông công ích (có giấy phép cung cấp dịch vụ có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trên một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương) khi ngừng kinh doanh một phần hoặc toàn bộ các dịch vụ viễn thông		
300	1.013.888	Ngừng kinh doanh dịch vụ viễn thông đối với doanh nghiệp viễn thông không phải là doanh nghiệp viễn thông nắm giữ phương tiện thiết yếu, doanh nghiệp viễn thông có vị trí thống lĩnh thị trường hoặc doanh nghiệp thuộc nhóm doanh nghiệp viễn thông có vị trí thống lĩnh thị trường đối với thị trường dịch vụ viễn thông Nhà nước quản lý, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông công ích (có giấy phép cung cấp dịch vụ không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất)) khi ngừng kinh doanh một phần hoặc toàn bộ các dịch vụ viễn thông	Cấp tỉnh	Toàn trình
301	1.000.667	Nhập khẩu máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá	Cấp tỉnh	Toàn trình
302	2.000.209	Nhập khẩu thuốc lá nhằm mục đích phi thương mại	Cấp tỉnh	Toàn trình
303	1.013.910	Phân bổ số thuê bao di động H2H theo phương thức đấu giá	Cấp tỉnh	Toàn trình
304	1.013.467	Phê duyệt Phương án đưa tàu lặn vào hoạt động	Cấp tỉnh	Toàn trình
305	2.001.225	Phê duyệt Trang thông tin đấu giá trực tuyến	Cấp tỉnh	Toàn trình
306	1.003.618	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương	Cấp tỉnh	Toàn trình
307	1.001.499	Phê duyệt liên kết giáo dục	Cấp tỉnh	Toàn trình
308	2.000.729	Phê duyệt liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài	Cấp tỉnh	Toàn trình
309	1.013.861	Phê duyệt nội dung trao đổi thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu với tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân nước ngoài không thuộc điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên đối với thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu trong địa giới hành chính của tỉnh	Cấp tỉnh	Toàn trình
310	1.002.798	Phê duyệt phương án tổ chức giao thông trước khi đưa đường cao tốc vào khai thác; Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung phương án tổ chức giao thông đường cao tốc trong thời gian khai thác	Cấp tỉnh	Toàn trình
311	1.005.021	Phê duyệt quy trình vận hành, khai thác bến bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưới chở hành khách	Cấp tỉnh	Toàn trình

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		và xe ô tô		
312	1.000.025	Phê duyệt Đề án sắp xếp, đổi mới công ty nông, lâm nghiệp	Cấp tỉnh	Toàn trình
313	1.005.024	Phê duyệt điều chỉnh quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô	Cấp tỉnh	Toàn trình
314	1.012.075	Quyết định cho phép tổ chức, cá nhân khác sử dụng giống cây trồng được bảo hộ là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước.	Cấp tỉnh	Toàn trình
315	1.013.023	Quỹ tự giải thể .	Cấp tỉnh	Toàn trình
316	1.000.414	Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp cho thuê lại lao động	Cấp tỉnh	Toàn trình
317	1.009.874	Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	Cấp tỉnh	Toàn trình
318	1.013.842	Sáp nhập Văn phòng công chứng theo loại hình công ty hợp danh	Cấp tỉnh	Toàn trình
319	1.002.234	Sáp nhập công ty luật	Cấp tỉnh	Toàn trình
320	1.001.976	Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng (địa phương)	Cấp tỉnh	Toàn trình
321	1.013.914	Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký kết nối để cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động	Cấp tỉnh	Toàn trình
322	1.003.687	Sửa đổi, bổ sung giấy phép bưu chính (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
323	1.013.904	Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP	Cấp tỉnh	Toàn trình
324	1.013.903	Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đối với trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP	Cấp tỉnh	Toàn trình
325	1.013.902	Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP	Cấp tỉnh	Toàn trình
326	1.013.901	Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố	Cấp tỉnh	Toàn trình

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) đối với trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP		
327	2.002.786	Sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài tàu (trừ đài tàu hoạt động tuyến quốc tế)	Cấp tỉnh	Toàn trình
328	2.002.787	Sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện nghiệp dư	Cấp tỉnh	Toàn trình
329	2.002.779	Sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá	Cấp tỉnh	Toàn trình
330	1.005.452	Sửa đổi, bổ sung giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp (địa phương)	Cấp tỉnh	Toàn trình
331	2.002.739	Sửa đổi, bổ sung giấy xác nhận thông báo phát hành trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng (địa phương)	Cấp tỉnh	Toàn trình
332	1.010.826	Sửa đổi, bổ sung thông tin cá nhân trong hồ sơ người có công	Cấp tỉnh	Toàn trình
333	1.010.902	Sửa đổi, bổ sung văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
334	2.001.726	Sửa đổi, bổ sung/cấp lại Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Cấp tỉnh	Toàn trình
335	1.012.942	thủ tục báo cáo tổ chức đại hội thành lập, đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội (cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
336	1.012.945	thủ tục chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội (cấp tỉnh).	Cấp tỉnh	Toàn trình
337	1.012.948	thủ tục cho phép hội hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn (cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
338	1.012.947	thủ tục cho phép hội đặt chi nhánh hoặc văn phòng đại diện (cấp tỉnh).	Cấp tỉnh	Toàn trình
339	1.012.927	thủ tục công nhận ban vận động thành lập hội (cấp tỉnh).	Cấp tỉnh	Toàn trình
340	1.012.946	thủ tục hội tự giải thể (cấp tỉnh).	Cấp tỉnh	Toàn trình
341	1.012.929	thủ tục thành lập hội (cấp tỉnh).	Cấp tỉnh	Toàn trình
342	1.012.943	thủ tục thông báo kết quả đại hội và phê duyệt đổi tên hội, phê duyệt điều lệ hội (cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
343	1.012.616	thủ tục đăng ký mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo cho người chuyên hoạt động tôn giáo (cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
344	1.012.628	thủ tục đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh (cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
345	1.012.629	thủ tục đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 điều 34 của luật tín ngưỡng, tôn giáo (cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Toàn trình

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
346	1.012.664	thủ tục đăng ký sửa đổi hiến chương của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh (cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
347	1.012.641	thủ tục đề nghị cấp đăng ký pháp nhân phi thương mại cho tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh (cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
348	1.012.605	thủ tục đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều xã thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh (cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
349	1.012.645	thủ tục đề nghị thay đổi tên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh (cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
350	1.012.606	thủ tục đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều xã thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh (cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
351	1.012.607	thủ tục đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở nhiều xã thuộc một tỉnh (cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
352	1.009.467	Thay đổi Chủ tịch Hội đồng thương lượng tập thể, đại diện Ủy ban nhân dân Cấp tỉnh, chức năng, nhiệm vụ, kế hoạch, thời gian hoạt động của Hội đồng thương lượng tập thể.	Cấp tỉnh	Toàn trình
353	1.002.055	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên	Cấp tỉnh	Toàn trình
354	1.002.079	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh	Cấp tỉnh	Toàn trình
355	1.008.926	Thay đổi nơi tập sự hành nghề Thừa phát lại	Cấp tỉnh	Toàn trình
356	1.013.810	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng này sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Cấp tỉnh	Toàn trình
357	1.013.812	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Cấp tỉnh	Toàn trình
358	1.001.609	Thay đổi nội dung Giấy phép thành lập của Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Toàn trình
359	2.000.819	Thay đổi nội dung Giấy phép thành lập của Trung tâm Trọng tài	Cấp tỉnh	Toàn trình
360	1.002.198	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	Cấp tỉnh	Toàn trình
361	1.000.588	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật, chi nhánh	Cấp tỉnh	Toàn trình
362	1.008.931	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng Thừa phát lại	Cấp tỉnh	Toàn trình

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
363	1.013.836	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng	Cấp tỉnh	Toàn trình
364	1.013.848	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận chuyển nhượng vốn góp	Cấp tỉnh	Toàn trình
365	1.013.843	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận sáp nhập	Cấp tỉnh	Toàn trình
366	1.013.853	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng được bán	Cấp tỉnh	Toàn trình
367	1.013.634	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản	Cấp tỉnh	Toàn trình
368	2.001.333	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	Cấp tỉnh	Toàn trình
369	1.002.032	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	Cấp tỉnh	Toàn trình
370	1.008.937	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động sau khi chuyển nhượng Văn phòng Thừa phát lại	Cấp tỉnh	Toàn trình
371	1.008.727	Thay đổi thành viên hợp danh của công ty hợp danh hoặc thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Cấp tỉnh	Toàn trình
372	3.000.130	Thay đổi thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung	Cấp tỉnh	Toàn trình
373	1.001.600	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của Quản tài viên	Cấp tỉnh	Toàn trình
374	1.008.916	Thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh, địa chỉ trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam; đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam khi thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh	Cấp tỉnh	Toàn trình
375	1.001.633	Thay đổi tên, địa chỉ trụ sở, văn phòng đại diện, chi nhánh, người đại diện theo pháp luật, danh sách Quản tài viên hành nghề trong doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Cấp tỉnh	Toàn trình
376	1.012.000	Thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	Cấp tỉnh	Toàn trình
377	1.000.436	Thu hồi Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	Cấp tỉnh	Toàn trình
378	1.009.873	Thu hồi Giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	Cấp tỉnh	Toàn trình
379	1.013.832	Thu hồi Thẻ công chứng viên	Cấp tỉnh	Toàn trình
380	1.011.999	Thu hồi Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	Cấp tỉnh	Toàn trình
381	1.008.614	Thu hồi chứng chỉ hành nghề luật sư	Cấp tỉnh	Toàn trình
382	1.012.510	Thu hồi chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu	Cấp tỉnh	Toàn trình
383	1.013.909	Thu hồi giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ	Cấp tỉnh	Toàn

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		tăng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương		trình
384	1.013.908	Thu hồi giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) và giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ viễn thông	Cấp tỉnh	Toàn trình
385	1.000.404	Thu hồi thẻ tư vấn viên pháp luật	Cấp tỉnh	Toàn trình
386	1.011.818	Thủ tục đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ Cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ khoa học và công nghệ do quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Cấp tỉnh	Toàn trình
387	1.011.820	Thủ tục đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
388	1.009.466	Thành lập Hội đồng thương lượng tập thể	Cấp tỉnh	Toàn trình
389	1.008.929	Thành lập Văn phòng Thừa phát lại	Cấp tỉnh	Toàn trình
390	1.013.834	Thành lập Văn phòng công chứng	Cấp tỉnh	Toàn trình
391	2.000.822	Thành lập, đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài	Cấp tỉnh	Toàn trình
392	1.013.897	Thông báo cung cấp dịch vụ viễn thông đối với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông cơ bản trên Internet, dịch vụ điện toán đám mây, dịch vụ thư điện tử, dịch vụ thư thoại, dịch vụ fax gia tăng giá trị	Cấp tỉnh	Toàn trình
393	2.000.005	Thông báo gia hạn thời gian hoạt động quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
394	2.002.005	Thông báo giải thể và kết quả giải thể quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
395	1.010.023	Thông báo hủy bỏ nghị quyết, quyết định giải thể doanh nghiệp	Cấp tỉnh	Toàn trình
396	1.009.461	Thông báo luồng đường thủy nội địa chuyên dùng	Cấp tỉnh	Toàn trình
397	2.002.070	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
398	2.001.996	Thông báo thay đổi ngành, nghề kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
399	2.000.375	Thông báo thay đổi nội dung Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường của doanh nghiệp xã hội	Cấp tỉnh	Toàn trình

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
400	2.001.954	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký thuế (trừ thay đổi phương pháp tính thuế)	Cấp tỉnh	Toàn trình
401	1.010.026	Thông báo thay đổi thông tin cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài, thông báo thay đổi thông tin người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức nước ngoài, thông báo cho thuê doanh nghiệp tư nhân, thông báo thay đổi thông tin người đại diện theo ủy quyền	Cấp tỉnh	Toàn trình
402	2.002.044	Thông báo thay đổi thông tin của cổ đông sáng lập công ty cổ phần chưa niêm yết	Cấp tỉnh	Toàn trình
403	2.000.024	Thông báo thành lập quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
404	1.000.016	Thông báo tăng, giảm vốn góp của quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
405	2.002.029	Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo (doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
406	1.000.362	Thông báo về việc tìm kiếm việc làm hằng tháng	Cấp tỉnh	Toàn trình
407	2.000.243	Thông báo website thương mại điện tử bán hàng	Cấp tỉnh	Toàn trình
408	1.003.390	Thông báo ứng dụng thương mại điện tử bán hàng	Cấp tỉnh	Toàn trình
409	1.009.451	Thỏa thuận thiết lập báo hiệu đường thủy nội địa đối với công trình xây dựng, hoạt động trên đường thủy nội địa	Cấp tỉnh	Toàn trình
410	1.009.442	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng luồng đường thủy nội địa	Cấp tỉnh	Toàn trình
411	1.013.918	Thủ tục Chấp thuận chuyển giao công nghệ -	Cấp tỉnh	Toàn trình
412	2.002.188	Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lân Sư Rồng	Cấp tỉnh	Toàn trình
413	1.013.927	Thủ tục Cấp Giấy phép chuyển giao công nghệ -	Cấp tỉnh	Toàn trình
414	1.013.943	Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ -	Cấp tỉnh	Toàn trình
415	1.013.936	Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ -	Cấp tỉnh	Toàn trình
416	1.013.939	Thủ tục Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ -	Cấp tỉnh	Toàn trình
417	1.013.931	Thủ tục Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ	Cấp tỉnh	Toàn trình
418	1.000.890	Thủ tục Giấy phép kinh doanh chuyển khẩu	Cấp tỉnh	Toàn trình
419	1.013.940	Thủ tục Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ -	Cấp tỉnh	Toàn trình
420	1.013.933	Thủ tục Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ -	Cấp tỉnh	Toàn trình
421	1.013.944	Thủ tục Xác nhận phương tiện vận tải chuyên dùng trong dây chuyền công nghệ sử dụng trực tiếp cho hoạt động	Cấp tỉnh	Toàn trình

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		sản xuất của dự án đầu tư -		
422	2.002.313	Thủ tục cho chủ trương đăng cai tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ	Cấp tỉnh	Toàn trình
423	1.013.801	Thủ tục cho phép người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu, sưu tầm di sản tư liệu (địa phương)	Cấp tỉnh	Toàn trình
424	1.003.838	Thủ tục cho phép người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu, sưu tầm, tư liệu hóa di sản văn hóa phi vật thể tại địa phương	Cấp tỉnh	Toàn trình
425	1.008.993	Thủ tục chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam	Cấp tỉnh	Toàn trình
426	1.001.837	Thủ tục chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	Cấp tỉnh	Toàn trình
427	2.000.840	Thủ tục chấm dứt tham gia trợ giúp pháp lý	Cấp tỉnh	Toàn trình
428	1.013.781	Thủ tục chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép hoạt động báo chí đối với cơ quan báo chí của địa phương	Cấp tỉnh	Toàn trình
429	1.013.787	Thủ tục chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản phụ trương đối với cơ quan báo chí của địa phương	Cấp tỉnh	Toàn trình
430	1.013.784	Thủ tục chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm báo chí đối với cơ quan báo chí của địa phương	Cấp tỉnh	Toàn trình
431	1.013.789	Thủ tục chấp thuận thay đổi nội dung trong giấy phép xuất bản đặc san đối với các cơ quan, tổ chức ở địa phương	Cấp tỉnh	Toàn trình
432	2.000.212	Thủ tục công bố sử dụng dấu định lượng	Cấp tỉnh	Toàn trình
433	1.008.992	Thủ tục công nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam	Cấp tỉnh	Toàn trình
434	1.003.915	Thủ tục cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá	Cấp tỉnh	Toàn trình
435	2.002.544	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Khoa học và Công nghệ)	Cấp tỉnh	Toàn trình
436	2.002.278	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
437	1.004.605	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận khóa cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch nội địa và hướng dẫn viên du lịch quốc tế	Cấp tỉnh	Toàn trình
438	1.001.238	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu	Cấp tỉnh	Toàn trình
439	1.006.412	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận thành lập và hoạt động của chi nhánh cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Toàn trình
440	2.002.248	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công	Cấp tỉnh	Toàn

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		nghệ (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)		trình
441	2.002.249	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung chuyển giao công nghệ (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)	Cấp tỉnh	Toàn trình
442	1.000.878	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định	Cấp tỉnh	Toàn trình
443	1.009.664	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư	Cấp tỉnh	Toàn trình
444	1.009.756	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư (BQL)	Cấp tỉnh	Toàn trình
445	1.003.901	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tư bổ di tích	Cấp tỉnh	Toàn trình
446	1.001.106	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật	Cấp tỉnh	Toàn trình
447	1.002.396	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao	Cấp tỉnh	Toàn trình
448	1.002.445	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao của câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp	Cấp tỉnh	Toàn trình
449	1.000.863	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Billiards & Snooker	Cấp tỉnh	Toàn trình
450	1.000.847	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng bàn	Cấp tỉnh	Toàn trình
451	1.001.527	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng rổ	Cấp tỉnh	Toàn trình
452	1.000.518	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng đá	Cấp tỉnh	Toàn trình
453	1.001.801	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bắn súng thể thao	Cấp tỉnh	Toàn trình
454	1.000.920	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Cầu lông	Cấp tỉnh	Toàn trình
455	1.000.830	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Dù lượn và Điều bay	Cấp tỉnh	Toàn trình
456	1.000.936	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Golf	Cấp tỉnh	Toàn trình
457	1.000.842	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Judo	Cấp tỉnh	Toàn trình
458	1.000.814	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Khiêu vũ thể thao	Cấp tỉnh	Toàn trình
459	1.005.357	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lặn biển thể thao giải trí	Cấp tỉnh	Toàn trình
460	1.000.560	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quyền anh	Cấp tỉnh	Toàn trình
461	1.000.501	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quần vợt	Cấp tỉnh	Toàn trình
462	1.001.195	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Taekwondo	Cấp tỉnh	Toàn trình

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
463	1.000.644	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thẩm mỹ	Cấp tỉnh	Toàn trình
464	1.005.163	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thể hình và Fitness	Cấp tỉnh	Toàn trình
465	1.000.544	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ cổ truyền, Vovinam	Cấp tỉnh	Toàn trình
466	1.000.594	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ đạo thể thao giải trí	Cấp tỉnh	Toàn trình
467	1.000.953	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Yoga	Cấp tỉnh	Toàn trình
468	1.001.056	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Đấu kiếm thể thao	Cấp tỉnh	Toàn trình
469	1.000.883	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bơi, Lặn	Cấp tỉnh	Toàn trình
470	1.001.062	Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh tạm nhập, tái xuất	Cấp tỉnh	Toàn trình
471	1.011.454	Thủ tục cấp Giấy phép phân loại phim (thẩm quyền của ủy ban nhân dân Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
472	1.000.477	Thủ tục cấp Giấy phép quá cảnh hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu; hàng hóa tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu; hàng hóa cấm kinh doanh theo quy định pháp luật	Cấp tỉnh	Toàn trình
473	1.000.957	Thủ tục cấp Giấy phép tạm nhập, tái xuất theo hình thức khác	Cấp tỉnh	Toàn trình
474	1.000.905	Thủ tục cấp Giấy phép tạm xuất, tái nhập	Cấp tỉnh	Toàn trình
475	2.002.253	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đăng ký hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hóa của tổ chức, cá nhân.	Cấp tỉnh	Toàn trình
476	1.004.181	Thủ tục cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hóa có thuế tiêu thụ đặc biệt	Cấp tỉnh	Toàn trình
477	2.001.758	Thủ tục cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hóa đã qua sử dụng	Cấp tỉnh	Toàn trình
478	1.004.155	Thủ tục cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng thực phẩm đông lạnh	Cấp tỉnh	Toàn trình
479	2.000.401	Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định	Cấp tỉnh	Toàn trình
480	1.003.738	Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia	Cấp tỉnh	Toàn trình
481	1.001.822	Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích	Cấp tỉnh	Toàn trình
482	2.002.379	Thủ tục cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ (đối với người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế).	Cấp tỉnh	Toàn trình
483	1.001.500	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng ném	Cấp tỉnh	Toàn trình
484	1.000.904	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Karate	Cấp tỉnh	Toàn trình

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
485	1.001.517	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Leo núi thể thao	Cấp tỉnh	Toàn trình
486	1.001.213	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Mô tô nước trên biển	Cấp tỉnh	Toàn trình
487	1.000.485	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Patin	Cấp tỉnh	Toàn trình
488	1.005.162	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Wushu	Cấp tỉnh	Toàn trình
489	1.003.793	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập	Cấp tỉnh	Toàn trình
490	2.001.591	Thủ tục cấp giấy phép khai quật khẩn cấp	Cấp tỉnh	Toàn trình
491	2.001.628	Thủ tục cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lễ hành nội địa	Cấp tỉnh	Toàn trình
492	1.003.438	Thủ tục cấp giấy phép nhập khẩu các mặt hàng có ảnh hưởng trực tiếp đến quốc phòng, an ninh (nhưng không phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
493	1.001.778	Thủ tục cấp giấy phép sao chép tác phẩm mỹ thuật về danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ	Cấp tỉnh	Toàn trình
494	1.013.783	Thủ tục cấp giấy phép sửa đổi, bổ sung những nội dung ghi trong giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm đối với cơ quan báo chí của địa phương	Cấp tỉnh	Toàn trình
495	1.013.786	Thủ tục cấp giấy phép sửa đổi, bổ sung những nội dung giấy phép xuất bản phụ trương đối với cơ quan báo chí của địa phương	Cấp tỉnh	Toàn trình
496	1.004.639	Thủ tục cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Toàn trình
497	1.013.698	Thủ tục cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài	Cấp tỉnh	Toàn trình
498	1.001.809	Thủ tục cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
499	1.001.704	Thủ tục cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam (thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao)	Cấp tỉnh	Toàn trình
500	1.001.211	Thủ tục cấp giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	Cấp tỉnh	Toàn trình
501	1.001.229	Thủ tục cấp giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại	Cấp tỉnh	Toàn trình
502	1.003.483	Thủ tục cấp giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm	Cấp tỉnh	Toàn trình
503	1.001.738	Thủ tục cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
504	1.013.785	Thủ tục cấp giấy phép xuất bản phụ trương đối với cơ quan báo chí của địa phương	Cấp tỉnh	Toàn trình
505	1.013.782	Thủ tục cấp giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm đối với cơ	Cấp tỉnh	Toàn

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		quan báo chí của địa phương		trình
506	1.003.868	Thủ tục cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh	Cấp tỉnh	Toàn trình
507	1.013.788	Thủ tục cấp giấy phép xuất bản đặc san đối với các cơ quan, tổ chức ở địa phương	Cấp tỉnh	Toàn trình
508	1.001.755	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng	Cấp tỉnh	Toàn trình
509	1.001.671	Thủ tục cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm (thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao)	Cấp tỉnh	Toàn trình
510	2.002.772	Thủ tục cấp giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ mạng xã hội	Cấp tỉnh	Toàn trình
511	1.003.114	Thủ tục cấp giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm	Cấp tỉnh	Toàn trình
512	2.002.548	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Khoa học và Công nghệ)	Cấp tỉnh	Toàn trình
513	1.001.082	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận thành lập và hoạt động của chi nhánh cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Toàn trình
514	2.000.251	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định	Cấp tỉnh	Toàn trình
515	1.012.081	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình	Cấp tỉnh	Toàn trình
516	2.001.641	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích	Cấp tỉnh	Toàn trình
517	1.000.983	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	Cấp tỉnh	Toàn trình
518	1.003.441	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp thay đổi nội dung ghi trong giấy chứng nhận	Cấp tỉnh	Toàn trình
519	1.004.662	Thủ tục cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Toàn trình
520	1.003.275	Thủ tục cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện bị mất, bị hủy hoại, bị hư hỏng* hoặc bị tiêu hủy	Cấp tỉnh	Toàn trình
521	1.003.240	Thủ tục cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp chuyển địa điểm đặt trụ sở của văn phòng đại diện	Cấp tỉnh	Toàn trình
522	2.002.774	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ mạng xã hội	Cấp tỉnh	Toàn trình
523	2.000.954	Thủ tục cấp lại Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	Cấp tỉnh	Toàn trình
524	2.001.501	Thủ tục cấp lại Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Toàn trình

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
525	1.008.989	Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc (do chứng chỉ hành nghề bị mất, hư hỏng hoặc thay đổi thông tin cá nhân được ghi trong chứng chỉ hành nghề kiến trúc).	Cấp tỉnh	Toàn trình
526	1.008.990	Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp chứng chỉ hành nghề	Cấp tỉnh	Toàn trình
527	1.002.003	Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích	Cấp tỉnh	Toàn trình
528	2.001.616	Thủ tục cấp lại giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	Cấp tỉnh	Toàn trình
529	1.013.699	Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài	Cấp tỉnh	Toàn trình
530	1.001.182	Thủ tục cấp lại giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	Cấp tỉnh	Toàn trình
531	1.001.191	Thủ tục cấp lại giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại	Cấp tỉnh	Toàn trình
532	1.008.201	Thủ tục cấp lại giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm	Cấp tỉnh	Toàn trình
533	2.000.518	Thủ tục cấp lại thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý	Cấp tỉnh	Toàn trình
534	1.004.614	Thủ tục cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch	Cấp tỉnh	Toàn trình
535	1.013.456	Thủ tục cấp phép nhập khẩu di vật, cổ vật không nhằm mục đích kinh doanh Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Toàn trình
536	1.004.666	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Toàn trình
537	2.001.525	Thủ tục cấp thay đổi nội dung, cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ.	Cấp tỉnh	Toàn trình
538	2.000.587	Thủ tục cấp thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý	Cấp tỉnh	Toàn trình
539	1.004.623	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	Cấp tỉnh	Toàn trình
540	1.004.628	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế	Cấp tỉnh	Toàn trình
541	1.001.440	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm	Cấp tỉnh	Toàn trình
542	1.012.082	Thủ tục cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình	Cấp tỉnh	Toàn trình
543	2.001.622	Thủ tục cấp đổi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	Cấp tỉnh	Toàn trình
544	1.001.432	Thủ tục cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	Cấp tỉnh	Toàn trình
545	1.001.091	Thủ tục gia hạn Giấy chứng nhận thành lập và hoạt động của chi nhánh cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Toàn trình
546	1.003.002	Thủ tục gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện	Cấp tỉnh	Toàn

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài		trình
547	1.008.991	Thủ tục gia hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc	Cấp tỉnh	Toàn trình
548	1.013.700	Thủ tục gia hạn giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài	Cấp tỉnh	Toàn trình
549	2.000.592	Thủ tục giải quyết khiếu nại về trợ giúp pháp lý	Cấp tỉnh	Toàn trình
550	1.003.999	Thủ tục giải thể tổ chức thanh niên xung phong Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Toàn trình
551	2.001.999	Thủ tục hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn hồ sơ, thủ tục chuyển đổi hộ kinh doanh thành doanh nghiệp	Cấp tỉnh	Toàn trình
552	2.002.385	Thủ tục khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế.	Cấp tỉnh	Toàn trình
553	2.001.259	Thủ tục kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu	Cấp tỉnh	Toàn trình
554	2.000.977	Thủ tục lựa chọn, ký hợp đồng với Luật sư	Cấp tỉnh	Toàn trình
555	2.000.970	Thủ tục lựa chọn, ký hợp đồng với tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật	Cấp tỉnh	Toàn trình
556	1.001.392	Thủ tục miễn giảm kiểm tra chất lượng hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
557	2.001.496	Thủ tục phê duyệt nội dung tác phẩm mỹ thuật, tác phẩm nhiếp ảnh nhập khẩu Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Toàn trình
558	1.009.403	Thủ tục ra nước ngoài dự thi người đẹp, người mẫu	Cấp tỉnh	Toàn trình
559	2.001.680	Thủ tục rút yêu cầu trợ giúp pháp lý của người được trợ giúp pháp lý	Cấp tỉnh	Toàn trình
560	2.002.546	Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Khoa học và Công nghệ)	Cấp tỉnh	Toàn trình
561	2.002.773	Thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ mạng xã hội	Cấp tỉnh	Toàn trình
562	1.001.104	Thủ tục sửa đổi, bổ sung/ cấp lại Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu	Cấp tỉnh	Toàn trình
563	1.004.191	Thủ tục sửa đổi, bổ sung/ cấp lại Giấy phép kinh doanh tạm nhập, tái xuất; Giấy phép tạm nhập, tái xuất; Giấy phép kinh doanh chuyển khẩu	Cấp tỉnh	Toàn trình
564	1.000.551	Thủ tục sửa đổi, bổ sung/ cấp lại Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất	Cấp tỉnh	Toàn trình
565	2.001.687	Thủ tục thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý	Cấp tỉnh	Toàn trình
566	1.001.233	Thủ tục thay đổi nội dung Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	Cấp tỉnh	Toàn trình
567	1.011.939	Thủ tục thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở	Cấp tỉnh	Toàn

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		hữu công nghiệp (Cấp tỉnh)		trình
568	2.001.611	Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành	Cấp tỉnh	Toàn trình
569	2.001.589	Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp giải thể	Cấp tỉnh	Toàn trình
570	1.003.742	Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp phá sản	Cấp tỉnh	Toàn trình
571	2.001.717	Thủ tục thành lập tổ chức thanh niên xung phong Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Toàn trình
572	1.003.784	Thủ tục thông báo nhập khẩu văn hóa phẩm (trừ di vật, cổ vật) không nhằm mục đích kinh doanh Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Toàn trình
573	1.003.654	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội (thẩm quyền của UBND Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
574	1.001.147	Thủ tục thông báo tổ chức triển lãm do tổ chức ở địa phương hoặc cá nhân tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	Cấp tỉnh	Toàn trình
575	1.004.645	Thủ tục thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo	Cấp tỉnh	Toàn trình
576	2.002.004	Thủ tục thông báo về việc chuyển nhượng phần vốn góp của các nhà đầu tư (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
577	1.004.650	Thủ tục tiếp nhận hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng-rôn	Cấp tỉnh	Toàn trình
578	1.001.833	Thủ tục tiếp nhận thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật (thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	Cấp tỉnh	Toàn trình
579	1.013.790	Thủ tục tiếp nhận đăng ký danh mục báo chí nhập khẩu	Cấp tỉnh	Toàn trình
580	1.003.888	Thủ tục trưng bày tranh, ảnh và các hình thức thông tin khác bên ngoài trụ sở cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài (địa phương)	Cấp tỉnh	Toàn trình
581	1.009.397	Thủ tục tổ chức biểu diễn nghệ thuật trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp trong khuôn khổ hợp tác quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)	Cấp tỉnh	Toàn trình
582	1.009.399	Thủ tục tổ chức cuộc thi người đẹp, người mẫu	Cấp tỉnh	Toàn trình
583	1.009.398	Thủ tục tổ chức cuộc thi, liên hoan trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp toàn quốc và quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)	Cấp tỉnh	Toàn trình
584	2.001.179	Thủ tục xác nhận hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ.	Cấp tỉnh	Toàn trình
585	2.001.683	Thủ tục xác nhận phiên hiệu thanh niên xung phong ở Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Toàn trình

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
586	2.001.613	Thủ tục xác nhận đủ điều kiện được cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập	Cấp tỉnh	Toàn trình
587	1.001.032	Thủ tục xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể	Cấp tỉnh	Toàn trình
588	1.000.971	Thủ tục xét tặng danh hiệu Nghệ nhân ưu tú trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể	Cấp tỉnh	Toàn trình
589	1.001.376	Thủ tục xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” (đối với Hội đồng cấp cơ sở tại địa phương)	Cấp tỉnh	Toàn trình
590	1.001.108	Thủ tục xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” (đối với Hội đồng cấp cơ sở tại địa phương)	Cấp tỉnh	Toàn trình
591	1.000.871	Thủ tục xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật	Cấp tỉnh	Toàn trình
592	1.000.564	Thủ tục xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật	Cấp tỉnh	Toàn trình
593	2.000.829	Thủ tục yêu cầu trợ giúp pháp lý	Cấp tỉnh	Toàn trình
594	1.014.144	Thủ tục điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	Cấp tỉnh	Toàn trình
595	1.000.449	Thủ tục điều chỉnh nội dung bản công bố sử dụng dấu định lượng	Cấp tỉnh	Toàn trình
596	1.013.701	Thủ tục điều chỉnh, bổ sung thông tin trong giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài	Cấp tỉnh	Toàn trình
597	1.006.427	Thủ tục đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
598	1.002.022	Thủ tục đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu do liên đoàn thể thao quốc gia hoặc liên đoàn thể thao quốc tế tổ chức hoặc đăng cai tổ chức	Cấp tỉnh	Toàn trình
599	1.002.013	Thủ tục đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu thể thao thành tích cao khác do liên đoàn thể thao tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức	Cấp tỉnh	Toàn trình
600	1.001.782	Thủ tục đăng cai tổ chức giải thi đấu vô địch từng môn thể thao của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Cấp tỉnh	Toàn trình
601	2.001.209	Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận	Cấp tỉnh	Toàn trình
602	2.001.207	Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh	Cấp tỉnh	Toàn trình
603	2.001.277	Thủ tục đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành	Cấp tỉnh	Toàn trình
604	2.001.631	Thủ tục đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia	Cấp tỉnh	Toàn trình
605	2.002.206	Thủ tục đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách	Cấp tỉnh	Toàn trình

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
606	2.000.596	Thủ tục đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	Cấp tỉnh	Toàn trình
607	1.003.676	Thủ tục đăng ký tổ chức lễ hội (thẩm quyền của UBND Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
608	1.012.660	Thủ tục đề nghị cho người nước ngoài học tại cơ sở đào tạo tôn giáo ở Việt nam (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
609	1.012.672	Thủ tục đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
610	1.012.655	Thủ tục đề nghị mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo cho nhóm người nước ngoài sinh hoạt tôn giáo tập trung (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
611	1.009.671	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Cấp tỉnh	Toàn trình
612	1.001.966	Tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp	Cấp tỉnh	Toàn trình
613	1.012.501	Trả lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất	Cấp tỉnh	Toàn trình
614	1.011.518	Trả lại giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước .	Cấp tỉnh	Toàn trình
615	1.009.669	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành .	Cấp tỉnh	Toàn trình
616	1.012.505	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình cấp cho sinh hoạt đã đi vào vận hành và được cấp giấy phép khai thác tài nguyên nước nhưng chưa được phê duyệt tiền cấp quyền	Cấp tỉnh	Toàn trình
617	2.001.770	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành .	Cấp tỉnh	Toàn trình
618	1.012.500	Tạm dừng hiệu lực giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước.	Cấp tỉnh	Toàn trình
619	1.001.973	Tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp	Cấp tỉnh	Toàn trình
620	1.009.386	Văn bản chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)	Cấp tỉnh	Toàn trình
621	1.001.088	Xin học lại tại trường khác đối với học sinh trung học	Cấp tỉnh	Toàn trình
622	2.001.737	Xác nhận thay đổi thông tin đăng ký hoạt động cơ sở in (cấp địa phương)	Cấp tỉnh	Toàn trình
623	1.002.238	Xác nhận Đơn hàng nhập khẩu mỹ phẩm dùng cho nghiên cứu, kiểm nghiệm	Cấp tỉnh	Toàn trình
624	2.001.740	Xác nhận đăng ký hoạt động cơ sở in (cấp địa phương)	Cấp tỉnh	Toàn trình
625	1.000.729	Xếp hạng Trung tâm giáo dục thường xuyên	Cấp tỉnh	Toàn trình
626	1.003.073	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	Cấp tỉnh	Toàn trình
627	1.004.283	Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước	Cấp tỉnh	Toàn trình
628	1.000.264	Đăng ký Giấy chứng nhận hạn ngạch thuế quan xuất	Cấp tỉnh	Toàn

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		khẩu mật ong tự nhiên sang Nhật Bản		trình
629	1.013.912	Đăng ký cung cấp dịch vụ viễn thông	Cấp tỉnh	Toàn trình
630	1.009.478	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành	Cấp tỉnh	Toàn trình
631	2.002.085	Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở chia công ty	Cấp tỉnh	Toàn trình
632	2.002.083	Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở tách công ty	Cấp tỉnh	Toàn trình
633	1.005.142	Đăng ký dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông	Cấp tỉnh	Toàn trình
634	1.008.906	Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sau khi được cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chuyển địa điểm trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	Cấp tỉnh	Toàn trình
635	1.008.889	Đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	Cấp tỉnh	Toàn trình
636	1.008.930	Đăng ký hoạt động Văn phòng Thừa phát lại	Cấp tỉnh	Toàn trình
637	1.013.835	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng	Cấp tỉnh	Toàn trình
638	1.013.840	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng hợp nhất	Cấp tỉnh	Toàn trình
639	2.002.069	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
640	1.000.614	Đăng ký hoạt động cho chi nhánh của Trung tâm tư vấn pháp luật	Cấp tỉnh	Toàn trình
641	2.001.716	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại	Cấp tỉnh	Toàn trình
642	2.001.247	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh doanh nghiệp đầu giá tài sản	Cấp tỉnh	Toàn trình
643	1.000.627	Đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật	Cấp tỉnh	Toàn trình
644	1.001.492	Đăng ký hoạt động của Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Toàn trình
645	1.002.384	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Toàn trình
646	1.002.099	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư	Cấp tỉnh	Toàn trình
647	1.008.915	Đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam sau khi được cấp Giấy phép thành lập	Cấp tỉnh	Toàn trình

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
648	1.002.181	Đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	Cấp tỉnh	Toàn trình
649	1.002.398	Đăng ký hoạt động của công ty luật Việt Nam chuyển đổi từ công ty luật nước ngoài	Cấp tỉnh	Toàn trình
650	2.001.395	Đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đầu giá tài sản	Cấp tỉnh	Toàn trình
651	1.002.010	Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	Cấp tỉnh	Toàn trình
652	1.013.731	Đăng ký hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm giúp việc gia đình ở nước ngoài .	Cấp tỉnh	Toàn trình
653	1.008.933	Đăng ký hoạt động sau khi chuyển đổi loại hình hoạt động Văn phòng Thừa phát lại	Cấp tỉnh	Toàn trình
654	1.000.880	Đăng ký hoạt động đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử	Cấp tỉnh	Toàn trình
655	1.008.935	Đăng ký hoạt động, thay đổi nội dung đăng ký hoạt động sau khi hợp nhất, sáp nhập Văn phòng Thừa phát lại	Cấp tỉnh	Toàn trình
656	1.002.153	Đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân	Cấp tỉnh	Toàn trình
657	1.002.626	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân	Cấp tỉnh	Toàn trình
658	1.001.842	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Cấp tỉnh	Toàn trình
659	1.008.927	Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ Thừa phát lại	Cấp tỉnh	Toàn trình
660	1.009.002	Đăng ký hỗ trợ tiền đóng học phí và chi phí sinh hoạt đối với sinh viên học các ngành đào tạo giáo viên tại các đại học, học viện, trường đại học, trường cao đẳng được phép đào tạo giáo viên	Cấp tỉnh	Toàn trình
661	1.005.132	Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập dưới 90 ngày	Cấp tỉnh	Toàn trình
662	1.013.727	Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập từ 90 ngày trở lên .	Cấp tỉnh	Toàn trình
663	2.002.285	Đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định	Cấp tỉnh	Toàn trình
664	1.000.321	Đăng ký khai thác tuyến, bổ sung hoặc thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam và Campuchia	Cấp tỉnh	Toàn trình
665	1.002.268	Đăng ký khai thác tuyến, bổ sung hoặc thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	Cấp tỉnh	Toàn trình
666	1.002.334	Đăng ký khai thác tuyến, bổ sung hoặc thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách định kỳ giữa Việt Nam và Trung Quốc	Cấp tỉnh	Toàn trình
667	1.002.847	Đăng ký khai thác tuyến, bổ sung, thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam và Lào	Cấp tỉnh	Toàn trình
668	2.002.667	Đăng ký lại chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của công ty nhà nước và công ty con chưa	Cấp tỉnh	Toàn trình

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		chuyển đổi		
669	1.003.179	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài	Cấp tỉnh	Toàn trình
670	2.001.955	Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp	Cấp tỉnh	Toàn trình
671	2.000.133	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại nước ngoài.	Cấp tỉnh	Toàn trình
672	1.013.818	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng	Cấp tỉnh	Toàn trình
673	2.002.000	Đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân trong trường hợp bán, tặng cho doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp chết	Cấp tỉnh	Toàn trình
674	1.005.114	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	Cấp tỉnh	Toàn trình
675	2.002.010	Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần	Cấp tỉnh	Toàn trình
676	2.002.057	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty bị tách (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần)	Cấp tỉnh	Toàn trình
677	2.002.060	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty nhận sáp nhập (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
678	2.002.045	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	Cấp tỉnh	Toàn trình
679	2.000.720	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	Cấp tỉnh	Toàn trình
680	2.002.011	Đăng ký thay đổi thành viên hợp danh, đăng ký thay đổi thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên	Cấp tỉnh	Toàn trình
681	2.002.009	Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
682	2.001.993	Đăng ký thay đổi vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân	Cấp tỉnh	Toàn trình
683	2.002.041	Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính, đăng ký đổi tên của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	Cấp tỉnh	Toàn trình
684	2.001.199	Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên	Cấp tỉnh	Toàn trình
685	2.001.583	Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên	Cấp tỉnh	Toàn trình
686	2.002.043	Đăng ký thành lập công ty cổ phần	Cấp tỉnh	Toàn trình
687	2.002.042	Đăng ký thành lập công ty hợp danh	Cấp tỉnh	Toàn trình
688	2.001.610	Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân	Cấp tỉnh	Toàn trình
689	1.001.612	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	Cấp tỉnh	Toàn trình

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
690	1.005.280	Đăng ký thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; đăng ký chuyển đổi tổ hợp tác thành hợp tác xã; đăng ký khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chia, tách, hợp nhất	Cấp tỉnh	Toàn trình
691	1.004.160	Đăng ký tiếp cận nguồn gen	Cấp tỉnh	Toàn trình
692	1.013.807	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng	Cấp tỉnh	Toàn trình
693	1.008.925	Đăng ký tập sự hành nghề Thừa phát lại	Cấp tỉnh	Toàn trình
694	2.000.026	Đăng ký tổ chức Hội chợ, Triển lãm thương mại tại nước ngoài	Cấp tỉnh	Toàn trình
695	1.001.942	Đăng ký xét tuyển trình độ đại học, trình độ cao đẳng ngành giáo dục mầm non	Cấp tỉnh	Toàn trình
696	1.009.394	Đăng ký xét tuyển học theo chế độ cử tuyển	Cấp tỉnh	Toàn trình
697	1.012.756	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý.	Cấp tỉnh	Toàn trình
698	1.005.464	Đề nghị hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa	Cấp tỉnh	Toàn trình
699	3.000.024	Đề nghị thanh toán chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa	Cấp tỉnh	Toàn trình
700	1.012.091	Đề nghị việc sử dụng người chưa đủ 13 tuổi làm việc	Cấp tỉnh	Toàn trình
701	2.002.593	Đề nghị đánh giá, công nhận Đơn vị học tập Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Toàn trình
702	1.012.893	Bán nhà ở cũ thuộc tài sản công	Cấp tỉnh	Một phần
703	1.013.871	Bổ nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần.	Cấp tỉnh	Một phần
704	1.001.122	Bổ nhiệm và cấp thẻ giám định viên tư pháp Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
705	2.001.116	Bổ nhiệm và cấp thẻ giám định viên tư pháp xây dựng ở địa phương	Cấp tỉnh	Một phần
706	1.008.909	Bổ sung hoạt động hòa giải thương mại cho Trung tâm trọng tài	Cấp tỉnh	Một phần
707	1.011.711	Bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thay đổi địa điểm đặt phòng thí nghiệm hoặc thay đổi, bổ sung, sửa đổi chỉ tiêu thí nghiệm, tiêu chuẩn thí nghiệm trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng)	Cấp tỉnh	Một phần
708	1.000.718	Bổ sung, điều chỉnh quyết định cho phép hoạt động giáo dục đối với cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Một phần
709	2.000.765	Cam kết hỗ trợ vốn cho doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP	Cấp tỉnh	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		ngày 17/4/2018 của Chính phủ (Cấp tỉnh)		
710	2.002.169	Chi trả phí bảo hiểm nông nghiệp được hỗ trợ từ ngân sách nhà nước	Cấp tỉnh	Một phần
711	2.001.025	Chia, tách doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (Ủy ban nhân dân Cấp tỉnh) quyết định thành lập hoặc được giao quản lý	Cấp tỉnh	Một phần
712	1.013.760	Chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Cấp tỉnh	Một phần
713	1.000.138	Chia, tách, sáp nhập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	Cấp tỉnh	Một phần
714	1.013.777	Cho phép chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản	Cấp tỉnh	Một phần
715	1.013.762	Cho phép chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Cấp tỉnh	Một phần
716	1.013.761	Cho phép giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Cấp tỉnh	Một phần
717	1.001.495	Cho phép hoạt động giáo dục trở lại đối với cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Một phần
718	1.006.446	Cho phép hoạt động giáo dục đối với cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Một phần
719	2.001.173	Cho phép hợp báo nước ngoài (địa phương)	Cấp tỉnh	Một phần
720	2.001.171	Cho phép hợp báo trong nước (địa phương)	Cấp tỉnh	Một phần
721	1.014.087	Cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
722	1.012.258	Cho phép người nước ngoài vào Việt Nam chuyển giao kỹ thuật chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh hoặc hợp tác đào tạo về y khoa có thực hành khám bệnh, chữa bệnh	Cấp tỉnh	Một phần
723	1.014.078	Cho phép nhập khẩu thuốc, nguyên liệu làm thuốc có hạn dùng còn lại tại thời điểm thông quan ngắn hơn quy định	Cấp tỉnh	Một phần
724	1.013.759	Cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp cho người khuyết tật, phân hiệu của trường trung cấp tư thục	Cấp tỉnh	Một phần
725	1.000.154	Cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài	Cấp tỉnh	Một phần
726	1.013.751	Cho phép thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên	Cấp tỉnh	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		tư thực		
727	1.013.755	Cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thực	Cấp tỉnh	Một phần
728	1.013.765	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận	Cấp tỉnh	Một phần
729	1.013.764	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài;	Cấp tỉnh	Một phần
730	1.000.509	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực hoạt động không vì lợi nhuận	Cấp tỉnh	Một phần
731	1.013.938	Cho phép thành lập và phê duyệt điều lệ của tổ chức khoa học và công nghệ có vốn nước ngoài-	Cấp tỉnh	Một phần
732	1.013.752	Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tư thực hoạt động trở lại	Cấp tỉnh	Một phần
733	1.013.756	Cho phép trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thực hoạt động trở lại	Cấp tỉnh	Một phần
734	3.000.316	Cho phép trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên hoạt động trở lại	Cấp tỉnh	Một phần
735	3.000.302	Cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt động giáo dục	Cấp tỉnh	Một phần
736	3.000.303	Cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt động giáo dục trở lại	Cấp tỉnh	Một phần
737	3.000.297	Cho phép trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao hoạt động giáo dục	Cấp tỉnh	Một phần
738	3.000.298	Cho phép trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao hoạt động giáo dục trở lại	Cấp tỉnh	Một phần
739	1.005.008	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục	Cấp tỉnh	Một phần
740	1.004.988	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động trở lại	Cấp tỉnh	Một phần
741	1.012.953	Cho phép trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục	Cấp tỉnh	Một phần
742	1.012.954	Cho phép trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục trở lại	Cấp tỉnh	Một phần
743	1.012.257	Cho phép tổ chức hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt, khám bệnh, chữa bệnh lưu động thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 79 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh hoặc cá nhân khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo	Cấp tỉnh	Một phần
744	2.002.311	Cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ	Cấp tỉnh	Một phần
745	1.013.763	Cho phép đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Cấp tỉnh	Một phần
746	1.012.891	Cho thuê nhà ở công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của	Cấp tỉnh	Một

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		địa phương		phần
747	1.012.892	Cho thuê nhà ở cũ thuộc tài sản công đối với trường hợp chưa có hợp đồng thuê nhà ở	Cấp tỉnh	Một phần
748	1.012.898	Cho thuê nhà ở cũ thuộc tài sản công đối với trường hợp ký lại hợp đồng thuê	Cấp tỉnh	Một phần
749	1.012.897	Cho thuê nhà ở cũ thuộc tài sản công đối với trường hợp nhận chuyển quyền thuê nhà ở	Cấp tỉnh	Một phần
750	1.007.765	Cho thuê nhà ở sinh viên thuộc sở hữu nhà nước	Cấp tỉnh	Một phần
751	1.012.896	Cho thuê, cho thuê mua nhà ở xã hội do Nhà nước đầu tư xây dựng bằng vốn đầu tư công	Cấp tỉnh	Một phần
752	1.009.788	Cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình đối với công trình xây dựng nằm trên địa bàn tỉnh.	Cấp tỉnh	Một phần
753	1.009.791	Cho ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng của công trình hết thời hạn sử dụng theo thiết kế nhưng có nhu cầu sử dụng tiếp (trừ trường hợp nhà ở riêng lẻ)	Cấp tỉnh	Một phần
754	3.000.256	Chuyển giao công trình điện là hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong các dự án khu đô thị, khu dân cư và dự án khác do chủ đầu tư phải bàn giao lại cho Nhà nước theo quy định của pháp luật	Cấp tỉnh	Một phần
755	1.012.070	Chuyển giao quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ theo quyết định bắt buộc	Cấp tỉnh	Một phần
756	1.013.825	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất	Cấp tỉnh	Một phần
757	1.004.345	Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
758	2.001.814	Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
759	1.012.883	Chuyển đổi công năng nhà ở đối với nhà ở xây dựng trong dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
760	1.001.216	Chuyển đổi loại hình Văn phòng giám định tư pháp Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
761	1.008.722	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư nước ngoài đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	Cấp tỉnh	Một phần
762	1.008.723	Chuyển đổi trường trung học phổ thông tư thục, trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông do nhà đầu tư trong nước đầu tư; cơ sở giáo dục phổ thông tư thục do nhà đầu tư nước ngoài đầu tư sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	Cấp tỉnh	Một phần
763	1.000.168	Chấm dứt hoạt động Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Một phần
764	1.008.885	Chấm dứt hoạt động Trung tâm trọng tài theo Điều lệ của Trung tâm trọng tài	Cấp tỉnh	Một phần
765	1.001.501	Chấm dứt hoạt động Văn phòng đại diện giáo dục nước	Cấp tỉnh	Một

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		ngoài tại Việt Nam theo đề nghị của tổ chức, cơ sở giáo dục nước ngoài thành lập văn phòng đại diện		phần
766	2.000.314	Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam thuộc thẩm quyền cấp của Cơ quan cấp Giấy phép	Cấp tỉnh	Một phần
767	1.010.928	Chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài của trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp	Cấp tỉnh	Một phần
768	2.002.608	Chấm dứt hoạt động và thu hồi Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam.	Cấp tỉnh	Một phần
769	1.005.411	Chấm dứt việc hưởng hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp và hoàn phí bảo hiểm nông nghiệp	Cấp tỉnh	Một phần
770	1.012.885	Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư làm chủ đầu tư đối với dự án cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư không bằng nguồn vốn đầu tư công	Cấp tỉnh	Một phần
771	1.013.987	Chấp thuận các tài liệu quản lý an toàn thuộc thẩm quyền của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Cấp tỉnh	Một phần
772	1.013.326	Chấp thuận khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV tại khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản	Cấp tỉnh	Một phần
773	1.012.498	Chấp thuận nội dung về phương án chuyển nước	Cấp tỉnh	Một phần
774	1.004.083	Chấp thuận tiến hành khảo sát thực địa, lấy mẫu trên mặt đất để lựa chọn diện tích lập đề án thăm dò khoáng sản	Cấp tỉnh	Một phần
775	1.013.277	Chấp thuận đấu nối đối với trường hợp kết nối với đường bộ không có trong các quy hoạch	Cấp tỉnh	Một phần
776	2.002.624	Chấp thuận đề xuất thực hiện nạo vét đường thủy nội địa địa phương	Cấp tỉnh	Một phần
777	1.003.111	Chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước	Cấp tỉnh	Một phần
778	1.013.857	Chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước.	Cấp tỉnh	Một phần
779	1.003.082	Chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm đã được công nhận theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025: 2007 hoặc Tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025: 2005	Cấp tỉnh	Một phần
780	3.000.466	Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ (tại Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
781	1.010.727	Cấp giấy phép môi trường (Cấp tỉnh) (1.010727)	Cấp tỉnh	Một phần
782	1.010.730	Cấp lại giấy phép môi trường (Cấp tỉnh) (1.010730)	Cấp tỉnh	Một phần
783	2.002.750	Công bố Danh mục khu đất dự kiến thực hiện dự án thí điểm thực hiện dự án nhà ở thương mại thông qua thỏa thuận về nhận quyền sử dụng đất hoặc đang có quyền sử dụng đất	Cấp tỉnh	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
784	1.012.256	Công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành	Cấp tỉnh	Một phần
785	1.014.069	Công bố cơ sở kinh doanh có tổ chức kê thuốc.	Cấp tỉnh	Một phần
786	1.003.580	Công bố cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp I, cấp II	Cấp tỉnh	Một phần
787	2.000.655	Công bố cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng	Cấp tỉnh	Một phần
788	1.013.036	Công bố cơ sở đủ điều kiện điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế	Cấp tỉnh	Một phần
789	2.002.603	Công bố dự án đầu tư kinh doanh đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
790	1.009.456	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa	Cấp tỉnh	Một phần
791	1.009.449	Công bố hoạt động khu neo đậu	Cấp tỉnh	Một phần
792	1.006.871	Công bố hợp quy sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng	Cấp tỉnh	Một phần
793	2.002.625	Công bố khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ	Cấp tỉnh	Một phần
794	1.000.672	Công bố lại bến xe khách	Cấp tỉnh	Một phần
795	1.004.694	Công bố mở cảng cá loại 2	Cấp tỉnh	Một phần
796	1.004.654	Công bố mở cảng cá loại I	Cấp tỉnh	Một phần
797	1.009.407	Công bố đáp ứng tiêu chuẩn chế biến, bào chế thuốc cổ truyền đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền trực thuộc quản lý của Sở Y tế	Cấp tỉnh	Một phần
798	1.004.539	Công bố đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe đối với các cơ sở khám, chữa bệnh thuộc Sở Y tế và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn tỉnh, thành phố	Cấp tỉnh	Một phần
799	1.009.460	Công bố đóng luồng đường thủy nội địa khi không có nhu cầu khai thác, sử dụng	Cấp tỉnh	Một phần
800	1.000.660	Công bố đưa bến xe khách vào khai thác	Cấp tỉnh	Một phần
801	3.000.449	Công bố đối với nguyên liệu sản xuất thiết bị y tế, chất ngoại kiểm chứa chất ma túy và tiền chất	Cấp tỉnh	Một phần
802	1.013.890	Công bố đủ điều kiện thực hiện hoạt động quan trắc môi trường lao động	Cấp tỉnh	Một phần
803	1.012.260	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa	Cấp tỉnh	Một phần
804	1.012.281	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe, khám và điều trị HIV/AIDS	Cấp tỉnh	Một phần
805	1.010.090	Công nhận các tiêu chuẩn Thực hành nông nghiệp tốt khác (GAP khác) cho áp dụng để được hưởng chính sách	Cấp tỉnh	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		hỗ trợ trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản		
806	1.013.845	Công nhận cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được phép thực hiện kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm.	Cấp tỉnh	Một phần
807	2.000.632	Công nhận giám đốc trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực	Cấp tỉnh	Một phần
808	1.010.595	Công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thực.	Cấp tỉnh	Một phần
809	1.010.593	Công nhận hội đồng quản trị trường trung cấp tư thực	Cấp tỉnh	Một phần
810	1.009.481	Công nhận khu vực biển Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
811	1.004.943	Công nhận kết quả khảo nghiệm giống thủy sản	Cấp tỉnh	Một phần
812	1.004.683	Công nhận kết quả khảo nghiệm thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản	Cấp tỉnh	Một phần
813	1.003.695	Công nhận làng nghề	Cấp tỉnh	Một phần
814	1.003.727	Công nhận làng nghề truyền thống	Cấp tỉnh	Một phần
815	1.003.712	Công nhận nghề truyền thống	Cấp tỉnh	Một phần
816	1.010.806	Công nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	Cấp tỉnh	Một phần
817	1.000.288	Công nhận trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia	Cấp tỉnh	Một phần
818	1.000.280	Công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia	Cấp tỉnh	Một phần
819	1.000.482	Công nhận trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực; trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển sang hoạt động không vì lợi nhuận	Cấp tỉnh	Một phần
820	1.000.691	Công nhận trường trung học đạt chuẩn Quốc gia	Cấp tỉnh	Một phần
821	1.013.937	Công nhận tài liệu lưu trữ có giá trị đặc biệt.	Cấp tỉnh	Một phần
822	1.013.223	Công nhận tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III/chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III cho hội viên của mình	Cấp tỉnh	Một phần
823	2.001.236	Công nhận tổ chức đủ điều kiện thực hiện khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật	Cấp tỉnh	Một phần
824	1.004.923	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ hai xã trở lên)	Cấp tỉnh	Một phần
825	1.011.647	Công nhận vùng nông nghiệp ứng dụng cao	Cấp tỉnh	Một phần
826	3.000.198	Công nhận, công nhận lại nguồn giống cây trồng lâm nghiệp	Cấp tỉnh	Một phần
827	1.014.092	Cấp Chứng chỉ hành nghề được (bao gồm cả trường hợp	Cấp tỉnh	Một

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		cấp Chứng chỉ hành nghề dược cho người bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề dược theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28 của Luật Dược) theo hình thức xét hồ sơ		phần
828	1.014.099	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ trong trường hợp Chứng chỉ hành nghề dược bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp Chứng chỉ hành nghề dược	Cấp tỉnh	Một phần
829	1.012.072	Cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng	Cấp tỉnh	Một phần
830	1.000.715	Cấp Chứng nhận trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục	Cấp tỉnh	Một phần
831	1.000.713	Cấp Chứng nhận trường tiểu học đạt kiểm định chất lượng giáo dục	Cấp tỉnh	Một phần
832	1.000.711	Cấp Chứng nhận trường trung học đạt kiểm định chất lượng giáo dục	Cấp tỉnh	Một phần
833	1.013.896	Cấp Giấy Tiếp nhận bản công bố hợp quy dựa trên kết quả chứng nhận hợp quy của tổ chức chứng nhận hợp quy được chỉ định (bên thứ ba) đối với thuốc lá.	Cấp tỉnh	Một phần
834	1.013.898	Cấp Giấy Tiếp nhận bản công bố hợp quy dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thuốc lá (bên thứ nhất) .	Cấp tỉnh	Một phần
835	1.002.549	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin)	Cấp tỉnh	Một phần
836	1.013.809	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin)	Cấp tỉnh	Một phần
837	1.001.284	Cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho phương tiện thủy nội địa	Cấp tỉnh	Một phần
838	1.011.475	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trừ cơ sở an toàn dịch bệnh theo yêu cầu của nước nhập khẩu)	Cấp tỉnh	Một phần
839	1.008.682	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học	Cấp tỉnh	Một phần
840	2.001.827	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản	Cấp tỉnh	Một phần
841	1.003.741	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đăng kiểm tàu cá	Cấp tỉnh	Một phần
842	2.000.648	Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	Cấp tỉnh	Một phần
843	1.001.765	Cấp Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	Cấp tỉnh	Một phần
844	1.003.984	Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật đối với các lô vật thể vận chuyển từ vùng nhiễm đối tượng kiểm dịch thực vật	Cấp tỉnh	Một phần
845	2.001.730	Cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Cấp tỉnh	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
846	2.000.331	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
847	1.011.478	Cấp Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật (trừ vùng an toàn dịch bệnh Cấp tỉnh và vùng an toàn dịch bệnh phục vụ xuất khẩu)	Cấp tỉnh	Một phần
848	2.000.604	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định	Cấp tỉnh	Một phần
849	1.001.271	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm	Cấp tỉnh	Một phần
850	2.001.293	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh thực phẩm	Cấp tỉnh	Một phần
851	2.000.591	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương/ Sở An toàn thực phẩm/Ban Quản lý an toàn thực phẩm thực hiện	Cấp tỉnh	Một phần
852	1.007.931	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	Cấp tỉnh	Một phần
853	1.004.363	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	Cấp tỉnh	Một phần
854	1.001.686	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	Cấp tỉnh	Một phần
855	1.008.128	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn	Cấp tỉnh	Một phần
856	1.002.409	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y	Cấp tỉnh	Một phần
857	2.000.304	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất chai LPG mini	Cấp tỉnh	Một phần
858	1.003.055	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	Cấp tỉnh	Một phần
859	1.007.927	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón	Cấp tỉnh	Một phần
860	1.011.031	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi	Cấp tỉnh	Một phần
861	1.008.126	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi.	Cấp tỉnh	Một phần
862	1.000.998	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ	Cấp tỉnh	Một phần
863	1.000.475	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sửa chữa chai LPG	Cấp tỉnh	Một phần
864	2.000.354	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	Cấp tỉnh	Một phần
865	2.000.142	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	Cấp tỉnh	Một phần
866	1.000.706	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu CNG	Cấp tỉnh	Một phần
867	1.005.184	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LNG	Cấp tỉnh	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
868	2.001.424	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG	Cấp tỉnh	Một phần
869	2.000.163	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	Cấp tỉnh	Một phần
870	2.000.387	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	Cấp tỉnh	Một phần
871	2.000.073	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	Cấp tỉnh	Một phần
872	2.000.196	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	Cấp tỉnh	Một phần
873	2.000.194	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	Cấp tỉnh	Một phần
874	2.000.637	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	Cấp tỉnh	Một phần
875	2.001.624	Cấp Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Cấp tỉnh	Một phần
876	2.000.190	Cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	Cấp tỉnh	Một phần
877	1.000.981	Cấp Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá	Cấp tỉnh	Một phần
878	1.014.010	Cấp Giấy phép hoạt động hỗ trợ nạn nhân	Cấp tỉnh	Một phần
879	1.001.138	Cấp Giấy phép hoạt động đối với trạm sơ cấp cứu chữ thập đỏ	Cấp tỉnh	Một phần
880	2.000.559	Cấp Giấy phép hoạt động đối với điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ	Cấp tỉnh	Một phần
881	2.001.781	Cấp Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
882	2.000.351	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện các dịch vụ khác quy định tại khoản d, đ, e, g, h, i Điều 5 Nghị định 09/2018/NĐ-CP	Cấp tỉnh	Một phần
883	2.000.370	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa là dầu, mỡ bôi trơn	Cấp tỉnh	Một phần
884	2.000.362	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa là gạo; đường; vật phẩm ghi hình; sách, báo và tạp chí	Cấp tỉnh	Một phần
885	2.000.255	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa	Cấp tỉnh	Một phần
886	1.012.438	Cấp Giấy phép kinh doanh hóa chất Bảng 2, Bảng 3	Cấp tỉnh	Một phần
887	1.000.028	Cấp Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ	Cấp tỉnh	Một phần
888	2.000.662	Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho phép cơ sở bán lẻ	Cấp tỉnh	Một

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		được tiếp tục hoạt động		phần
889	2.000.626	Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	Cấp tỉnh	Một phần
890	1.007.929	Cấp Giấy phép nhập khẩu phân bón	Cấp tỉnh	Một phần
891	1.003.971	Cấp Giấy phép nhập khẩu thuốc bảo vệ thực vật	Cấp tỉnh	Một phần
892	1.008.122	Cấp Giấy phép nhập khẩu thức ăn chăn nuôi chưa được công bố thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Cấp tỉnh	Một phần
893	2.000.378	Cấp Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ	Cấp tỉnh	Một phần
894	2.001.646	Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	Cấp tỉnh	Một phần
895	1.012.441	Cấp Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất Bảng 2, Bảng 3	Cấp tỉnh	Một phần
896	2.001.434	Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
897	1.000.376	Cấp Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Một phần
898	2.000.063	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Một phần
899	2.002.604	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam.	Cấp tỉnh	Một phần
900	1.008.911	Cấp Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Một phần
901	2.000.025	Cấp Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	Cấp tỉnh	Một phần
902	1.013.941	Cấp Giấy phép thành lập lần đầu cho Văn phòng đại diện, Chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài tại Việt Nam-	Cấp tỉnh	Một phần
903	1.000.778	Cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản	Cấp tỉnh	Một phần
904	2.002.615	Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện thủy nội địa	Cấp tỉnh	Một phần
905	1.013.259	Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường bộ	Cấp tỉnh	Một phần
906	3.000.179	Cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu giống cây trồng lâm nghiệp	Cấp tỉnh	Một phần
907	1.001.777	Cấp Giấy phép đào tạo lái xe, cấp Giấy phép xe tập lái	Cấp tỉnh	Một phần
908	1.010.696	Cấp Giấy tiếp nhận thông báo kinh doanh xăng dầu bằng thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ	Cấp tỉnh	Một phần
909	2.000.673	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	Cấp tỉnh	Một phần
910	1.001.158	Cấp Giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ	Cấp tỉnh	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		trợ ưu tiên phát triển đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa		
911	2.000.147	Cấp Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp	Cấp tỉnh	Một phần
912	1.007.926	Cấp Quyết định công nhận tổ chức khảo nghiệm phân bón	Cấp tỉnh	Một phần
913	1.008.003	Cấp Quyết định, phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng, cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm nhân giống bằng phương pháp vô tính	Cấp tỉnh	Một phần
914	1.012.001	Cấp Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng	Cấp tỉnh	Một phần
915	1.004.546	Cấp Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật	Cấp tỉnh	Một phần
916	1.001.751	Cấp bổ sung xe tập lái, cấp lại Giấy phép xe tập lái	Cấp tỉnh	Một phần
917	2.001.675	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định	Cấp tỉnh	Một phần
918	1.013.219	Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	Cấp tỉnh	Một phần
919	2.001.959	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Cấp tỉnh	Một phần
920	1.013.418	Cấp gia hạn giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
921	1.003.880	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động: du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND Cấp tỉnh.	Cấp tỉnh	Một phần
922	2.001.426	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
923	1.003.870	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND Cấp tỉnh.	Cấp tỉnh	Một phần
924	1.001.131	Cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho phương tiện nhập khẩu	Cấp tỉnh	Một phần
925	1.013.864	Cấp giấy chứng nhận bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp	Cấp tỉnh	Một phần
926	1.013.860	Cấp giấy chứng nhận bị phơi nhiễm với HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp	Cấp tỉnh	Một phần
927	1.000.259	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trung tâm giáo dục thường xuyên	Cấp tỉnh	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
928	1.013.824	Cấp giấy chứng nhận cơ sở giáo dục đủ điều kiện kiểm tra và công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch trong khám bệnh, chữa bệnh.	Cấp tỉnh	Một phần
929	1.013.855	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, cơ sở sản xuất thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế	Cấp tỉnh	Một phần
930	1.004.913	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thủy sản (theo yêu cầu)	Cấp tỉnh	Một phần
931	2.002.795	Cấp giấy chứng nhận cơ sở ương tạo công nghệ cao, ương tạo doanh nghiệp công nghệ cao	Cấp tỉnh	Một phần
932	2.002.794	Cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư sản xuất sản phẩm thuộc Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển	Cấp tỉnh	Một phần
933	2.000.221	Cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương	Cấp tỉnh	Một phần
934	1.014.125	Cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản	Cấp tỉnh	Một phần
935	2.000.229	Cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương	Cấp tỉnh	Một phần
936	2.000.972	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch y tế thi thể, hài cốt	Cấp tỉnh	Một phần
937	2.000.873	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản vận chuyển ra khỏi địa bàn Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
938	1.002.338	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn vận chuyển ra khỏi địa bàn Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
939	1.012.062	Cấp giấy chứng nhận kiểm tra nghiệp vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng	Cấp tỉnh	Một phần
940	1.013.886	Cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế xuất khẩu	Cấp tỉnh	Một phần
941	1.013.838	Cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với sản phẩm thực phẩm xuất khẩu thuộc quyền quản lý của Bộ Y tế.	Cấp tỉnh	Một phần
942	3.000.448	Cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với thiết bị y tế loại A, B	Cấp tỉnh	Một phần
943	1.012.415	Cấp giấy chứng nhận lương y theo quy định cho các đối tượng quy định tại khoản 1, 2 và khoản 3 Điều 1 Thông tư số 02/2024/TT-BYT	Cấp tỉnh	Một phần
944	1.012.416	Cấp giấy chứng nhận lương y theo quy định cho các đối tượng quy định tại khoản 4, 5 và khoản 6 Điều 1 Thông tư số 02/2024/TT-BYT	Cấp tỉnh	Một phần
945	1.012.418	Cấp giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền	Cấp tỉnh	Một phần
946	1.005.091	Cấp giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp sử dụng cho phương tiện thủy nội địa	Cấp tỉnh	Một phần
947	2.000.997	Cấp giấy chứng nhận tiêu chuẩn quốc tế hoặc áp dụng	Cấp tỉnh	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		biện pháp dự phòng		phần
948	2.001.241	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ (hoặc Phiếu kiểm soát thu hoạch) cho lô nguyên liệu nhuộm thể hai mảnh vò	Cấp tỉnh	Một phần
949	1.000.389	Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp	Cấp tỉnh	Một phần
950	2.000.189	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp	Cấp tỉnh	Một phần
951	1.000.167	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp	Cấp tỉnh	Một phần
952	1.013.004	Cấp giấy chứng nhận đăng ký phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia	Cấp tỉnh	Một phần
953	1.000.350	Cấp giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Một phần
954	1.003.650	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá	Cấp tỉnh	Một phần
955	1.013.829	Cấp giấy chứng nhận đối với thực phẩm xuất khẩu.	Cấp tỉnh	Một phần
956	1.014.076	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	Cấp tỉnh	Một phần
957	1.002.758	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	Cấp tỉnh	Một phần
958	2.001.547	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	Cấp tỉnh	Một phần
959	1.011.506	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	Cấp tỉnh	Một phần
960	1.013.935	Cấp giấy công nhận tổ chức đủ điều kiện cấp chứng chỉ vô tuyến điện nghiệp dư	Cấp tỉnh	Một phần
961	2.002.791	Cấp giấy công nhận tổ chức đủ điều kiện đào tạo, cấp chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải	Cấp tỉnh	Một phần
962	2.001.796	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND Cấp tỉnh.	Cấp tỉnh	Một phần
963	1.004.427	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến,	Cấp tỉnh	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND Cấp tỉnh.		
964	1.002.693	Cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh	Cấp tỉnh	Một phần
965	1.013.230	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I và cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	Cấp tỉnh	Một phần
966	1.013.412	Cấp giấy phép hoạt động bán buôn điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
967	1.013.416	Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
968	1.010.935	Cấp giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện.	Cấp tỉnh	Một phần
969	1.012.900	Cấp giấy phép hoạt động của Sàn giao dịch bất động sản	Cấp tỉnh	Một phần
970	1.000.987	Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
971	1.013.401	Cấp giấy phép hoạt động phát điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
972	1.013.411	Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
973	1.013.222	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài..	Cấp tỉnh	Một phần
974	1.004.122	Cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất	Cấp tỉnh	Một phần
975	1.013.321	Cấp giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV	Cấp tỉnh	Một phần
976	1.004.223	Cấp giấy phép khai thác nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m ³ /ngày đêm	Cấp tỉnh	Một phần
977	1.004.179	Cấp giấy phép khai thác nước mặt, nước biển (đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 và các trường hợp quy định tại điểm c, d, đ, e khoản 4 Điều 31 Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025)	Cấp tỉnh	Một phần
978	2.000.272	Cấp giấy phép kinh doanh đồng thời với giấy phép lập cơ sở bán lẻ được quy định tại Điều 20 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP	Cấp tỉnh	Một phần
979	1.000.774	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)	Cấp tỉnh	Một phần
980	2.000.361	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp không phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)	Cấp tỉnh	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
981	1.005.189	Cấp giấy phép nhận chìm ở biển (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
982	1.013.883	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế do trên thị trường không có sản phẩm hoặc phương pháp sử dụng phù hợp với nhu cầu của tổ chức, cá nhân xin nhập khẩu .	Cấp tỉnh	Một phần
983	1.013.881	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế là quà biếu, cho, tặng .	Cấp tỉnh	Một phần
984	1.013.880	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế phục vụ mục đích viện trợ .	Cấp tỉnh	Một phần
985	1.013.875	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế để nghiên cứu .	Cấp tỉnh	Một phần
986	2.001.791	Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND Cấp tỉnh.	Cấp tỉnh	Một phần
987	1.003.592	Cấp giấy phép rời cảng, bến thủy nội địa đối với phương tiện, thủy phi cơ	Cấp tỉnh	Một phần
988	1.004.021	Cấp giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên)	Cấp tỉnh	Một phần
989	1.013.951	Cấp giấy phép sử dụng thiết bị bức xạ chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET, (PET/CT), tích hợp với SPECT (SPECT/CT); thiết bị bức xạ phát tia X trong phân tích huỳnh quang tia X, phân tích nhiễu xạ tia X, soi bo mạch, soi hiển vi điện tử, soi kiểm tra an ninh	Cấp tỉnh	Một phần
990	2.002.788	Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ	Cấp tỉnh	Một phần
991	2.002.783	Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài tàu (trừ đài tàu hoạt động tuyến quốc tế)	Cấp tỉnh	Một phần
992	1.004.232	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m ³ /ngày đêm	Cấp tỉnh	Một phần
993	1.008.675	Cấp giấy phép trao đổi, tặng cho mẫu vật của loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ	Cấp tỉnh	Một phần
994	1.005.134	Cấp giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường sắt	Cấp tỉnh	Một phần
995	1.013.236	Cấp giấy phép xây dựng mới công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	Cấp tỉnh	Một phần
996	1.013.238	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho	Cấp tỉnh	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)		
997	1.012.990	Cấp giấy xác nhận quá trình thực hành công tác xã hội	Cấp tỉnh	Một phần
998	1.010.831	Cấp giấy xác nhận thông tin về nơi liệt sĩ hy sinh.	Cấp tỉnh	Một phần
999	1.011.507	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	Cấp tỉnh	Một phần
1000	1.014.100	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ (trường hợp bị hư hỏng hoặc bị mất)	Cấp tỉnh	Một phần
1001	1.012.073	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng	Cấp tỉnh	Một phần
1002	1.004.734	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến cá nhân đã được cấp Chứng chỉ hành nghề thú y)	Cấp tỉnh	Một phần
1003	1.005.319	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến cá nhân đã được cấp Chứng chỉ hành nghề thú y) - Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1004	1.013.894	Cấp lại Giấy Tiếp nhận bản công bố hợp quy đối với thuốc lá	Cấp tỉnh	Một phần
1005	1.011.477	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trừ cơ sở an toàn dịch bệnh theo yêu cầu của nước nhập khẩu)	Cấp tỉnh	Một phần
1006	2.000.647	Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	Cấp tỉnh	Một phần
1007	1.004.993	Cấp lại Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	Cấp tỉnh	Một phần
1008	1.001.693	Cấp lại Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	Cấp tỉnh	Một phần
1009	2.000.172	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương	Cấp tỉnh	Một phần
1010	2.000.210	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	Cấp tỉnh	Một phần
1011	1.011.479	Cấp lại Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật (trừ vùng an toàn dịch bệnh Cấp tỉnh và vùng an toàn dịch bệnh phục vụ xuất khẩu)	Cấp tỉnh	Một phần
1012	1.001.770	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ (Sở Khoa học và Công nghệ)	Cấp tỉnh	Một phần
1013	2.001.665	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định	Cấp tỉnh	Một phần
1014	2.001.278	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh sản phẩm thực phẩm	Cấp tỉnh	Một phần
1015	2.000.535	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm	Cấp tỉnh	Một

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương/ Sở An toàn thực phẩm/Ban Quản lý an toàn thực phẩm thực hiện		phần
1016	1.007.932	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	Cấp tỉnh	Một phần
1017	1.004.346	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	Cấp tỉnh	Một phần
1018	1.013.110	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy	Cấp tỉnh	Một phần
1019	1.001.296	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới	Cấp tỉnh	Một phần
1020	1.000.709	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất chai LPG mini	Cấp tỉnh	Một phần
1021	1.003.064	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	Cấp tỉnh	Một phần
1022	1.007.928	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón	Cấp tỉnh	Một phần
1023	1.008.127	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi.	Cấp tỉnh	Một phần
1024	1.000.455	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sửa chữa chai LPG	Cấp tỉnh	Một phần
1025	2.000.279	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	Cấp tỉnh	Một phần
1026	2.000.156	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	Cấp tỉnh	Một phần
1027	2.000.136	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	Cấp tỉnh	Một phần
1028	1.000.387	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu CNG	Cấp tỉnh	Một phần
1029	1.005.372	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LNG	Cấp tỉnh	Một phần
1030	1.000.510	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG	Cấp tỉnh	Một phần
1031	1.000.444	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	Cấp tỉnh	Một phần
1032	2.000.376	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	Cấp tỉnh	Một phần
1033	2.000.207	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	Cấp tỉnh	Một phần
1034	1.000.425	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	Cấp tỉnh	Một phần
1035	2.000.187	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	Cấp tỉnh	Một phần
1036	2.000.640	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	Cấp tỉnh	Một phần
1037	2.000.636	Cấp lại Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Cấp tỉnh	Một phần
1038	2.000.167	Cấp lại Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	Cấp tỉnh	Một

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
				phần
1039	1.000.948	Cấp lại Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá	Cấp tỉnh	Một phần
1040	1.006.780	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ do mất, rách, hỏng	Cấp tỉnh	Một phần
1041	2.000.552	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ khi thay đổi địa điểm	Cấp tỉnh	Một phần
1042	2.000.340	Cấp lại Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	Cấp tỉnh	Một phần
1043	1.012.439	Cấp lại Giấy phép kinh doanh hoá chất Bảng 2, hoá chất Bảng 3	Cấp tỉnh	Một phần
1044	2.000.665	Cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	Cấp tỉnh	Một phần
1045	2.000.622	Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	Cấp tỉnh	Một phần
1046	2.001.630	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	Cấp tỉnh	Một phần
1047	1.003.992	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên)	Cấp tỉnh	Một phần
1048	1.012.442	Cấp lại Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất Bảng 2, Bảng 3	Cấp tỉnh	Một phần
1049	2.001.433	Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1050	1.000.361	Cấp lại Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Một phần
1051	2.000.450	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Một phần
1052	2.002.606	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam.	Cấp tỉnh	Một phần
1053	2.002.617	Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện thủy nội địa do bị mất, bị hỏng	Cấp tỉnh	Một phần
1054	1.013.261	Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường bộ	Cấp tỉnh	Một phần
1055	1.012.429	Cấp lại Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 1	Cấp tỉnh	Một phần
1056	1.012.432	Cấp lại Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 2, hóa chất Bảng 3	Cấp tỉnh	Một phần
1057	1.005.210	Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô khi bị mất, bị hỏng, có sự thay đổi về tên của cơ sở đào tạo	Cấp tỉnh	Một phần
1058	1.001.623	Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô khi điều chỉnh hạng xe đào tạo, lưu lượng đào tạo và thay đổi địa điểm đào tạo	Cấp tỉnh	Một phần
1059	2.000.664	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	Cấp tỉnh	Một phần
1060	2.000.672	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	Cấp tỉnh	Một phần
1061	1.001.248	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài,	Cấp tỉnh	Một

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam		phần
1062	2.000.555	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở, người đại diện theo pháp luật, danh sách thành viên hợp danh của Văn phòng giám định tư pháp	Cấp tỉnh	Một phần
1063	1.013.635	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản	Cấp tỉnh	Một phần
1064	1.013.990	Cấp lại Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp	Cấp tỉnh	Một phần
1065	1.012.002	Cấp lại Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng	Cấp tỉnh	Một phần
1066	1.004.524	Cấp lại Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật	Cấp tỉnh	Một phần
1067	1.013.217	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	Cấp tỉnh	Một phần
1068	1.012.907	Cấp lại chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản (trong trường hợp chứng chỉ bị cháy, bị mất, bị rách, bị hủy hoại do thiên tai hoặc lý do bất khả kháng khác)	Cấp tỉnh	Một phần
1069	1.012.910	Cấp lại chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản (trong trường hợp chứng chỉ cũ đã hết hạn hoặc gần hết hạn)	Cấp tỉnh	Một phần
1070	1.013.893	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III do bị hỏng, bị mất.	Cấp tỉnh	Một phần
1071	1.013.884	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III do hết hạn.	Cấp tỉnh	Một phần
1072	1.013.865	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III do thay đổi tên của cơ sở xét nghiệm.	Cấp tỉnh	Một phần
1073	1.013.873	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định HIV dương tính.	Cấp tỉnh	Một phần
1074	1.014.126	Cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản	Cấp tỉnh	Một phần
1075	1.012.417	Cấp lại giấy chứng nhận lương y	Cấp tỉnh	Một phần
1076	1.012.419	Cấp lại giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền	Cấp tỉnh	Một phần
1077	1.003.634	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký tàu cá	Cấp tỉnh	Một phần
1078	2.001.161	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	Cấp tỉnh	Một phần
1079	2.001.175	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	Cấp tỉnh	Một phần
1080	1.010.936	Cấp lại giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện	Cấp tỉnh	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
1081	1.012.901	Cấp lại giấy phép hoạt động của Sàn giao dịch bất động sản (trong trường hợp Giấy phép bị mất, bị rách, bị cháy, bị tiêu hủy, bị hỏng)	Cấp tỉnh	Một phần
1082	1.012.902	Cấp lại giấy phép hoạt động của Sàn giao dịch bất động sản (trong trường hợp thay đổi thông tin của sàn)	Cấp tỉnh	Một phần
1083	1.000.943	Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1084	1.012.279	Cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh	Cấp tỉnh	Một phần
1085	1.013.420	Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân Cấp tỉnh trong trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng	Cấp tỉnh	Một phần
1086	1.013.417	Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân Cấp tỉnh (trừ trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng)	Cấp tỉnh	Một phần
1087	1.012.272	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền	Cấp tỉnh	Một phần
1088	1.012.290	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp được cấp trước ngày 01 tháng 01 năm 2024 đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	Cấp tỉnh	Một phần
1089	2.000.444	Cấp lại giấy phép nhận chìm (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1090	1.013.235	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/sửa chữa, cải tạo/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án)	Cấp tỉnh	Một phần
1091	3.000.496	Cấp lại mã số cơ sở nuôi, trồng các loài động vật, thực vật thuộc Phụ lục Công ước CITES	Cấp tỉnh	Một phần
1092	3.000.438	Cấp lại quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1093	1.005.405	Cấp lại, sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Một phần
1094	1.014.011	Cấp lại, sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động hỗ trợ nạn nhân	Cấp tỉnh	Một phần
1095	2.000.027	Cấp lại, sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	Cấp tỉnh	Một phần
1096	1.014.104	Cấp lại, điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ	Cấp tỉnh	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		truyền)		
1097	1.013.105	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy	Cấp tỉnh	Một phần
1098	1.001.322	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới	Cấp tỉnh	Một phần
1099	1.011.705	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp: Cấp lần đầu hoặc Giấy chứng nhận hết hạn mà tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng có nhu cầu tiếp tục hoạt động)	Cấp tỉnh	Một phần
1100	1.013.237	Cấp mới chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	Cấp tỉnh	Một phần
1101	1.012.906	Cấp mới chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản.	Cấp tỉnh	Một phần
1102	1.013.878	Cấp mới giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III.	Cấp tỉnh	Một phần
1103	1.013.869	Cấp mới giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm kháng định HIV dương tính.	Cấp tỉnh	Một phần
1104	1.012.278	Cấp mới giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh	Cấp tỉnh	Một phần
1105	1.012.289	Cấp mới giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	Cấp tỉnh	Một phần
1106	1.012.271	Cấp mới giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền	Cấp tỉnh	Một phần
1107	3.000.435	Cấp phép nghiên cứu khoa học trong vùng biển quản lý hành chính trên biển của Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1108	1.007.999	Cấp phép nhập khẩu giống cây trồng chưa được cấp quyết định công nhận lưu hành hoặc tự công bố lưu hành phục vụ nghiên cứu, khảo nghiệm, quảng cáo, triển lãm, trao đổi quốc tế (bao gồm cả giống cây trồng biến đổi gen được nhập khẩu với mục đích khảo nghiệm để đăng ký cấp Quyết định lưu hành giống cây trồng).	Cấp tỉnh	Một phần
1109	1.013.991	Cấp phép nhập khẩu mặt hàng có ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh nhưng không phục vụ quốc phòng, an ninh	Cấp tỉnh	Một phần
1110	1.014.090	Cấp phép nhập khẩu thuốc thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân nhập cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân nhập cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người nhập cảnh	Cấp tỉnh	Một phần
1111	2.000.890	Cấp phép thành lập văn phòng giám định tư pháp	Cấp tỉnh	Một phần
1112	1.007.994	Cấp phép xuất khẩu giống cây trồng và hạt lai của giống cây trồng chưa được cấp quyết định công nhận lưu hành	Cấp tỉnh	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		hoặc tự công bố lưu hành và không thuộc Danh mục nguồn gen giống cây trồng cấm xuất khẩu phục vụ nghiên cứu, khảo nghiệm, quảng cáo, triển lãm, trao đổi quốc tế không vì mục đích thương mại.		
1113	1.014.105	Cấp phép xuất khẩu thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân xuất cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân xuất cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người xuất cảnh và không phải là nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt	Cấp tỉnh	Một phần
1114	1.013.644	Cấp phép đối với các hoạt động liên quan đến đề điều thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1115	2.000.645	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	Cấp tỉnh	Một phần
1116	2.000.197	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	Cấp tỉnh	Một phần
1117	2.001.619	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Cấp tỉnh	Một phần
1118	2.000.176	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	Cấp tỉnh	Một phần
1119	1.000.911	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá	Cấp tỉnh	Một phần
1120	2.000.204	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	Cấp tỉnh	Một phần
1121	2.001.636	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	Cấp tỉnh	Một phần
1122	1.004.007	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên)	Cấp tỉnh	Một phần
1123	2.000.666	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	Cấp tỉnh	Một phần
1124	2.000.669	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	Cấp tỉnh	Một phần
1125	1.013.419	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1126	1.013.989	Cấp thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực được chỉ định	Cấp tỉnh	Một phần
1127	1.013.034	Cấp thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng	Cấp tỉnh	Một phần
1128	3.000.242	Cấp văn bản cho phép sử dụng thẻ ABTC tại địa phương	Cấp tỉnh	Một phần
1129	1.003.851	Cấp văn bản chấp thuận khai thác loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm (để mục đích bảo tồn, nghiên cứu khoa học, nghiên cứu tạo nguồn giống ban đầu hoặc để hợp tác quốc tế)	Cấp tỉnh	Một phần
1130	1.011.508	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	Cấp tỉnh	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
1131	1.000.704	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất chai LPG mini	Cấp tỉnh	Một phần
1132	1.000.965	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ	Cấp tỉnh	Một phần
1133	1.000.742	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sửa chữa chai LPG	Cấp tỉnh	Một phần
1134	1.000.481	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	Cấp tỉnh	Một phần
1135	2.000.390	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	Cấp tỉnh	Một phần
1136	2.000.078	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	Cấp tỉnh	Một phần
1137	2.000.146	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu CNG	Cấp tỉnh	Một phần
1138	1.000.649	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LNG	Cấp tỉnh	Một phần
1139	1.000.491	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG	Cấp tỉnh	Một phần
1140	2.000.211	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	Cấp tỉnh	Một phần
1141	2.000.371	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	Cấp tỉnh	Một phần
1142	2.000.201	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	Cấp tỉnh	Một phần
1143	2.000.180	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	Cấp tỉnh	Một phần
1144	2.000.175	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	Cấp tỉnh	Một phần
1145	1.012.440	Cấp điều chỉnh Giấy phép kinh doanh hóa chất Bảng 2, hóa chất Bảng 3	Cấp tỉnh	Một phần
1146	1.012.443	Cấp điều chỉnh Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất Bảng 2, hóa chất Bảng 3	Cấp tỉnh	Một phần
1147	1.012.430	Cấp điều chỉnh Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 1	Cấp tỉnh	Một phần
1148	1.012.433	Cấp điều chỉnh Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 2, hoá chất Bảng 3.	Cấp tỉnh	Một phần
1149	2.000.652	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	Cấp tỉnh	Một phần
1150	2.001.172	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	Cấp tỉnh	Một phần
1151	1.013.224	Cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài..	Cấp tỉnh	Một phần
1152	1.013.058	Cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1153	1.013.231	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình	Cấp tỉnh	Một

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)		phần
1154	2.001.765	Cấp đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh	Cấp tỉnh	Một phần
1155	2.002.793	Cấp đổi giấy công nhận tổ chức đủ điều kiện cấp chứng chỉ vô tuyến điện nghiệp dư	Cấp tỉnh	Một phần
1156	2.002.792	Cấp đổi giấy công nhận tổ chức đủ điều kiện đào tạo, cấp chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải	Cấp tỉnh	Một phần
1157	2.002.780	Cấp đổi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ	Cấp tỉnh	Một phần
1158	2.002.785	Cấp đổi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài tàu (trừ đài tàu hoạt động tuyển quốc tế)	Cấp tỉnh	Một phần
1159	1.003.666	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác (theo yêu cầu)	Cấp tỉnh	Một phần
1160	1.007.998	Cấp, cấp lại Quyết định công nhận tổ chức khảo nghiệm giống cây trồng	Cấp tỉnh	Một phần
1161	1.004.915	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản (trừ nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài)	Cấp tỉnh	Một phần
1162	1.004.918	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản (trừ cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản bố mẹ, cơ sở sản xuất, ương dưỡng đồng thời giống thủy sản bố mẹ và giống thủy sản không phải là giống thủy sản bố mẹ)	Cấp tỉnh	Một phần
1163	1.004.697	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đóng mới, cải hoán tàu cá	Cấp tỉnh	Một phần
1164	1.013.817	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hành nghề công tác xã hội	Cấp tỉnh	Một phần
1165	1.013.934	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ lưu trữ	Cấp tỉnh	Một phần
1166	1.004.359	Cấp, cấp lại giấy phép khai thác thủy sản	Cấp tỉnh	Một phần
1167	1.004.678	Cấp, cấp lại giấy phép nuôi trồng thủy sản trên biển cho tổ chức, cá nhân Việt Nam (đối với khu vực biển ngoài 06 hải lý, khu vực biển giáp ranh giữa các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, khu vực biển nằm đồng thời trong và ngoài 06 hải lý)	Cấp tỉnh	Một phần
1168	1.003.135	Cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn	Cấp tỉnh	Một phần
1169	1.013.811	Cấp, cấp lại, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc-xin)	Cấp tỉnh	Một phần
1170	1.013.815	Cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội	Cấp tỉnh	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
1171	1.004.756	Cấp, gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y (gồm: Sản xuất, kiểm nghiệm, khảo nghiệm, xuất khẩu, nhập khẩu thuốc thú y)	Cấp tỉnh	Một phần
1172	2.001.064	Cấp, gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y thuộc thẩm quyền cơ quan quản lý chuyên ngành thú y Cấp tỉnh (gồm tiêm phòng, chữa bệnh, phẫu thuật động vật; tư vấn các hoạt động liên quan đến lĩnh vực thú y; khám bệnh, chẩn đoán bệnh, xét nghiệm bệnh động vật; buôn bán thuốc thú y)	Cấp tỉnh	Một phần
1173	1.000.049	Cấp, gia hạn, cấp lại, cấp đổi chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II	Cấp tỉnh	Một phần
1174	1.004.446	Cấp, điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản; cấp Giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1175	1.012.064	Ghi nhận lại tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng	Cấp tỉnh	Một phần
1176	1.012.063	Ghi nhận tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng	Cấp tỉnh	Một phần
1177	1.005.406	Gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Một phần
1178	2.001.783	Gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1179	1.004.343	Gia hạn Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1180	1.001.441	Gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	Cấp tỉnh	Một phần
1181	2.000.472	Gia hạn Giấy phép nhận chìm ở biển (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1182	1.000.358	Gia hạn Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Một phần
1183	2.000.327	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Một phần
1184	2.002.607	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam.	Cấp tỉnh	Một phần
1185	1.004.481	Gia hạn Giấy phép thăm dò khoáng sản	Cấp tỉnh	Một phần
1186	1.012.431	Gia hạn Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 1	Cấp tỉnh	Một phần
1187	1.012.434	Gia hạn Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 2, hoá chất Bảng 3	Cấp tỉnh	Một phần
1188	1.003.058	Gia hạn chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước	Cấp tỉnh	Một phần
1189	1.012.291	Gia hạn giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý	Cấp tỉnh	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		lâm sàng		
1190	1.012.273	Gia hạn giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền	Cấp tỉnh	Một phần
1191	1.013.322	Gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV	Cấp tỉnh	Một phần
1192	2.002.789	Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ	Cấp tỉnh	Một phần
1193	2.002.784	Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài tàu (trừ đài tàu hoạt động tuyến quốc tế)	Cấp tỉnh	Một phần
1194	1.013.233	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/sửa chữa, cải tạo/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	Cấp tỉnh	Một phần
1195	3.000.437	Gia hạn quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1196	1.013.874	Gia hạn sổ đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế .	Cấp tỉnh	Một phần
1197	1.003.640	Gia hạn thời gian lưu lại lãnh thổ Việt Nam cho phương tiện vận tải thủy của Campuchia	Cấp tỉnh	Một phần
1198	1.004.935	Gia hạn thời hạn giao khu vực biển (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1199	1.012.890	Gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở tại Việt Nam của tổ chức, cá nhân nước ngoài	Cấp tỉnh	Một phần
1200	2.001.738	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất	Cấp tỉnh	Một phần
1201	1.004.211	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m ³ /ngày đêm	Cấp tỉnh	Một phần
1202	1.004.167	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác nước mặt, nước biển	Cấp tỉnh	Một phần
1203	1.004.228	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m ³ /ngày đêm	Cấp tỉnh	Một phần
1204	1.005.401	Giao khu vực biển (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1205	1.012.567	Giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp tỉnh quản lý	Cấp tỉnh	Một phần
1206	1.011.769	Giao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch cho doanh nghiệp đang quản lý, sử dụng	Cấp tỉnh	Một phần
1207	1.013.823	Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng; gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất	Cấp tỉnh	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
1208	1.013.828	Giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển	Cấp tỉnh	Một phần
1209	1.001.664	Giải ngân khoản vốn hỗ trợ cho doanh nghiệp (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1210	1.012.894	Giải quyết bán phần diện tích nhà đất sử dụng chung của nhà ở cũ thuộc tài sản công	Cấp tỉnh	Một phần
1211	2.002.341	Giải quyết chế độ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp của người lao động giao kết hợp đồng lao động với nhiều người sử dụng lao động, gồm: Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp; khám bệnh, chữa bệnh nghề nghiệp; phục hồi chức năng lao động.	Cấp tỉnh	Một phần
1212	2.000.839	Giải quyết hỗ trợ học nghề	Cấp tỉnh	Một phần
1213	1.001.881	Giải quyết hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động	Cấp tỉnh	Một phần
1214	1.010.822	Giải quyết phụ cấp đặc biệt hằng tháng đối với thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên	Cấp tỉnh	Một phần
1215	1.012.805	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1216	1.003.160	Giải quyết việc người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	Cấp tỉnh	Một phần
1217	1.004.878	Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trường hợp cha đẻ, mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi	Cấp tỉnh	Một phần
1218	1.003.976	Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trẻ em sống ở cơ sở nuôi dưỡng	Cấp tỉnh	Một phần
1219	2.002.192	Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1220	1.000.716	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Một phần
1221	2.001.021	Giải thể doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (do Ủy ban nhân dân Cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc giao quản lý)	Cấp tỉnh	Một phần
1222	1.013.754	Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tư thực	Cấp tỉnh	Một phần
1223	1.013.758	Giải thể trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thực (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập)	Cấp tỉnh	Một phần
1224	1.012.988	Giải thể trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm)	Cấp tỉnh	Một phần
1225	3.000.305	Giải thể trường dành cho người khuyết tật (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	Cấp tỉnh	Một phần
1226	3.000.300	Giải thể trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	Cấp tỉnh	Một phần
1227	1.000.553	Giải thể trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề	Cấp tỉnh	Một

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		ngành có vốn đầu tư nước ngoài; chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài		phần
1228	1.004.991	Giải thể trường trung học phổ thông chuyên	Cấp tỉnh	Một phần
1229	1.012.956	Giải thể trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường)	Cấp tỉnh	Một phần
1230	1.013.767	Giải thể, chấm dứt cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông do cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ thành lập	Cấp tỉnh	Một phần
1231	2.000.166	Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	Cấp tỉnh	Một phần
1232	1.012.735	Hiệp thương giá	Cấp tỉnh	Một phần
1233	1.010.823	Hưởng lại chế độ ưu đãi	Cấp tỉnh	Một phần
1234	2.002.343	Hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh nghề nghiệp cho người lao động phát hiện bị bệnh nghề nghiệp khi đã nghỉ hưu hoặc không còn làm việc trong các nghề, công việc có nguy cơ bị bệnh nghề nghiệp	Cấp tỉnh	Một phần
1235	1.005.219	Hỗ trợ cho người lao động thuộc đối tượng là người bị thu hồi đất nông nghiệp đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	Cấp tỉnh	Một phần
1236	2.002.105	Hỗ trợ cho người lao động thuộc đối tượng là người dân tộc thiểu số, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, thân nhân người có công với cách mạng đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	Cấp tỉnh	Một phần
1237	1.003.397	Hỗ trợ dự án liên kết (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1238	1.004.056	Hỗ trợ một lần sau đầu tư đóng mới tàu cá	Cấp tỉnh	Một phần
1239	2.002.418	Hỗ trợ tư vấn, công nghệ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo và tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị	Cấp tỉnh	Một phần
1240	2.000.148	Hỗ trợ tư vấn, giới thiệu việc làm	Cấp tỉnh	Một phần
1241	2.001.061	Hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (Ủy ban nhân dân Cấp tỉnh) quyết định thành lập hoặc được giao quản lý	Cấp tỉnh	Một phần
1242	1.013.037	Hủy hồ sơ công bố đủ điều kiện điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế	Cấp tỉnh	Một phần
1243	1.013.948	Khai báo thiết bị bức xạ chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET, (PET/CT), tích hợp với SPECT (SPECT/CT); thiết bị bức xạ phát tia X trong phân tích huỳnh quang tia X, phân tích nhiễu xạ tia X, soi bo mạch, soi hiển vi điện tử,	Cấp tỉnh	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		soi kiểm tra an ninh.		
1244	1.000.705	Khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo thông qua phiếu yêu cầu hoặc văn bản yêu cầu (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1245	1.013.748	Khám giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với thương binh không công tác trong quân đội, công an, người hưởng chính sách như thương binh có vết thương đặc biệt tái phát và điều chỉnh chế độ.	Cấp tỉnh	Một phần
1246	1.010.807	Khám giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với trường hợp còn sót vết thương, còn sót mảnh kim khí hoặc có tỷ lệ tổn thương cơ thể tạm thời hoặc khám giám định bổ sung vết thương và điều chỉnh chế độ đối với trường hợp không tại ngũ, công tác trong quân đội, công an	Cấp tỉnh	Một phần
1247	2.000.981	Kiểm dịch y tế đối với hàng hóa	Cấp tỉnh	Một phần
1248	2.000.993	Kiểm dịch y tế đối với phương tiện vận tải	Cấp tỉnh	Một phần
1249	1.009.794	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương	Cấp tỉnh	Một phần
1250	1.003.486	Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm muối nhập khẩu	Cấp tỉnh	Một phần
1251	1.003.395	Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm có nguồn gốc thực vật xuất khẩu	Cấp tỉnh	Một phần
1252	1.013.723	Kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu	Cấp tỉnh	Một phần
1253	1.003.703	Kiểm tra nhà nước về chất lượng thuốc thú y nhập khẩu	Cấp tỉnh	Một phần
1254	1.013.747	Lấy mẫu để giám định ADN xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin.	Cấp tỉnh	Một phần
1255	1.013.799	Lấy ý kiến đối với công trình khai thác nguồn nước	Cấp tỉnh	Một phần
1256	1.008.125	Miễn giảm kiểm tra chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu	Cấp tỉnh	Một phần
1257	1.013.841	Miễn kiểm tra giám sát đối với cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm đã được tổ chức công nhận hợp pháp của Việt Nam hoặc tổ chức công nhận nước ngoài là thành viên tham gia thỏa thuận lẫn nhau của Hiệp hội công nhận phòng thí nghiệm Quốc tế, Hiệp hội công nhận phòng thí nghiệm Châu Á- Thái Bình Dương đánh giá và cấp chứng chỉ công nhận theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025 hoặc Tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025.	Cấp tỉnh	Một phần
1258	1.013.876	Miễn nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần.	Cấp tỉnh	Một phần
1259	1.011.675	Miễn nhiệm và thu hồi thẻ giám định viên tư pháp xây dựng ở địa phương	Cấp tỉnh	Một phần
1260	1.000.058	Miễn, giảm tiền dịch vụ môi trường rừng (đối với bên sử	Cấp tỉnh	Một

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		dụng dịch vụ môi trường rừng trong phạm vi địa giới hành chính của một tỉnh)		phần
1261	2.000.746	Nghiệm thu hoàn thành các hạng mục đầu tư hoặc toàn bộ dự án được hỗ trợ đầu tư theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1262	1.013.780	Nhượng bán, xuất khẩu, tái xuất, thanh lý máy móc thiết bị chuyên ngành thuốc lá của các doanh nghiệp sản xuất thuốc lá, chế biến nguyên liệu thuốc lá	Cấp tỉnh	Một phần
1263	1.000.502	Nhận lại tiền ký quỹ của doanh nghiệp đưa người lao động đi đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề ở nước ngoài (hợp đồng dưới 90 ngày)	Cấp tỉnh	Một phần
1264	1.013.730	Nhận lại tiền ký quỹ của doanh nghiệp đưa người lao động đi đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề ở nước ngoài (hợp đồng từ 90 ngày trở lên)	Cấp tỉnh	Một phần
1265	3.000.160	Phân loại doanh nghiệp trồng, khai thác và cung cấp gỗ rừng trồng, chế biến, nhập khẩu, xuất khẩu gỗ	Cấp tỉnh	Một phần
1266	1.011.470	Phê duyệt Phương án khai thác gỗ, thực vật rừng ngoài gỗ loài thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường hoặc Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nguồn vốn trồng rừng	Cấp tỉnh	Một phần
1267	1.012.690	Phê duyệt Phương án sử dụng rừng đối với các công trình kết cấu hạ tầng phục vụ bảo vệ và phát triển rừng thuộc địa phương quản lý	Cấp tỉnh	Một phần
1268	1.008.409	Phê duyệt Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1269	1.000.071	Phê duyệt chương trình, dự án và hoạt động phi dự án được hỗ trợ tài chính của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1270	1.013.394	Phê duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp	Cấp tỉnh	Một phần
1271	1.012.413	Phê duyệt hoặc điều chỉnh Phương án tạm sử dụng rừng	Cấp tỉnh	Một phần
1272	1.000.055	Phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là tổ chức	Cấp tỉnh	Một phần
1273	1.000.081	Phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ hoặc rừng sản xuất thuộc địa phương quản lý	Cấp tỉnh	Một phần
1274	1.000.084	Phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý	Cấp tỉnh	Một phần
1275	1.013.863	Phê duyệt kế hoạch tác động vào thời tiết trong địa giới hành chính của tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1276	1.007.916	Phê duyệt nộp tiền trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án không tự trồng rừng thay thế	Cấp tỉnh	Một phần
1277	1.003.188	Phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước thuộc	Cấp tỉnh	Một

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		thẩm quyền của Chủ tịch UBND Cấp tỉnh.		phần
1278	1.000.047	Phê duyệt phương án khai thác động vật rừng thông thường từ tự nhiên	Cấp tỉnh	Một phần
1279	1.000.892	Phê duyệt phương án phá dỡ tàu biển	Cấp tỉnh	Một phần
1280	1.003.211	Phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công đối với đập, hồ chứa nước và vùng hạ du đập trên địa bàn từ 02 xã trở lên thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND Cấp tỉnh.	Cấp tỉnh	Một phần
1281	1.003.203	Phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp đối với đập, hồ chứa nước và vùng hạ du đập trên địa bàn từ 02 xã trở lên thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1282	2.001.804	Phê duyệt phương án, điều chỉnh phương án cấm mọc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn UBND tỉnh quản lý	Cấp tỉnh	Một phần
1283	2.001.787	Phê duyệt trữ lượng khoáng sản (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1284	1.008.408	Phê duyệt việc tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Cấp tỉnh	Một phần
1285	1.012.687	Phê duyệt điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý	Cấp tỉnh	Một phần
1286	1.003.867	Phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND tỉnh quản lý	Cấp tỉnh	Một phần
1287	1.005.095	Phúc khảo bài thi tốt nghiệp trung học phổ thông	Cấp tỉnh	Một phần
1288	2.002.191	Phục hồi danh dự (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1289	1.014.022	Quy trình thực hiện thả lại loài động vật nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ nuôi sinh sản tại cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học	Cấp tỉnh	Một phần
1290	1.012.689	Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với tổ chức	Cấp tỉnh	Một phần
1291	3.000.152	Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	Cấp tỉnh	Một phần
1292	1.001.806	Quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật	Cấp tỉnh	Một phần
1293	1.012.833	Quyết định hỗ trợ đầu tư dự án nâng cao hiệu quả chăn nuôi đối với các chính sách hỗ trợ đầu tư theo Luật Đầu tư công	Cấp tỉnh	Một phần
1294	1.012.834	Quyết định hỗ trợ đối với các chính sách nâng cao hiệu quả chăn nuôi sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước	Cấp tỉnh	Một phần
1295	1.007.949	Quyết định lại đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động	Cấp tỉnh	Một phần
1296	1.012.691	Quyết định thu hồi rừng đối với tổ chức tự nguyện trả lại	Cấp tỉnh	Một

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		rừng		phần
1297	1.012.692	Quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	Cấp tỉnh	Một phần
1298	1.000.940	Quyết định đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động	Cấp tỉnh	Một phần
1299	1.013.753	Sáp nhập, chia, tách trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tư thực	Cấp tỉnh	Một phần
1300	1.013.757	Sáp nhập, chia, tách trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thực	Cấp tỉnh	Một phần
1301	3.000.317	Sáp nhập, chia, tách trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên	Cấp tỉnh	Một phần
1302	3.000.304	Sáp nhập, chia, tách trường dành cho người khuyết tật	Cấp tỉnh	Một phần
1303	3.000.299	Sáp nhập, chia, tách trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao	Cấp tỉnh	Một phần
1304	1.004.999	Sáp nhập, chia, tách trường trung học phổ thông chuyên	Cấp tỉnh	Một phần
1305	1.012.955	Sáp nhập, chia, tách trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông	Cấp tỉnh	Một phần
1306	1.013.932	Sử dụng tài liệu lưu trữ tại lưu trữ lịch sử của nhà nước.	Cấp tỉnh	Một phần
1307	1.013.946	Sử dụng đất kết hợp đa mục đích, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích	Cấp tỉnh	Một phần
1308	1.013.813	Sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin)	Cấp tỉnh	Một phần
1309	2.002.605	Sửa đổi giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam.	Cấp tỉnh	Một phần
1310	1.003.384	Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh	Cấp tỉnh	Một phần
1311	1.000.969	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép nhận chìm ở biển (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1312	1.005.400	Sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1313	2.002.790	Sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ	Cấp tỉnh	Một phần
1314	1.004.921	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ hai xã trở lên)	Cấp tỉnh	Một phần
1315	3.000.436	Sửa đổi, bổ sung quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học trong vùng biển thuộc quản lý hành chính trên biển của Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1316	1.013.889	Sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế xuất khẩu	Cấp tỉnh	Một phần
1317	1.013.847	Sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy chứng nhận lưu hành tự do	Cấp tỉnh	Một

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		đối với sản phẩm thực phẩm xuất khẩu thuộc quyền quản lý của Bộ Y tế (CFS).		phần
1318	2.000.680	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn Quyết định cho phép thành lập Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Một phần
1319	1.000.970	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1320	1.000.159	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn và cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện của tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Một phần
1321	1.012.071	Sửa đổi, đình chỉ, hủy bỏ hiệu lực của quyết định chuyển giao bắt buộc quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ	Cấp tỉnh	Một phần
1322	1.012.657	THỦ TỤC ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI NGƯỜI ĐẠI DIỆN CỦA NHÓM SINH HOẠT TÔN GIÁO TẬP TRUNG CỦA NGƯỜI NƯỚC NGOÀI CƯ TRÚ HỢP PHÁP TẠI VIỆT NAM (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1323	1.012.659	THỦ TỤC ĐĂNG KÝ THUYỀN CHUYỂN CHỨC SẮC, CHÚC VIỆC, NHÀ TU HÀNH LÀ NGƯỜI ĐANG BỊ BUỘC TỘI HOẶC CHƯA ĐƯỢC XOÁ ÁN TÍCH (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1324	1.012.632	THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ CẤP CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG TÔN GIÁO CHO TỔ CHỨC CÓ ĐỊA BÀN HOẠT ĐỘNG Ở MỘT TỈNH (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1325	1.012.637	THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ GIẢI THỂ TỔ CHỨC TÔN GIÁO TRỰC THUỘC CÓ ĐỊA BÀN HOẠT ĐỘNG Ở MỘT TỈNH THEO QUY ĐỊNH CỦA HIẾN CHƯƠNG CỦA TỔ CHỨC (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1326	1.012.646	THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ MỜI CHÚC SẮC, NHÀ TU HÀNH LÀ NGƯỜI NƯỚC NGOÀI ĐẾN GIẢNG ĐẠO CHO TỔ CHỨC ĐƯỢC CẤP CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG TÔN GIÁO CÓ ĐỊA BÀN HOẠT ĐỘNG Ở MỘT TỈNH (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1327	1.012.648	THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ MỜI TỔ CHỨC, CÁ NHÂN NƯỚC NGOÀI VÀO VIỆT NAM THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG TÔN GIÁO Ở MỘT TỈNH (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1328	1.012.658	THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ SINH HOẠT TÔN GIÁO TẬP TRUNG CỦA NGƯỜI NƯỚC NGOÀI CƯ TRÚ HỢP PHÁP TẠI VIỆT NAM (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1329	1.012.656	THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI ĐỊA ĐIỂM SINH HOẠT TÔN GIÁO TẬP TRUNG CỦA NGƯỜI NƯỚC NGOÀI CƯ TRÚ HỢP PHÁP TẠI VIỆT NAM TRONG ĐỊA BÀN MỘT TỈNH (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1330	1.012.653	THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI ĐỊA ĐIỂM SINH HOẠT TÔN GIÁO TẬP TRUNG CỦA NGƯỜI NƯỚC NGOÀI CƯ TRÚ HỢP PHÁP TẠI VIỆT NAM ĐẾN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁC (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1331	1.012.661	THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ THÀNH LẬP, CHIA, TÁCH, SÁP NHẬP, HỢP NHẤT TỔ CHỨC TÔN GIÁO	Cấp tỉnh	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		TRỰC THUỘC CÓ ĐỊA BÀN HOẠT ĐỘNG Ở MỘT TỈNH (Cấp tỉnh)		
1332	1.012.639	THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ TỰ GIẢI THẺ CỦA TỔ CHỨC TÔN GIÁO CÓ ĐỊA BÀN HOẠT ĐỘNG Ở MỘT TỈNH THEO QUY ĐỊNH CỦA HIẾN CHƯƠNG (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1333	1.012.921	Thanh lý rừng trồng thuộc thẩm quyền quyết định của địa phương	Cấp tỉnh	Một phần
1334	1.010.594	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng quản trị trường trung cấp tư thực; chấm dứt hoạt động hội đồng quản trị	Cấp tỉnh	Một phần
1335	1.008.905	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi Trưởng Chi nhánh, địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Cấp tỉnh	Một phần
1336	1.008.904	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài; thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Một phần
1337	2.002.047	Thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại	Cấp tỉnh	Một phần
1338	1.008.910	Thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở Trung tâm hòa giải thương mại sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác; đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại khi thay đổi địa chỉ trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	Cấp tỉnh	Một phần
1339	2.000.568	Thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định của Văn phòng giám định tư pháp	Cấp tỉnh	Một phần
1340	1.001.677	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	Cấp tỉnh	Một phần
1341	1.001.747	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ (Sở Khoa học và Công nghệ)	Cấp tỉnh	Một phần
1342	2.001.254	Thay đổi, bổ sung phạm vi chỉ định cơ sở kiểm nghiệm phục vụ quản lý nhà nước	Cấp tỉnh	Một phần
1343	1.009.448	Thiết lập khu neo đậu	Cấp tỉnh	Một phần
1344	1.010.937	Thu hồi Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy trong trường hợp cơ sở cai nghiện có văn bản đề nghị dừng hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện	Cấp tỉnh	Một phần
1345	1.013.035	Thu hồi Thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng đối với trường hợp nhân viên tiếp cận cộng đồng không tiếp tục tham gia thực hiện các biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV	Cấp tỉnh	Một phần
1346	1.014.021	Thu hồi giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học trong trường hợp cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học đề nghị thu hồi giấy chứng nhận	Cấp tỉnh	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
1347	1.014.127	Thu hồi giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản	Cấp tỉnh	Một phần
1348	1.013.421	Thu hồi giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1349	1.012.276	Thu hồi giấy phép hành nghề đối với trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh	Cấp tỉnh	Một phần
1350	1.003.401	Thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương	Cấp tỉnh	Một phần
1351	3.000.324	Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	Cấp tỉnh	Một phần
1352	1.013.916	Thủ tục cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	Cấp tỉnh	Một phần
1353	1.013.956	Thủ tục cấp Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp	Cấp tỉnh	Một phần
1354	1.013.958	Thủ tục cấp lại Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp	Cấp tỉnh	Một phần
1355	1.013.925	Thủ tục ghi nhận người đại diện sở hữu công nghiệp	Cấp tỉnh	Một phần
1356	1.013.928	Thủ tục ghi nhận thay đổi thông tin của tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	Cấp tỉnh	Một phần
1357	1.013.924	Thủ tục ghi nhận tổ chức đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	Cấp tỉnh	Một phần
1358	1.013.959	Thủ tục thu hồi Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp	Cấp tỉnh	Một phần
1359	1.013.922	Thủ tục thu hồi chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	Cấp tỉnh	Một phần
1360	1.013.942	Thủ tục xóa tên tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	Cấp tỉnh	Một phần
1361	1.013.954	Thủ tục xóa tên người đại diện sở hữu công nghiệp	Cấp tỉnh	Một phần
1362	1.013.974	Thủ tục yêu cầu chấm dứt quyền sử dụng sáng chế theo quyết định bắt buộc	Cấp tỉnh	Một phần
1363	1.013.963	Thủ tục đăng ký dự kiểm tra nghiệp vụ giám định sở hữu công nghiệp	Cấp tỉnh	Một phần
1364	1.013.955	Thủ tục đăng ký dự kiểm tra nghiệp vụ đại diện sở hữu công nghiệp	Cấp tỉnh	Một phần
1365	1.011.819	Thủ tục đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được mua bằng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Cấp tỉnh	Một phần
1366	2.000.529	Thành lập doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (Ủy ban nhân dân Cấp tỉnh) quyết định thành lập	Cấp tỉnh	Một phần
1367	3.000.306	Thành lập hoặc cho phép thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường trung học phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp	Cấp tỉnh	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		- giáo dục thường xuyên thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông		
1368	3.000.315	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên	Cấp tỉnh	Một phần
1369	3.000.301	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường dành cho người khuyết tật	Cấp tỉnh	Một phần
1370	1.012.959	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao	Cấp tỉnh	Một phần
1371	1.012.958	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông chuyên	Cấp tỉnh	Một phần
1372	1.012.944	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông	Cấp tỉnh	Một phần
1373	1.010.927	Thành lập phân hiệu của trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp tư thục trên địa bàn	Cấp tỉnh	Một phần
1374	2.000.451	Thành lập văn phòng đại diện của cơ sở giáo dục nước ngoài tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Một phần
1375	2.000.130	Thành lập văn phòng đại diện của tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Một phần
1376	1.013.820	Thành lập, tổ chức lại, giải thể cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc Ủy ban nhân dân Cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1377	1.012.427	Thành lập/mở rộng cụm công nghiệp	Cấp tỉnh	Một phần
1378	1.010.596	Thôi công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thục	Cấp tỉnh	Một phần
1379	2.000.619	Thông báo chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	Cấp tỉnh	Một phần
1380	1.014.102	Thông báo hoạt động bán lẻ thuốc lưu động	Cấp tỉnh	Một phần
1381	2.000.033	Thông báo hoạt động khuyến mại	Cấp tỉnh	Một phần
1382	1.012.905	Thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua	Cấp tỉnh	Một phần
1383	2.002.676	Thông báo phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia	Cấp tỉnh	Một phần
1384	1.012.903	Thông báo quyền sử dụng đất đã có hạ tầng kỹ thuật trong dự án bất động sản đủ điều kiện chuyển nhượng cho cá nhân tự xây dựng nhà ở	Cấp tỉnh	Một phần
1385	2.001.474	Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại	Cấp tỉnh	Một phần
1386	1.013.872	Thông báo thay đổi nội dung, hình thức nhãn chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế .	Cấp tỉnh	Một phần
1387	2.000.046	Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy các sản phẩm, hàng hóa phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia	Cấp tỉnh	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
1388	2.000.609	Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp	Cấp tỉnh	Một phần
1389	1.012.884	Thông báo đơn vị đủ điều kiện quản lý vận hành nhà chung cư đối với trường hợp nộp hồ sơ tại Sở Xây dựng	Cấp tỉnh	Một phần
1390	2.002.756	Thông báo đủ điều kiện tổ chức bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số	Cấp tỉnh	Một phần
1391	1.012.882	Thông báo đủ điều kiện được huy động vốn thông qua việc góp vốn, hợp tác đầu tư, hợp tác kinh doanh, liên doanh, liên kết của các tổ chức và cá nhân để phát triển nhà ở	Cấp tỉnh	Một phần
1392	1.013.239	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1393	1.013.234	Thẩm định Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh;	Cấp tỉnh	Một phần
1394	1.009.492	Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1395	1.009.491	Thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, quyết định chủ trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1396	1.010.733	Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (Cấp tỉnh) (1.010733)	Cấp tỉnh	Một phần
1397	1.012.895	Thẩm định giá bán, giá thuê mua nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân	Cấp tỉnh	Một phần
1398	2.000.079	Thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người	Cấp tỉnh	Một phần
1399	1.009.494	Thẩm định nội dung điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt điều chỉnh dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1400	1.009.493	Thẩm định nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư, quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1401	1.010.735	Thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP) (Cấp tỉnh) (1.010735)	Cấp tỉnh	Một phần
1402	1.007.918	Thẩm định thiết kế, dự toán hoặc thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh sử dụng vốn đầu tư công đối với các dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Cấp tỉnh quyết định đầu tư	Cấp tỉnh	Một phần
1403	1.014.203	Thẩm định điều kiện về cơ sở vật chất kỹ thuật, nhân sự và đánh giá đáp ứng thực hành tốt đối với cơ sở có hoạt động phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc không vì mục đích thương mại (trường hợp cơ sở có đề nghị); Đánh giá định kỳ, đánh giá kiểm soát thay đổi về điều	Cấp tỉnh	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		kiện cơ sở vật chất, kỹ thuật, nhân sự đối với cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc, cơ sở bán lẻ thuốc.		
1404	1.013.399	Thẩm định, phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1405	2.001.850	Thẩm định, phê duyệt phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước đối với hồ chứa thủy điện	Cấp tỉnh	Một phần
1406	1.012.821	Thẩm định, phê duyệt phương án sử dụng đất	Cấp tỉnh	Một phần
1407	2.001.313	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1408	2.001.300	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1409	2.001.322	Thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1410	1.003.221	Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1411	1.003.232	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1412	3.000.291	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch quản lý, khai thác nhà, đất	Cấp tỉnh	Một phần
1413	1.009.463	Thỏa thuận về nội dung liên quan đến đường thủy nội địa đối với công trình không thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa và các hoạt động trên đường thủy nội địa	Cấp tỉnh	Một phần
1414	2.002.732	Thủ tục Chấm dứt hiệu lực và thu hồi Giấy chứng nhận doanh nghiệp sinh thái	Cấp tỉnh	Một phần
1415	3.000.463	Thủ tục Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường	Cấp tỉnh	Một phần
1416	2.002.383	Thủ tục bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	Cấp tỉnh	Một phần
1417	2.002.312	Thủ tục cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế không thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ	Cấp tỉnh	Một phần
1418	3.000.452	Thủ tục chấm dứt hiệu lực hiệu lực của giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường	Cấp tỉnh	Một phần
1419	2.002.731	Thủ tục chấm dứt hiệu lực và thu hồi Giấy chứng nhận khu công nghiệp sinh thái	Cấp tỉnh	Một phần
1420	1.009.772	Thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư	Cấp tỉnh	Một phần
1421	1.009.662	Thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư đối với dự	Cấp tỉnh	Một

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND Cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư		phần
1422	1.009.736	Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	Cấp tỉnh	Một phần
1423	1.009.777	Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC (BQL)	Cấp tỉnh	Một phần
1424	1.009.748	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý quy định tại khoản 7 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP	Cấp tỉnh	Một phần
1425	1.009.645	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1426	1.009.742	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân Cấp tỉnh đối với dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh sân golf	Cấp tỉnh	Một phần
1427	3.000.507	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời giao chủ đầu tư đối với trường hợp dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội chưa được chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận đầu tư hoặc chưa có văn bản pháp lý tương đương	Cấp tỉnh	Một phần
1428	1.009.642	Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư của UBND Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1429	1.009.755	Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư đối với dự án đầu tư thực hiện tại khu kinh tế quy định tại khoản 4 Điều 30 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP	Cấp tỉnh	Một phần
1430	2.001.208	Thủ tục chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp hoạt động thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1431	3.000.469	Thủ tục chứng nhận chuẩn đo lường dùng trực tiếp để kiểm định phương tiện đo nhóm 2	Cấp tỉnh	Một phần
1432	3.000.488	Thủ tục chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường.	Cấp tỉnh	Một phần
1433	1.003.646	Thủ tục công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng Cấp tỉnh, ban hoặc trung tâm quản lý di tích	Cấp tỉnh	Một phần
1434	1.003.835	Thủ tục công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng ngoài công lập, tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc đang quản lý hợp pháp hiện vật	Cấp tỉnh	Một phần
1435	1.001.455	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ chăm sóc sức khỏe đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	Cấp tỉnh	Một phần
1436	1.004.580	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	Cấp tỉnh	Một phần
1437	1.004.551	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ thể thao đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	Cấp tỉnh	Một phần
1438	1.004.503	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ vui chơi, giải trí đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	Cấp tỉnh	Một phần
1439	1.004.572	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	Cấp tỉnh	Một phần
1440	1.004.594	Thủ tục công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1 sao, 2 sao, 3 sao đối với khách sạn, biệt thự du lịch, căn	Cấp tỉnh	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		hộ du lịch, tàu thủy lưu trú du lịch		
1441	1.003.490	Thủ tục công nhận khu du lịch Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1442	1.004.528	Thủ tục công nhận điểm du lịch	Cấp tỉnh	Một phần
1443	1.013.971	Thủ tục cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ cho người phụ trách an toàn trong sử dụng thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET, (PET/CT), tích hợp với SPECT (SPECT/CT); thiết bị bức xạ phát tia X trong phân tích huỳnh quang tia X, phân tích nhiễu xạ tia X, soi bo mạch, soi hiển vi điện tử, soi kiểm tra an ninh	Cấp tỉnh	Một phần
1444	2.002.001	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	Cấp tỉnh	Một phần
1445	1.013.961	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp công nghệ cao-	Cấp tỉnh	Một phần
1446	1.013.969	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động nghiên cứu và phát triển công nghệ cao cho cá nhân.	Cấp tỉnh	Một phần
1447	1.013.964	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động nghiên cứu và phát triển công nghệ cao cho tổ chức.	Cấp tỉnh	Một phần
1448	1.013.960	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao cho cá nhân	Cấp tỉnh	Một phần
1449	1.013.957	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao cho tổ chức	Cấp tỉnh	Một phần
1450	1.011.937	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1451	3.000.461	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý	Cấp tỉnh	Một phần
1452	3.000.458	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa	Cấp tỉnh	Một phần
1453	3.000.455	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong quá trình sử dụng	Cấp tỉnh	Một phần
1454	2.002.725	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo thủ tục đầu tư đặc biệt	Cấp tỉnh	Một phần
1455	1.013.779	Thủ tục cấp Giấy phép cho thương nhân được ký hợp đồng đại lý mua, bán hàng hóa xuất khẩu theo giấy phép	Cấp tỉnh	Một phần
1456	1.001.223	Thủ tục cấp Giấy phép nhập khẩu pháo hiệu hàng hải	Cấp tỉnh	Một phần
1457	1.000.922	Thủ tục cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	Cấp tỉnh	Một phần
1458	1.005.136	Thủ tục cấp Giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam ở trong nước	Cấp tỉnh	Một phần
1459	2.001.895	Thủ tục cấp Giấy xác nhận là người gốc Việt Nam	Cấp tỉnh	Một phần
1460	3.000.474	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đăng ký hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá của tổ chức, cá nhân (đối với các giải thưởng do cơ quan nhà nước, tổ	Cấp tỉnh	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		chức chính trị, tổ chức chính trị xã - hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp, Hội, Hiệp hội ở Trung ương, Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, thành phố tổ chức)		
1461	3.000.477	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho chuyên gia tư vấn độc lập	Cấp tỉnh	Một phần
1462	3.000.475	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho tổ chức tư vấn	Cấp tỉnh	Một phần
1463	3.000.483	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện đào tạo về tư vấn, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 cho chuyên gia tư vấn, đánh giá thực hiện tư vấn, đánh giá tại cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước	Cấp tỉnh	Một phần
1464	3.000.479	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho tổ chức chứng nhận	Cấp tỉnh	Một phần
1465	3.000.487	Thủ tục cấp Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố bổ sung, điều chỉnh phạm vi đào tạo	Cấp tỉnh	Một phần
1466	3.000.486	Thủ tục cấp Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố đủ năng lực thực hiện hoạt động đào tạo	Cấp tỉnh	Một phần
1467	1.014.190	Thủ tục cấp biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch (thẩm quyền của Sở Xây dựng)	Cấp tỉnh	Một phần
1468	3.000.482	Thủ tục cấp bổ sung thẻ chuyên gia tư vấn, thẻ chuyên gia đánh giá cho tổ chức tư vấn, tổ chức chứng nhận	Cấp tỉnh	Một phần
1469	3.000.462	Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý	Cấp tỉnh	Một phần
1470	3.000.460	Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa	Cấp tỉnh	Một phần
1471	3.000.456	Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong quá trình sử dụng	Cấp tỉnh	Một phần
1472	3.000.451	Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa	Cấp tỉnh	Một phần
1473	1.008.891	Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc	Cấp tỉnh	Một phần
1474	3.000.450	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường	Cấp tỉnh	Một phần
1475	2.002.380	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế.	Cấp tỉnh	Một phần
1476	1.000.963	Thủ tục cấp giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1477	1.001.029	Thủ tục cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ	Cấp tỉnh	Một

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		karaoke Cấp tỉnh		phần
1478	1.001.008	Thủ tục cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	Cấp tỉnh	Một phần
1479	1.013.919	Thủ tục cấp lại Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp.	Cấp tỉnh	Một phần
1480	2.001.998	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	Cấp tỉnh	Một phần
1481	1.011.938	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1482	3.000.464	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý	Cấp tỉnh	Một phần
1483	3.000.459	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa	Cấp tỉnh	Một phần
1484	3.000.457	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong quá trình sử dụng	Cấp tỉnh	Một phần
1485	3.000.454	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa	Cấp tỉnh	Một phần
1486	3.000.476	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho tổ chức tư vấn	Cấp tỉnh	Một phần
1487	3.000.478	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho chuyên gia tư vấn độc lập	Cấp tỉnh	Một phần
1488	3.000.481	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho tổ chức tư vấn, chuyên gia tư vấn độc lập, tổ chức chứng nhận và thể cho chuyên gia trong trường hợp bị mất, hỏng hoặc thay đổi tên, địa chỉ liên lạc	Cấp tỉnh	Một phần
1489	3.000.485	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện đào tạo về tư vấn, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 cho chuyên gia tư vấn, đánh giá trong trường hợp bị mất, hỏng hoặc thay đổi tên, địa chỉ liên lạc	Cấp tỉnh	Một phần
1490	3.000.480	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho tổ chức chứng nhận	Cấp tỉnh	Một phần
1491	1.014.192	Thủ tục cấp lại biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch (thẩm quyền của Sở Xây dựng).	Cấp tỉnh	Một phần
1492	2.002.384	Thủ tục cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	Cấp tỉnh	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
1493	1.009.774	Thủ tục cấp lại hoặc hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BQL)	Cấp tỉnh	Một phần
1494	1.009.665	Thủ tục cấp lại và hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Cấp tỉnh	Một phần
1495	1.007.623	Thủ tục cấp phát kinh phí đối với các tổ chức, đơn vị trực thuộc địa phương	Cấp tỉnh	Một phần
1496	1.013.966	Thủ tục cấp phó bản văn bằng bảo hộ và cấp lại văn bằng bảo hộ/phó bản văn bằng bảo hộ	Cấp tỉnh	Một phần
1497	1.013.972	Thủ tục cấp phó bản, cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp.	Cấp tỉnh	Một phần
1498	3.000.453	Thủ tục cấp đăng ký hoạt động thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa	Cấp tỉnh	Một phần
1499	2.002.727	Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo thủ tục đầu tư đặc biệt	Cấp tỉnh	Một phần
1500	1.014.191	Thủ tục cấp đổi biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch (thẩm quyền của Sở Xây dựng).	Cấp tỉnh	Một phần
1501	2.002.729	Thủ tục cấp/cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp sinh thái	Cấp tỉnh	Một phần
1502	2.002.728	Thủ tục cấp/cấp lại Giấy chứng nhận khu công nghiệp sinh thái	Cấp tỉnh	Một phần
1503	1.013.970	Thủ tục ghi nhận việc sửa đổi nội dung, gia hạn, chấm dứt trước thời hạn hiệu lực hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp	Cấp tỉnh	Một phần
1504	2.002.381	Thủ tục gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	Cấp tỉnh	Một phần
1505	1.013.778	Thủ tục gia hạn thời gian quá cảnh đối với hàng hóa quá cảnh	Cấp tỉnh	Một phần
1506	1.009.659	Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND Cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Cấp tỉnh	Một phần
1507	1.009.770	Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND Cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	Cấp tỉnh	Một phần
1508	3.000.506	Thủ tục giao chủ đầu tư không thông qua đấu thầu đối với trường hợp dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận đầu tư hoặc có văn bản pháp lý tương đương	Cấp tỉnh	Một phần
1509	1.006.221	Thủ tục giao quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ ngân sách cấp	Cấp tỉnh	Một phần
1510	1.006.222	Thủ tục giao quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ ngân sách hỗ trợ	Cấp tỉnh	Một phần
1511	2.002.411	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần hai tại Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1512	2.002.407	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
1513	2.002.394	Thủ tục giải quyết tố cáo tại Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1514	1.013.652	Thủ tục hành chính Cấp tỉnh: Phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1515	2.001.137	Thủ tục hỗ trợ doanh nghiệp có dự án thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư, địa bàn ưu đãi đầu tư nhận chuyển giao công nghệ từ tổ chức khoa học và công nghệ.	Cấp tỉnh	Một phần
1516	1.002.690	Thủ tục hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện giải mã công nghệ.	Cấp tỉnh	Một phần
1517	3.000.161	Thủ tục hỗ trợ lãi suất vay vốn tại tổ chức tín dụng để đầu tư phương tiện, đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt theo quy định tại Khoản 3 Điều 4, Khoản 3 Điều 5 Quyết định số 13/2015/QĐ-TTg ngày 05/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt.	Cấp tỉnh	Một phần
1518	2.001.143	Thủ tục hỗ trợ phát triển tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ.	Cấp tỉnh	Một phần
1519	2.001.643	Thủ tục hỗ trợ tổ chức khoa học và công nghệ có hoạt động liên kết với tổ chức ứng dụng, chuyển giao công nghệ địa phương để hoàn thiện kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.	Cấp tỉnh	Một phần
1520	3.000.471	Thủ tục hủy bỏ hiệu lực của quyết định chứng nhận chuẩn đo lường	Cấp tỉnh	Một phần
1521	3.000.473	Thủ tục hủy bỏ hiệu lực của quyết định chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường	Cấp tỉnh	Một phần
1522	1.003.743	Thủ tục kiểm tra chuyên ngành văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh trước khi xuất khẩu Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1523	1.000.483	Thủ tục lập phương án giá tiêu thụ, mức trợ giá (Lĩnh vực Giá)	Cấp tỉnh	Một phần
1524	2.001.264	Thủ tục lựa chọn thương nhân được phép tái xuất hàng hóa tạm nhập, tái xuất có điều kiện và hàng hóa tạm nhập, tái xuất theo Giấy phép qua cửa khẩu phụ, lối mở biên giới	Cấp tỉnh	Một phần
1525	1.009.661	Thủ tục ngừng hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND Cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Cấp tỉnh	Một phần
1526	1.009.771	Thủ tục ngừng hoạt động của dự án đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND Cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	Cấp tỉnh	Một phần
1527	2.002.039	Thủ tục nhập quốc tịch Việt Nam	Cấp tỉnh	Một phần
1528	1.013.973	Thủ tục ra quyết định bắt buộc chuyển giao quyền sử dụng sáng chế	Cấp tỉnh	Một phần
1529	2.002.382	Thủ tục sửa đổi giấy phép tiến hành công việc bức xạ -	Cấp tỉnh	Một

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế		phần
1530	2.001.100	Thủ tục thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực đánh giá sự phù hợp được chỉ định (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1531	1.009.731	Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	Cấp tỉnh	Một phần
1532	1.009.776	Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC (BQL)	Cấp tỉnh	Một phần
1533	2.002.036	Thủ tục thôi quốc tịch Việt Nam ở trong nước	Cấp tỉnh	Một phần
1534	1.013.127	Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các cảng tại địa phương, các Tổng kho xăng dầu, kho xăng dầu có tổng khối lượng dự trữ dưới 50.000m ³ , các cảng xăng dầu có khả năng tiếp nhận tàu có tải trọng dưới 50.000 DWT	Cấp tỉnh	Một phần
1535	1.013.126	Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các cảng, cơ sở, dự án tại địa phương	Cấp tỉnh	Một phần
1536	1.009.729	Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài	Cấp tỉnh	Một phần
1537	1.009.775	Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài (BQL)	Cấp tỉnh	Một phần
1538	1.010.943	Thủ tục tiếp công dân Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1539	2.002.038	Thủ tục trở lại quốc tịch Việt Nam ở trong nước	Cấp tỉnh	Một phần
1540	1.003.560	Thủ tục xác nhận danh mục sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1541	1.012.353	Thủ tục xác định dự án đầu tư có hoặc không sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Khoa học và Công nghệ)	Cấp tỉnh	Một phần
1542	2.002.709	Thủ tục xác định nhiệm vụ KH&CN Cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước	Cấp tỉnh	Một phần
1543	2.002.722	Thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước	Cấp tỉnh	Một phần
1544	3.000.252	Thủ tục xác định xe kinh doanh vận tải thuộc doanh nghiệp tạm dừng lưu hành liên tục từ 30 ngày trở lên	Cấp tỉnh	Một phần
1545	3.000.255	Thủ tục xác định xe ô tô không tham gia giao thông, không sử dụng đường thuộc hệ thống giao thông đường bộ	Cấp tỉnh	Một phần
1546	1.008.377	Thủ tục xét tiếp nhận vào viên chức và bổ nhiệm vào chức danh nghiên cứu khoa học, chức danh công nghệ đối với cá nhân có thành tích vượt trội trong hoạt động khoa học và công nghệ (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1547	1.008.379	Thủ tục xét đặc cách bổ nhiệm vào chức danh khoa học, chức danh công nghệ cao hơn không qua thi thăng hạng, không phụ thuộc năm công tác (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
1548	3.000.214	Thủ tục xử lý miễn lãi các khoản lãi chậm nộp của Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1549	2.002.499	Thủ tục xử lý đơn tại Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1550	2.002.502	Thủ tục yêu cầu hỗ trợ từ Quỹ phát triển khoa học và công nghệ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Cấp tỉnh	Một phần
1551	1.009.768	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Cấp tỉnh	Một phần
1552	1.009.656	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND Cấp tỉnh (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Cấp tỉnh	Một phần
1553	1.009.657	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND Cấp tỉnh hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Cấp tỉnh	Một phần
1554	1.009.769	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Cấp tỉnh	Một phần
1555	1.009.759	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý	Cấp tỉnh	Một phần
1556	1.009.646	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1557	1.009.757	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân Cấp tỉnh (BQL)	Cấp tỉnh	Một phần
1558	1.009.653	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1559	1.009.765	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND Cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	Cấp tỉnh	Một phần
1560	1.009.652	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
1561	1.009.764	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND Cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	Cấp tỉnh	Một phần
1562	1.009.647	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của UBND Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1563	1.009.760	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND Cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	Cấp tỉnh	Một phần
1564	1.009.649	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1565	1.009.762	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND Cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	Cấp tỉnh	Một phần
1566	1.009.650	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1567	1.009.763	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND Cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	Cấp tỉnh	Một phần
1568	1.009.654	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1569	1.009.766	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND Cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	Cấp tỉnh	Một phần
1570	1.009.655	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1571	1.009.767	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND Cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	Cấp tỉnh	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
1572	2.002.726	Thủ tục điều chỉnh mục tiêu hoạt động của dự án thực hiện theo thủ tục đầu tư đặc biệt	Cấp tỉnh	Một phần
1573	3.000.472	Thủ tục điều chỉnh nội dung quyết định chứng nhận, cấp thẻ, cấp lại thẻ kiểm định viên đo lường	Cấp tỉnh	Một phần
1574	3.000.470	Thủ tục điều chỉnh quyết định chứng nhận chuẩn đo lường dùng trực tiếp để kiểm định phương tiện đo nhóm 2	Cấp tỉnh	Một phần
1575	3.000.508	Thủ tục điều chỉnh quyết định giao chủ đầu tư, quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời giao chủ đầu tư đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội	Cấp tỉnh	Một phần
1576	1.009.644	Thủ tục điều chỉnh văn bản chấp thuận nhà đầu tư của UBND Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1577	2.002.724	Thủ tục đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước	Cấp tỉnh	Một phần
1578	2.002.711	Thủ tục đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ Cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước	Cấp tỉnh	Một phần
1579	3.000.484	Thủ tục đăng ký cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện đào tạo về tư vấn, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 cho chuyên gia tư vấn, đánh giá thực hiện tư vấn, đánh giá tại cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước	Cấp tỉnh	Một phần
1580	1.013.968	Thủ tục đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp	Cấp tỉnh	Một phần
1581	2.001.269	Thủ tục đăng ký tham dự sơ tuyển xét tặng giải thưởng chất lượng quốc gia	Cấp tỉnh	Một phần
1582	2.002.723	Thủ tục đăng ký tham gia tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước	Cấp tỉnh	Một phần
1583	2.002.710	Thủ tục đăng ký tham gia tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ Cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước	Cấp tỉnh	Một phần
1584	3.000.259	Thủ tục đặt và tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Một phần
1585	3.000.254	Thủ tục đề nghị trả lại phù hiệu, biển hiệu	Cấp tỉnh	Một phần
1586	1.009.773	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BQL)	Cấp tỉnh	Một phần
1587	2.002.479	Tiếp nhận học sinh trung học phổ thông Việt Nam về nước	Cấp tỉnh	Một phần
1588	2.002.480	Tiếp nhận học sinh trung học phổ thông người nước ngoài	Cấp tỉnh	Một phần
1589	3.000.447	Tiếp tục cho lưu hành thiết bị y tế trong trường hợp chủ sở hữu thiết bị y tế không tiếp tục sản xuất hoặc phá sản, giải thể đối với thiết bị y tế loại A, B	Cấp tỉnh	Một phần
1590	1.004.135	Trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản, trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1591	2.001.777	Trả lại Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1592	1.005.408	Trả lại Giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc trả lại một	Cấp tỉnh	Một

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		phần diện tích khu vực thăm dò khoáng sản (Cấp tỉnh)		phần
1593	1.013.324	Trả lại giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV	Cấp tỉnh	Một phần
1594	1.000.942	Trả lại giấy phép nhận chìm (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1595	1.005.399	Trả lại khu vực biển (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1596	3.000.181	Tuyển sinh trung học phổ thông	Cấp tỉnh	Một phần
1597	1.004.669	Tên thủ tục: Cấp, cấp lại, gia hạn giấy phép nuôi trồng thủy sản trên biển đối với nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	Cấp tỉnh	Một phần
1598	1.002.395	Tạm ngừng, đình chỉ hoạt động, chấm dứt kinh doanh tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (do Ủy ban nhân dân Cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc giao quản lý)	Cấp tỉnh	Một phần
1599	1.013.945	Tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư	Cấp tỉnh	Một phần
1600	1.011.547	Vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh	Cấp tỉnh	Một phần
1601	1.011.546	Vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm đối với người lao động	Cấp tỉnh	Một phần
1602	3.000.257	Xác lập quyền sở hữu toàn dân và chuyển giao công trình điện có nguồn gốc ngoài ngân sách nhà nước	Cấp tỉnh	Một phần
1603	1.000.045	Xác nhận bảng kê lâm sản	Cấp tỉnh	Một phần
1604	2.002.058	Xác nhận chuyên gia (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1605	1.013.732	Xác nhận danh sách người lao động Việt Nam đi làm giúp việc gia đình ở nước ngoài	Cấp tỉnh	Một phần
1606	2.000.324	Xác nhận kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp, kiến thức cho đầu mối tại địa phương	Cấp tỉnh	Một phần
1607	1.013.325	Xác nhận kết quả khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV	Cấp tỉnh	Một phần
1608	3.000.159	Xác nhận nguồn gốc gỗ trước khi xuất khẩu	Cấp tỉnh	Một phần
1609	1.004.680	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp và các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc từ nuôi trồng	Cấp tỉnh	Một phần
1610	1.004.656	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc khai thác từ tự nhiên	Cấp tỉnh	Một phần
1611	1.007.933	Xác nhận nội dung quảng cáo phân bón	Cấp tỉnh	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
1612	2.002.193	Xác định cơ quan giải quyết bồi thường (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1613	1.013.746	Xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin bằng phương pháp thực chứng.	Cấp tỉnh	Một phần
1614	1.001.386	Xác định trường hợp được bồi thường do xảy ra tai biến trong tiêm chủng	Cấp tỉnh	Một phần
1615	1.013.338	Xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông	Cấp tỉnh	Một phần
1616	2.001.806	Xét tuyển học sinh vào trường dự bị đại học	Cấp tỉnh	Một phần
1617	1.012.471	Xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ tại Hội đồng Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1618	1.009.249	Xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông về công tác y dược cổ truyền	Cấp tỉnh	Một phần
1619	1.009.346	Xét tặng giải thưởng Đặng Văn Ngữ trong lĩnh vực Y tế dự phòng	Cấp tỉnh	Một phần
1620	1.005.098	Xét đặc cách tốt nghiệp trung học phổ thông	Cấp tỉnh	Một phần
1621	1.003.681	Xóa đăng ký tàu cá	Cấp tỉnh	Một phần
1622	1.012.262	Xếp cấp chuyên môn kỹ thuật	Cấp tỉnh	Một phần
1623	1.013.769	chuyển đổi công năng nhà ở không thuộc tài sản công	Cấp tỉnh	Một phần
1624	3.000.328	Điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	Cấp tỉnh	Một phần
1625	2.000.330	Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	Cấp tỉnh	Một phần
1626	2.000.129	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Một phần
1627	2.000.347	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Một phần
1628	1.008.410	Điều chỉnh Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1629	1.012.886	Điều chỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư làm chủ đầu tư đối với dự án cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư không bằng nguồn vốn đầu tư công	Cấp tỉnh	Một phần
1630	1.013.395	Điều chỉnh danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp	Cấp tỉnh	Một phần
1631	1.012.744	Điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	Cấp tỉnh	Một phần
1632	1.013.879	Điều chỉnh giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định HIV dương tính.	Cấp tỉnh	Một phần
1633	1.012.280	Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh	Cấp tỉnh	Một

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
				phần
1634	1.012.292	Điều chỉnh giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	Cấp tỉnh	Một phần
1635	1.013.323	Điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV	Cấp tỉnh	Một phần
1636	1.014.101	Điều chỉnh nội dung Chứng chỉ hành nghề được theo hình thức xét hồ sơ	Cấp tỉnh	Một phần
1637	1.013.400	Điều chỉnh phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1638	1.013.398	Điều chỉnh phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1639	2.001.292	Điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1640	1.013.827	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bản giao đất trên thực địa.	Cấp tỉnh	Một phần
1641	1.013.826	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư	Cấp tỉnh	Một phần
1642	2.002.616	Điều chỉnh thông tin trên Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện thủy nội địa khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép	Cấp tỉnh	Một phần
1643	1.013.260	Điều chỉnh thông tin trên Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường bộ khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép	Cấp tỉnh	Một phần
1644	2.000.339	Điều chỉnh tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, tên, địa chỉ của cơ sở bán lẻ, loại hình của cơ sở bán lẻ, điều chỉnh giám diện tích của cơ sở bán lẻ trên Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	Cấp tỉnh	Một phần
1645	2.002.166	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ khác và trường hợp cơ sở ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thay đổi loại hình thành cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini	Cấp tỉnh	Một phần
1646	2.000.322	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại	Cấp tỉnh	Một phần
1647	2.000.334	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất trong trung tâm thương mại; tăng diện tích cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất được lập trong trung tâm thương	Cấp tỉnh	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		mai và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, đến mức dưới 500m ²		
1648	1.013.005	Điều chỉnh, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đầu nối với hệ thống điện quốc gia	Cấp tỉnh	Một phần
1649	1.012.960	Điều chỉnh, bổ sung, gia hạn giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	Cấp tỉnh	Một phần
1650	2.002.144	Đánh giá đồng thời thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người.	Cấp tỉnh	Một phần
1651	1.013.892	Đình chỉ lưu hành, thu hồi số đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Cấp tỉnh	Một phần
1652	1.004.367	Đóng cửa mỏ khoáng sản (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1653	1.013.977	Đăng ký biến động thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức hoặc chuyển đổi mô hình tổ chức, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết; cấp Giấy chứng nhận cho từng thửa đất theo quy hoạch xây dựng chi tiết cho chủ đầu tư dự án có nhu cầu	Cấp tỉnh	Một phần
1654	1.012.793	Đăng ký biến động đối với trường hợp thành viên của hộ gia đình hoặc cá nhân đang sử dụng đất thành lập doanh nghiệp tư nhân và sử dụng đất vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp	Cấp tỉnh	Một phần
1655	1.013.858	Đăng ký bản công bố sản phẩm nhập khẩu đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	Cấp tỉnh	Một phần
1656	1.013.862	Đăng ký bản công bố sản phẩm sản xuất trong nước đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi.	Cấp tỉnh	Một phần
1657	1.003.860	Đăng ký chỉ định cơ sở kiểm nghiệm kiểm chứng về an toàn thực phẩm	Cấp tỉnh	Một phần
1658	2.001.682	Đăng ký chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước	Cấp tỉnh	Một phần
1659	1.013.844	Đăng ký chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm đã được tổ chức công nhận hợp pháp của Việt Nam hoặc tổ chức công nhận nước ngoài là thành viên tham gia thỏa thuận lẫn nhau của Hiệp hội công nhận phòng thí nghiệm Quốc tế, Hiệp hội công nhận phòng thí nghiệm Châu Á- Thái Bình Dương đánh giá và cấp chứng chỉ công nhận theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025 hoặc Tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025	Cấp tỉnh	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
1660	1.013.337	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành	Cấp tỉnh	Một phần
1661	1.013.870	Đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế .	Cấp tỉnh	Một phần
1662	1.012.904	Đăng ký cấp quyền khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân Cấp tỉnh	Cấp tỉnh	Một phần
1663	1.005.190	Đăng ký dấu nghiệp vụ giám định thương mại	Cấp tỉnh	Một phần
1664	1.011.998	Đăng ký dự kiểm tra nghiệp vụ giám định quyền đối với giống cây trồng	Cấp tỉnh	Một phần
1665	1.003.734	Đăng ký dự thi cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin	Cấp tỉnh	Một phần
1666	2.001.595	Đăng ký gia hạn chỉ định cơ sở kiểm nghiệm kiểm chứng về an toàn thực phẩm	Cấp tỉnh	Một phần
1667	1.003.951	Đăng ký gia hạn chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước	Cấp tỉnh	Một phần
1668	1.013.854	Đăng ký gia hạn chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước.	Cấp tỉnh	Một phần
1669	1.008.913	Đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại sau khi được cấp Giấy phép thành lập	Cấp tỉnh	Một phần
1670	2.000.309	Đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	Cấp tỉnh	Một phần
1671	1.008.890	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài; đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	Cấp tỉnh	Một phần
1672	2.000.004	Đăng ký hoạt động khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Cấp tỉnh	Một phần
1673	2.000.823	Đăng ký hoạt động văn phòng giám định tư pháp	Cấp tỉnh	Một phần
1674	1.012.275	Đăng ký hành nghề	Cấp tỉnh	Một phần
1675	1.012.993	Đăng ký hành nghề công tác xã hội tại Việt Nam đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài	Cấp tỉnh	Một phần
1676	2.000.191	Đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương	Cấp tỉnh	Một phần
1677	1.004.132	Đăng ký khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án xây dựng công trình (đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc cho phép đầu tư mà sản phẩm khai thác chỉ được sử dụng cho xây dựng công trình đó) bao gồm cả đăng ký khối lượng cát, sỏi thu hồi từ dự án nạo vét, khơi thông luồng lạch	Cấp tỉnh	Một phần
1678	1.011.516	Đăng ký khai thác sử dụng nước mặt, nước biển (Cấp	Cấp tỉnh	Một

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		tỉnh)		phần
1679	1.008.124	Đăng ký kiểm tra xác nhận chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu	Cấp tỉnh	Một phần
1680	1.009.284	Đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc	Cấp tỉnh	Một phần
1681	1.013.887	Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi quyền sở hữu số đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế .	Cấp tỉnh	Một phần
1682	1.013.868	Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi tác dụng, liều lượng sử dụng, phương pháp sử dụng, hàm lượng hoạt chất, hàm lượng phụ gia cộng hưởng, dạng chế phẩm, hạn sử dụng, nguồn hoạt chất.	Cấp tỉnh	Một phần
1683	1.013.867	Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi tên, địa chỉ liên lạc của đơn vị đăng ký, đơn vị sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế .	Cấp tỉnh	Một phần
1684	1.013.895	Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi địa điểm cơ sở sản xuất, thay đổi cơ sở sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế .	Cấp tỉnh	Một phần
1685	1.013.891	Đăng ký lưu hành bổ sung do đổi tên chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế .	Cấp tỉnh	Một phần
1686	1.013.866	Đăng ký lưu hành mới chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế..	Cấp tỉnh	Một phần
1687	1.004.819	Đăng ký mã số cơ sở nuôi, trồng các loài động vật, thực vật thuộc Phụ lục Công ước CITES	Cấp tỉnh	Một phần
1688	1.013.851	Đăng ký nội dung quảng cáo đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	Cấp tỉnh	Một phần
1689	1.012.502	Đăng ký sử dụng mặt nước, đào hồ, ao, sông, suối, kênh, mương, rạch	Cấp tỉnh	Một phần
1690	2.000.002	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 1 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Cấp tỉnh	Một phần
1691	2.000.631	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	Cấp tỉnh	Một phần
1692	2.000.001	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam.	Cấp tỉnh	Một phần
1693	2.002.139	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá tài sản	Cấp tỉnh	Một phần
1694	2.000.110	Đăng ký thay đổi dấu nghiệp vụ giám định thương mại	Cấp tỉnh	Một phần
1695	1.003.929	Đăng ký thay đổi, bổ sung phạm vi chỉ định cơ sở kiểm nghiệm kiểm chứng về an toàn thực phẩm	Cấp tỉnh	Một phần
1696	2.001.660	Đăng ký thay đổi, bổ sung phạm vi chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước	Cấp tỉnh	Một phần
1697	1.013.850	Đăng ký thay đổi, bổ sung phạm vi chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước.	Cấp tỉnh	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
1698	1.013.814	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập và giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập	Cấp tỉnh	Một phần
1699	1.013.808	Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	Cấp tỉnh	Một phần
1700	2.000.131	Đăng ký tổ chức Hội chợ, Triển lãm thương mại tại Việt Nam.	Cấp tỉnh	Một phần
1701	2.000.795	Đăng ký vận tải hành khách cố định trên tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo	Cấp tỉnh	Một phần
1702	1.012.781	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với thửa đất có diện tích tăng thêm do thay đổi ranh giới so với Giấy chứng nhận đã cấp	Cấp tỉnh	Một phần
1703	1.013.994	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp chuyển nhượng dự án đầu tư có sử dụng đất	Cấp tỉnh	Một phần
1704	1.010.813	Đưa người có công đối với trường hợp đang được nuôi dưỡng tại cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tình quản lý về nuôi dưỡng tại gia đình	Cấp tỉnh	Một phần
1705	1.004.434	Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1706	1.004.433	Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh	Một phần
1707	1.000.091	Đề nghị chấm dứt hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân	Cấp tỉnh	Một phần
1708	1.012.835	Đề nghị thanh toán kinh phí hỗ trợ đối với các chính sách nâng cao hiệu quả chăn nuôi	Cấp tỉnh	Một phần
1709	1.013.926	Đề nghị thành lập Văn phòng đại diện, Chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ Việt Nam ở nước ngoài	Cấp tỉnh	Một phần
1710	1.013.920	Đề nghị thành lập tổ chức khoa học và công nghệ trực thuộc ở nước ngoài	Cấp tỉnh	Một phần
1711	1.012.261	Đề nghị thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa	Cấp tỉnh	Một phần
1712	2.001.987	Đề nghị được kinh doanh dịch vụ tư vấn du học trở lại	Cấp tỉnh	Một phần
1713	1.012.887	Đề xuất cơ chế ưu đãi đầu tư theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 198 của Luật Nhà ở 2023	Cấp tỉnh	Một phần
1714	1.012.832	Đề xuất hỗ trợ đầu tư dự án nâng cao hiệu quả chăn nuôi đối với các chính sách hỗ trợ đầu tư theo Luật Đầu tư công	Cấp tỉnh	Một phần
1715	1.001.870	Đổi tên cảng cạn	Cấp tỉnh	Một phần
1716	1.000.530	Đổi tên trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	Cấp tỉnh	Một phần
1717	1.014.207	Bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị bức xạ chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), tích hợp với SPECT (SPECT/CT); thiết bị bức xạ phát tia X trong phân tích huỳnh quang tia X, phân tích nhiễu xạ tia X, soi bo mạch, soi hiển vi điện tử,	Cấp tỉnh	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		soi kiểm tra an ninh		
1718	1.014.199	Cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Một phần
1719	1.014.196	Cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Một phần
1720	1.014.200	Cấp lại giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Một phần
1721	1.014.205	Cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị bức xạ chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), tích hợp với SPECT (SPECT/CT); thiết bị bức xạ phát tia X trong phân tích huỳnh quang tia X, phân tích nhiễu xạ tia X, soi bo mạch, soi hiển vi điện tử, soi kiểm tra an ninh.	Cấp tỉnh	Một phần
1722	1.014.197	Cấp lại giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Một phần
1723	1.014.201	Gia hạn giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Một phần
1724	1.014.204	Gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị bức xạ chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), tích hợp với SPECT (SPECT/CT); thiết bị bức xạ phát tia X trong phân tích huỳnh quang tia X, phân tích nhiễu xạ tia X, soi bo mạch, soi hiển vi điện tử, soi kiểm tra an ninh.	Cấp tỉnh	Một phần
1725	1.014.198	Gia hạn giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	Cấp tỉnh	Một phần
1726	1.014.206	Sửa đổi giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị bức xạ chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), tích hợp với SPECT (SPECT/CT); thiết bị bức xạ phát tia X trong phân tích huỳnh quang tia X, phân tích nhiễu xạ tia X, soi bo mạch, soi hiển vi điện tử, soi kiểm tra an ninh.	Cấp tỉnh	Một phần
1727	1.014.217	Thủ tục lấy ý kiến đối với việc sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới (trường hợp không cấp giấy phép xây dựng)	Cấp tỉnh	Một phần
1728	1.014.218	Thủ tục lấy ý kiến đối với việc xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích, nằm ngoài vùng đệm của khu vực di sản thế giới có khả năng tác động tiêu cực đến yếu tố gốc cấu thành di tích, cảnh quan văn hóa của di tích, di sản thế giới (trường hợp không cấp giấy phép xây dựng)	Cấp tỉnh	Một phần
1729	1.014.180	TẠM DỪNG ĐÓNG VÀO QUỸ HỮU TRÍ VÀ TỬ TUẤT.	Cấp tỉnh	Một phần
1730	1.010.825	Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ.	Cấp tỉnh; Cấp xã	Toàn trình
1731	1.004.944	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	Cấp tỉnh;	Toàn

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
			Cấp xã	trình
1732	1.009.465	Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông	Cấp tỉnh; Cấp xã	Toàn trình
1733	1.000.314	Chấp thuận vị trí đầu nối tạm vào đường bộ đang khai thác	Cấp tỉnh; Cấp xã	Toàn trình
1734	2.001.921	Chấp thuận vị trí, quy mô, kích thước, phương án tổ chức thi công biển quảng cáo, biển thông tin cô động, tuyên truyền chính trị; chấp thuận xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng, công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ; chấp thuận gia cường công trình đường bộ khi cần thiết để cho phép xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích lưu hành trên đường bộ	Cấp tỉnh; Cấp xã	Toàn trình
1735	1.012.789	Cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai.	Cấp tỉnh; Cấp xã	Toàn trình
1736	1.011.671	Cung cấp thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ	Cấp tỉnh; Cấp xã	Toàn trình
1737	1.009.447	Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa	Cấp tỉnh; Cấp xã	Toàn trình
1738	1.010.817	Công nhận và giải quyết chế độ con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	Cấp tỉnh; Cấp xã	Toàn trình
1739	1.010.818	Công nhận và giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày	Cấp tỉnh; Cấp xã	Toàn trình
1740	1.010.816	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	Cấp tỉnh; Cấp xã	Toàn trình
1741	2.000.635	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch, bản sao Giấy khai sinh	Cấp tỉnh; Cấp xã	Toàn trình
1742	1.010.814	Cấp bổ sung hoặc cấp lại giấy chứng nhận người có công do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý và giấy chứng nhận thân nhân liệt sĩ	Cấp tỉnh; Cấp xã	Toàn trình
1743	1.013.061	Cấp giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác	Cấp tỉnh; Cấp xã	Toàn trình
1744	1.001.714	Cấp học bổng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục	Cấp tỉnh; Cấp xã	Toàn trình
1745	1.010.811	Cấp tiền mua phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng đối với trường hợp đang sống tại gia đình hoặc đang được nuôi dưỡng tập trung tại các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng do địa phương quản lý	Cấp tỉnh; Cấp xã	Toàn trình
1746	1.010.830	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng ngoài nghĩa trang liệt sĩ về an táng tại nghĩa trang liệt sĩ theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	Cấp tỉnh; Cấp xã	Toàn trình
1747	1.010.829	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng tại nghĩa trang liệt sĩ đi nơi khác theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	Cấp tỉnh; Cấp xã	Toàn trình

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
1748	1.009.444	Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa	Cấp tỉnh; Cấp xã	Toàn trình
1749	1.010.821	Giải quyết chế độ hỗ trợ để theo học đến trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Cấp tỉnh; Cấp xã	Toàn trình
1750	2.002.308	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với thanh niên xung phong thời kỳ chống Pháp	Cấp tỉnh; Cấp xã	Toàn trình
1751	1.010.820	Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng.	Cấp tỉnh; Cấp xã	Toàn trình
1752	1.010.819	Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	Cấp tỉnh; Cấp xã	Toàn trình
1753	1.004.964	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Căm-pu-chi-a	Cấp tỉnh; Cấp xã	Toàn trình
1754	1.010.803	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ.	Cấp tỉnh; Cấp xã	Toàn trình
1755	1.010.801	Giải quyết chế độ trợ cấp ưu đãi đối với thân nhân liệt sĩ	Cấp tỉnh; Cấp xã	Toàn trình
1756	1.010.804	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với trường hợp tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”	Cấp tỉnh; Cấp xã	Toàn trình
1757	1.010.802	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ lấy chồng hoặc vợ khác	Cấp tỉnh; Cấp xã	Toàn trình
1758	1.001.257	Giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Cấp tỉnh; Cấp xã	Toàn trình
1759	1.010.824	Hưởng trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi từ trần	Cấp tỉnh; Cấp xã	Toàn trình
1760	1.005.143	Phê duyệt việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài	Cấp tỉnh; Cấp xã	Toàn trình
1761	2.002.516	Thủ tục xác nhận thông tin hộ tịch	Cấp tỉnh; Cấp xã	Toàn trình
1762	2.001.157	Trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	Cấp tỉnh; Cấp xã	Toàn trình
1763	1.005.090	Xét tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú	Cấp tỉnh; Cấp xã	Toàn trình
1764	1.002.407	Xét, cấp học bổng chính sách	Cấp tỉnh; Cấp xã	Toàn trình
1765	1.004.946	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	Cấp tỉnh; Cấp xã	Toàn trình
1766	1.005.144	Đề nghị miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí đối với người học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học	Cấp tỉnh; Cấp xã	Toàn trình
1767	1.011.445	Chuyên tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ	Cấp tỉnh;	Một

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		hợp đồng mua bán nhà ở hoặc từ hợp đồng mua bán tài sản khác gắn liền với đất	Cấp xã	phần
1768	2.000.815	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1769	1.014.159	Cung cấp thông tin về hồ sơ cầm mốc, thông tin quy hoạch đô thị và nông thôn	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1770	1.010.815	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng.	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1771	1.010.810	Công nhận đối với người bị thương trong chiến tranh không thuộc quân đội, công an	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1772	1.010.772	Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công”	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1773	1.010.781	Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” đối với người hy sinh hoặc mất tích trong chiến tranh	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1774	1.010.774	Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” đối với người hy sinh nhưng chưa được cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” mà thân nhân đã được giải quyết chế độ ưu đãi từ ngày 31 tháng 12 năm 1994 trở về trước	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1775	1.010.778	Cấp lại Bằng “Tổ quốc ghi công”	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1776	1.012.786	Cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1777	1.003.930	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1778	1.013.274	Cấp phép sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1779	1.012.783	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1780	2.000.477	Dừng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1781	1.012.995	Ghi nợ tiền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân trong trường hợp được bố trí tái định cư	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1782	3.000.327	Giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1783	2.002.307	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với cựu chiến binh	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1784	1.013.744	Giải quyết chế độ đối với quân nhân, cán bộ đi chiến trường B,C,K trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước không có thân nhân phải trực tiếp nuôi dưỡng và quân nhân, cán bộ được đảng cử ở lại miền nam hoạt động sau hiệp định Giơnevơ năm 1954 đối với cán bộ dân, chính, đảng thuộc diện Trung ương quản lý	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1785	1.013.749	Giải quyết chế độ đối với quân nhân, cán bộ đi chiến trường B,C,K trong thời kỳ chống mỹ cứu nước không có thân nhân phải trực tiếp nuôi dưỡng và quân nhân,	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		cán bộ được đảng cử ở lại miền nam hoạt động sau hiệp định Giơnevơ năm 1954 đối với cán bộ dân, chính, đảng		
1786	1.010.805	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến hiện không công tác trong quân đội, công an	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1787	2.001.661	Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1788	1.004.237	Khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường (Cấp tỉnh)	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1789	1.012.994	Khấu trừ kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1790	1.008.603	Kê khai, thẩm định tờ khai phí bảo vệ môi trường đối với nước thải	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1791	1.014.156	Phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị và nông thôn (đối với quy hoạch chi tiết do Nhà đầu tư tổ chức lập).	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1792	1.014.158	Phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị và nông thôn (đối với quy hoạch chi tiết do Nhà đầu tư tổ chức lập)	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1793	3.000.410	Quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản không có người thừa kế	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1794	3.000.326	Thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, hủy hoại	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1795	3.000.325	Thanh toán chi phí liên quan đến xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1796	1.012.996	Thanh toán, xóa nợ tiền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân được ghi nợ	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1797	1.014.111	Thi tuyển công chức	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1798	1.012.791	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1799	1.014.155	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị và nông thôn (đối với quy hoạch chi tiết do Nhà đầu tư tổ chức lập)	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1800	1.014.157	Thẩm định quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị và nông thôn (đối với quy hoạch chi tiết do Nhà đầu tư tổ chức lập)	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1801	2.000.884	Thủ tục chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được)	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1802	2.000.908	Thủ tục cấp bản sao từ sổ gốc	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1803	1.013.040	Thủ tục khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
1804	2.002.400	Thủ tục kê khai tài sản, thu nhập	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1805	1.012.299	Thủ tục thi tuyển Viên Chức (Nghị định số 85/2023/NĐ-CP)	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1806	2.002.403	Thủ tục thực hiện việc giải trình	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1807	1.012.301	Thủ tục tiếp nhận vào viên chức không giữ chức vụ quản lý	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1808	2.002.402	Thủ tục tiếp nhận yêu cầu giải trình	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1809	2.002.401	Thủ tục xác minh tài sản, thu nhập	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1810	1.012.300	Thủ tục xét tuyển Viên chức (85/2023/NĐ-CP)	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1811	1.010.783	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do Bộ Nội vụ quản lý	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1812	1.010.812	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1813	1.014.116	Tiếp nhận vào công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1814	2.000.286	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1815	2.000.282	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1816	2.001.396	Trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1817	1.012.784	Tách thửa hoặc hợp thửa đất.	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1818	1.010.773	Tổ chức phát động học tập tấm gương trong phạm vi cả nước đối với trường hợp hy sinh, bị thương quy định tại điểm k khoản 1 Điều 14 và điểm k khoản 1 Điều 23 Pháp lệnh	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1819	1.013.947	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1820	1.005.040	Xác nhận trình báo đường thủy nội địa hoặc trình báo đường thủy nội địa bổ sung	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1821	1.013.745	Xác nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1822	1.014.150	Xét truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1823	1.014.113	Xét tuyển công chức	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1824	1.014.149	Xét tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1825	1.013.988	Xóa ghi nợ tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ trên Giấy chứng nhận đã cấp	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1826	1.011.443	Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
1827	2.001.659	Xóa đăng ký phương tiện	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1828	1.012.766	Xóa đăng ký thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1829	1.012.790	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp.	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1830	1.013.992	Đăng ký biến động chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1831	1.013.831	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa; chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng; bán hoặc tặng cho hoặc để thừa kế hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1832	1.013.980	Đăng ký biến động đối với trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng; quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm; bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai hoặc bản án, quyết định của Tòa án, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án đã được thi hành; quyết định hoặc phán quyết của Trọng tài thương mại Việt Nam về giải quyết tranh chấp giữa các bên phát sinh từ hoạt động thương mại liên quan đến đất đai; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã được đăng ký, bao gồm cả xử lý khoản nợ có nguồn gốc từ khoản nợ xấu của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1833	1.013.833	Đăng ký biến động đối với trường hợp đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thay đổi số hiệu hoặc địa chỉ của thửa đất; thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc có thay đổi quyền đối với thửa đất liền kề; giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1834	1.011.441	Đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài	Cấp tỉnh;	Một

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		sản gắn liền với đất	Cấp xã	phần
1835	2.002.621	Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1836	2.002.622	Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1837	1.004.002	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1838	1.003.970	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1839	1.004.036	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1840	1.006.391	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính Cấp tỉnh khác	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1841	2.001.711	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1842	1.004.088	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1843	1.004.047	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1844	1.011.442	Đăng ký thay đổi biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1845	1.011.444	Đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm, đăng ký thay đổi, xóa đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1846	1.013.995	Đăng ký tài sản gắn liền với thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận hoặc đăng ký thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở của tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài theo quy định của pháp luật về nhà ở nội dung đã đăng ký	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1847	1.012.787	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng trong dự án bất động sản	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1848	1.012.782	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp cá nhân, hộ gia đình đã được cấp Giấy chứng nhận một phần diện tích vào loại đất ở trước ngày 01 tháng 7 năm 2004, phần diện tích còn lại của thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1849	1.013.993	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không đúng mục đích đã được Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1850	1.012.785	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã	Cấp tỉnh;	Một

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 8 năm 2024 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	Cấp xã	phần
1851	1.012.422	Đề nghị xét tặng Danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú”	Cấp tỉnh; Cấp xã	Một phần
1852	1.005.099	Chuyển trường đối với học sinh tiểu học	Cấp xã	Toàn trình
1853	2.002.481	Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở.	Cấp xã	Toàn trình
1854	2.001.942	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế	Cấp xã	Toàn trình
1855	1.008.004	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa	Cấp xã	Toàn trình
1856	1.005.010	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Cấp xã	Toàn trình
1857	1.009.455	Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	Cấp xã	Toàn trình
1858	1.009.454	Công bố hoạt động bến thủy nội địa	Cấp xã	Toàn trình
1859	1.003.658	Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa	Cấp xã	Toàn trình
1860	2.001.218	Công bố mở, cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát	Cấp xã	Toàn trình
1861	3.000.467	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc (tại Cấp xã)	Cấp xã	Toàn trình
1862	2.002.349	Cấp giấy xác nhận công dân Việt Nam thường trú ở khu vực biên giới đủ điều kiện nhận trẻ em của nước láng giềng cư trú ở khu vực biên giới làm con nuôi	Cấp xã	Toàn trình
1863	1.010.833	Cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công	Cấp xã	Toàn trình
1864	2.000.575	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, Cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	Cấp xã	Toàn trình
1865	2.001.973	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Cấp xã	Toàn trình
1866	1.004.901	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Cấp xã	Toàn trình
1867	1.014.035	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh	Cấp xã	Toàn trình
1868	2.002.363	Ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	Cấp xã	Toàn trình
1869	2.002.650	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký chi	Cấp xã	Toàn

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã		trình
1870	1.001.731	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội	Cấp xã	Toàn trình
1871	1.003.702	Hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh tiểu học, học sinh trung học cơ sở, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người	Cấp xã	Toàn trình
1872	1.010.091	Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội	Cấp xã	Toàn trình
1873	1.001.622	Hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo	Cấp xã	Toàn trình
1874	1.008.951	Hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp	Cấp xã	Toàn trình
1875	2.001.947	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	Cấp xã	Toàn trình
1876	1.003.596	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương (Cấp xã)	Cấp xã	Toàn trình
1877	1.005.108	Thuyên chuyển đối tượng học bổ túc trung học cơ sở	Cấp xã	Toàn trình
1878	2.001.944	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em	Cấp xã	Toàn trình
1879	1.004.979	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Thông báo thay đổi nội dung đăng ký đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập	Cấp xã	Toàn trình
1880	1.005.377	Thông báo tạm ngừng kinh doanh/ tiếp tục kinh doanh trở lại đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	Cấp xã	Toàn trình
1881	2.001.958	Thông báo về việc thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Cấp xã	Toàn trình
1882	1.013.750	Thăm viếng mộ liệt sĩ.	Cấp xã	Toàn trình
1883	1.009.453	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	Cấp xã	Toàn trình
1884	1.009.452	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa	Cấp xã	Toàn trình
1885	1.002.211	Thủ tục công nhận hòa giải viên (Cấp xã)	Cấp xã	Toàn trình
1886	2.000.950	Thủ tục công nhận tổ trưởng tổ hòa giải (Cấp xã)	Cấp xã	Toàn trình
1887	1.004.873	Thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	Cấp xã	Toàn trình
1888	1.013.792	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	Cấp xã	Toàn trình

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
1889	1.013.795	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	Cấp xã	Toàn trình
1890	2.000.547	Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)	Cấp xã	Toàn trình
1891	2.002.189	Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	Cấp xã	Toàn trình
1892	2.000.554	Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	Cấp xã	Toàn trình
1893	1.013.794	Thủ tục gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	Cấp xã	Toàn trình
1894	1.013.793	Thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	Cấp xã	Toàn trình
1895	2.002.080	Thủ tục thanh toán thù lao cho hòa giải viên	Cấp xã	Toàn trình
1896	1.004.859	Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc	Cấp xã	Toàn trình
1897	2.000.748	Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc có yếu tố nước ngoài	Cấp xã	Toàn trình
1898	2.000.930	Thủ tục thôi làm hòa giải viên (Cấp xã)	Cấp xã	Toàn trình
1899	2.000.424	Thủ tục thực hiện hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải	Cấp xã	Toàn trình
1900	1.013.791	Thủ tục tiếp nhận hồ sơ đăng ký lễ hội quy mô Cấp xã	Cấp xã	Toàn trình
1901	1.004.845	Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ	Cấp xã	Toàn trình
1902	2.000.756	Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	Cấp xã	Toàn trình
1903	1.004.837	Thủ tục đăng ký giám hộ	Cấp xã	Toàn trình
1904	1.001.669	Thủ tục đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài	Cấp xã	Toàn trình
1905	1.001.193	Thủ tục đăng ký khai sinh	Cấp xã	Toàn trình
1906	1.004.772	Thủ tục đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	Cấp xã	Toàn trình
1907	2.000.528	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	Cấp xã	Toàn trình
1908	1.000.893	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	Cấp xã	Toàn trình
1909	1.000.110	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu	Cấp xã	Toàn

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		vực biên giới		trình
1910	1.000.656	Thủ tục đăng ký khai tử	Cấp xã	Toàn trình
1911	1.001.766	Thủ tục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	Cấp xã	Toàn trình
1912	1.004.827	Thủ tục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	Cấp xã	Toàn trình
1913	1.004.884	Thủ tục đăng ký lại khai sinh	Cấp xã	Toàn trình
1914	2.000.522	Thủ tục đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	Cấp xã	Toàn trình
1915	2.000.497	Thủ tục đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài	Cấp xã	Toàn trình
1916	1.001.022	Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con	Cấp xã	Toàn trình
1917	2.000.779	Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	Cấp xã	Toàn trình
1918	1.000.080	Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	Cấp xã	Toàn trình
1919	2.002.482	Tiếp nhận học sinh trung học cơ sở Việt Nam về nước	Cấp xã	Toàn trình
1920	2.001.904	Tiếp nhận đối tượng học bổ túc trung học cơ sở	Cấp xã	Toàn trình
1921	1.010.092	Trợ cấp tiền tuất, tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm xã hội	Cấp xã	Toàn trình
1922	1.008.950	Trợ cấp đối với trẻ em mồ côi là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp	Cấp xã	Toàn trình
1923	3.000.182	Tuyển sinh trung học cơ sở	Cấp xã	Toàn trình
1924	1.001.570	Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh	Cấp xã	Toàn trình
1925	2.001.217	Đóng, không cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát	Cấp xã	Toàn trình
1926	3.000.322	Đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ	Cấp xã	Toàn trình
1927	1.014.034	Đăng ký cập nhật, bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh, hiệu đính thông tin đăng ký hộ kinh doanh	Cấp xã	Toàn trình
1928	3.000.323	Đăng ký giám sát việc giám hộ	Cấp xã	Toàn trình
1929	1.004.982	Đăng ký giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Cấp xã	Toàn trình
1930	2.002.123	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông	Cấp xã	Toàn

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		báo địa điểm kinh doanh		trình
1931	1.013.734	Đăng ký hợp đồng lao động trực tiếp giao kết .	Cấp xã	Toàn trình
1932	1.001.662	Đăng ký khai thác, sử dụng nước dưới đất	Cấp xã	Toàn trình
1933	1.005.461	Đăng ký lại khai tử	Cấp xã	Toàn trình
1934	2.001.255	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước	Cấp xã	Toàn trình
1935	2.002.668	Đăng ký nhu cầu hỗ trợ của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Cấp xã	Toàn trình
1936	1.004.941	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em	Cấp xã	Toàn trình
1937	1.005.378	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Cấp xã	Toàn trình
1938	1.005.277	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Đăng ký thay đổi nội dung đối với trường hợp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập	Cấp xã	Toàn trình
1939	2.002.636	Đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác, Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện đối với trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thành lập là giả mạo	Cấp xã	Toàn trình
1940	1.013.704	Báo cáo tổ chức đại hội thành lập, đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội	Cấp xã	Một phần
1941	1.013.707	Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội	Cấp xã	Một phần
1942	1.012.975	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học	Cấp xã	Một phần
1943	1.012.972	Cho phép cơ sở giáo dục mầm non độc lập hoạt động trở lại	Cấp xã	Một phần
1944	1.013.709	Cho phép hội hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn	Cấp xã	Một phần
1945	1.013.715	Cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ hoạt động	Cấp xã	Một phần
1946	1.012.970	Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại	Cấp xã	Một phần
1947	1.006.390	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục	Cấp xã	Một phần
1948	1.006.444	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại	Cấp xã	Một phần
1949	2.001.842	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục	Cấp xã	Một phần
1950	1.004.552	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại	Cấp xã	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
1951	1.012.965	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục	Cấp xã	Một phần
1952	1.012.966	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục trở lại	Cấp xã	Một phần
1953	1.013.950	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất.	Cấp xã	Một phần
1954	1.008.724	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	Cấp xã	Một phần
1955	1.008.725	Chuyển đổi trường tiểu học tư thục, trường trung học cơ sở tư thục và trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	Cấp xã	Một phần
1956	2.002.642	Chấm dứt hoạt động tổ hợp tác	Cấp xã	Một phần
1957	3.000.468	Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ (tại Cấp xã)	Cấp xã	Một phần
1958	2.000.992	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của Ủy ban nhân dân Cấp xã	Cấp xã	Một phần
1959	2.000.913	Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	Cấp xã	Một phần
1960	1.010.940	Công bố cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện, cơ sở cai nghiện ma túy công lập đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng	Cấp xã	Một phần
1961	1.010.939	Công bố lại tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng	Cấp xã	Một phần
1962	1.004.478	Công bố mở cảng cá loại III	Cấp xã	Một phần
1963	1.010.938	Công bố tổ chức, cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng	Cấp xã	Một phần
1964	1.012.888	Công nhận Ban quản trị nhà chung cư	Cấp xã	Một phần
1965	1.013.702	Công nhận ban vận động thành lập hội	Cấp xã	Một phần
1966	1.011.609	Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình	Cấp xã	Một phần
1967	1.011.607	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm	Cấp xã	Một phần
1968	1.011.606	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo định kỳ hằng năm	Cấp xã	Một phần
1969	1.011.608	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo thường xuyên hằng năm	Cấp xã	Một phần
1970	3.000.443	Công nhận khu vực biển cho cá nhân Việt Nam để nuôi trồng thủy sản	Cấp xã	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
1971	1.012.222	Công nhận người có uy tín	Cấp xã	Một phần
1972	3.000.412	Công nhận người lao động có thu nhập thấp	Cấp xã	Một phần
1973	1.013.712	Công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên hội đồng quản lý quỹ; công nhận thay đổi, bổ sung thành viên hội đồng quản lý quỹ	Cấp xã	Một phần
1974	1.003.956	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	Cấp xã	Một phần
1975	1.013.713	Công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ; đổi tên quỹ	Cấp xã	Một phần
1976	2.002.096	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu Cấp xã	Cấp xã	Một phần
1977	2.001.283	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	Cấp xã	Một phần
1978	2.000.620	Cấp Giấy phép bán lẻ rượu	Cấp xã	Một phần
1979	2.000.181	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	Cấp xã	Một phần
1980	2.000.633	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	Cấp xã	Một phần
1981	2.002.284	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc xã	Cấp xã	Một phần
1982	2.001.960	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thực hoặc cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài	Cấp xã	Một phần
1983	1.013.232	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Cấp xã	Một phần
1984	1.013.711	Cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	Cấp xã	Một phần
1985	1.013.225	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Cấp xã	Một phần
1986	1.013.229	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ:	Cấp xã	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
1987	2.001.240	Cấp lại Cấp Giấy phép bán lẻ rượu	Cấp xã	Một phần
1988	2.001.212	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	Cấp xã	Một phần
1989	2.002.638	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy	Cấp xã	Một phần
1990	2.001.270	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	Cấp xã	Một phần
1991	2.000.150	Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	Cấp xã	Một phần
1992	1.001.279	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	Cấp xã	Một phần
1993	1.013.714	Cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	Cấp xã	Một phần
1994	1.013.228	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Cấp xã	Một phần
1995	2.000.615	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ rượu	Cấp xã	Một phần
1996	2.000.162	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	Cấp xã	Một phần
1997	2.000.629	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	Cấp xã	Một phần
1998	2.001.261	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	Cấp xã	Một phần
1999	1.013.226	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Cấp xã	Một phần
2000	2.002.645	Dừng thực hiện thủ tục giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Cấp xã	Một phần
2001	2.002.643	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Cấp xã	Một phần
2002	2.002.644	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác	Cấp xã	Một phần
2003	1.013.227	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Cấp xã	Một phần
2004	3.000.440	Gia hạn thời hạn giao khu vực biển cho cá nhân Việt Nam để nuôi trồng thủy sản	Cấp xã	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
2005	3.000.439	Giao khu vực biển cho cá nhân Việt Nam để nuôi trồng thủy sản	Cấp xã	Một phần
2006	1.012.568	Giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp xã quản lý	Cấp xã	Một phần
2007	1.013.962	Giao đất ở có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan tại ngũ, quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, công nhân và viên chức quốc phòng, sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an, người làm công tác cơ yếu và người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước mà chưa được giao đất ở, nhà ở; giáo viên, nhân viên y tế đang công tác tại các xã biên giới, hải đảo thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhưng chưa có đất ở, nhà ở tại nơi công tác hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở; cá nhân thường trú tại xã mà không có đất ở và chưa được Nhà nước giao đất ở hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở	Cấp xã	Một phần
2008	1.013.949	Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng, gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất	Cấp xã	Một phần
2009	1.012.538	Giải quyết chế độ, chính sách cho người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm xã hội mà bị tai nạn, chết khi thực hiện nhiệm vụ	Cấp xã	Một phần
2010	1.012.537	Giải quyết chế độ, chính sách cho người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm y tế mà bị ốm đau, bị tai nạn, bị thương khi thực hiện nhiệm vụ	Cấp xã	Một phần
2011	1.013.967	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Cấp xã	Cấp xã	Một phần
2012	1.003.005	Giải quyết việc người nước ngoài cư trú ở khu vực biên giới nước láng giềng nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	Cấp xã	Một phần
2013	2.002.165	Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại (Cấp xã)	Cấp xã	Một phần
2014	1.012.974	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non độc lập (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	Cấp xã	Một phần
2015	3.000.308	Giải thể trung tâm học tập cộng đồng (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm)	Cấp xã	Một phần
2016	1.012.962	Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	Cấp xã	Một

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
				phần
2017	1.001.639	Giải thể trường tiểu học (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường tiểu học)	Cấp xã	Một phần
2018	1.012.968	Giải thể trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	Cấp xã	Một phần
2019	2.002.648	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Cấp xã	Một phần
2020	2.002.640	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký tổ hợp tác	Cấp xã	Một phần
2021	1.012.812	Hòa giải tranh chấp đất đai	Cấp xã	Một phần
2022	1.013.716	Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ	Cấp xã	Một phần
2023	1.013.822	Hỗ trợ chi phí mai táng đối với nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn	Cấp xã	Một phần
2024	1.014.028	Hỗ trợ chi phí mai táng đối với đối tượng hưởng trợ cấp hưu trí xã hội	Cấp xã	Một phần
2025	1.012.836	Hỗ trợ chi phí về vật tư phối giống nhân tạo gia súc gồm tinh đông lạnh, Nitor lỏng, găng tay và dụng cụ dẫn tinh để phối giống cho trâu, bò cái; chi phí về liệu tinh để thực hiện phối giống cho lợn nái, công cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò)	Cấp xã	Một phần
2026	1.013.710	Hỗ trợ chi phí y tế và thu nhập thực tế bị mất hoặc giảm sút cho người đang trực tiếp tham gia hoạt động chữ thập đỏ bị tai nạn dẫn đến thiệt hại về sức khỏe	Cấp xã	Một phần
2027	1.013.997	Hỗ trợ cơ sở sản xuất bị thiệt hại do dịch bệnh động vật (cơ sở sản xuất không thuộc lực lượng vũ trang nhân dân)	Cấp xã	Một phần
2028	1.003.434	Hỗ trợ dự án liên kết (Cấp xã)	Cấp xã	Một phần
2029	1.012.531	Hỗ trợ tín dụng đầu tư trồng rừng gỗ lớn đối với chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân	Cấp xã	Một phần
2030	2.001.621	Hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (Đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND Cấp xã thực hiện)	Cấp xã	Một phần
2031	1.013.708	Hội tự giải thể	Cấp xã	Một phần
2032	2.001.023	Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	Cấp xã	Một phần
2033	2.000.986	Liên thông thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	Cấp xã	Một phần
2034	1.012.922	Lập biên bản kiểm tra hiện trường xác định nguyên nhân, mức độ thiệt hại rừng trồng	Cấp xã	Một phần
2035	1.011.471	Phê duyệt Phương án khai thác gỗ, thực vật rừng ngoài	Cấp xã	Một

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		gỗ loài thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân Cấp xã		phần
2036	3.000.250	Phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư hoặc hộ gia đình cá nhân liên kết thành nhóm hộ, tổ hợp tác trường hợp có tổ chức các hoạt động du lịch sinh thái	Cấp xã	Một phần
2037	1.012.837	Phê duyệt hỗ trợ kinh phí đào tạo, tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác; chi phí cho cá nhân được đào tạo về kỹ thuật phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); chi phí mua bình chứa Nitơ lỏng bảo quản tinh cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò) đối với các chính sách sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước	Cấp xã	Một phần
2038	1.013.768	Phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước trên địa bàn do Ủy ban nhân dân Cấp tỉnh phân cấp	Cấp xã	Một phần
2039	2.001.384	Phê duyệt phương án cấm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập thủy điện	Cấp xã	Một phần
2040	1.003.471	Phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND Cấp xã	Cấp xã	Một phần
2041	1.005.412	Phê duyệt đối tượng được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp	Cấp xã	Một phần
2042	1.003.347	Phê duyệt, công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND Cấp xã.	Cấp xã	Một phần
2043	2.001.627	Phê duyệt, công bố công khai quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND Cấp tỉnh phân cấp.	Cấp xã	Một phần
2044	1.012.694	Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với cá nhân	Cấp xã	Một phần
2045	1.012.695	Quyết định thu hồi rừng đối với hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư tự nguyện trả lại rừng	Cấp xã	Một phần
2046	1.013.717	Quỹ tự giải thể	Cấp xã	Một phần
2047	1.012.973	Sáp nhập, chia, tách cơ sở giáo dục mầm non độc lập	Cấp xã	Một phần
2048	3.000.307	Sáp nhập, chia, tách trung tâm học tập cộng đồng	Cấp xã	Một phần
2049	1.006.445	Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	Cấp xã	Một phần
2050	1.004.563	Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học	Cấp xã	Một phần
2051	1.012.967	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở	Cấp xã	Một phần
2052	1.013.965	Sử dụng đất kết hợp đa mục đích, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích.	Cấp xã	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
2053	3.000.442	Sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển cho cá nhân Việt Nam để nuôi trồng thủy sản	Cấp xã	Một phần
2054	1.004.498	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	Cấp xã	Một phần
2055	1.012.591	Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng (cấp xã)	Cấp xã	Một phần
2056	1.012.592	Thủ tục đăng ký hoạt động tín ngưỡng (cấp xã)	Cấp xã	Một phần
2057	1.012.590	Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung (cấp xã)	Cấp xã	Một phần
2058	1.012.585	Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung (cấp xã)	Cấp xã	Một phần
2059	1.013.798	Thủ tục đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức trong một xã	Cấp xã	Một phần
2060	1.012.584	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã (cấp xã)	Cấp xã	Một phần
2061	1.012.582	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác (cấp xã)	Cấp xã	Một phần
2062	1.013.797	Thủ tục đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một xã	Cấp xã	Một phần
2063	1.013.796	Thủ tục đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một xã	Cấp xã	Một phần
2064	1.010.736	Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường (Cấp xã) (1.010736)	Cấp xã	Một phần
2065	1.012.818	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi	Cấp xã	Một phần
2066	1.012.569	Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng chợ	Cấp xã	Một phần
2067	1.012.971	Thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non độc lập	Cấp xã	Một phần
2068	1.012.969	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm học tập cộng đồng	Cấp xã	Một phần
2069	1.012.961	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	Cấp xã	Một phần
2070	1.012.963	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường tiểu học	Cấp xã	Một phần
2071	1.012.964	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở	Cấp xã	Một phần
2072	1.013.703	Thành lập hội	Cấp xã	Một phần
2073	3.000.309	Thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường	Cấp xã	Một

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện các chương trình xóa mù chữ và chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở		phần
2074	2.002.226	Thông báo thành lập/thay đổi tổ hợp tác	Cấp xã	Một phần
2075	2.002.649	Thông báo bổ sung, cập nhật thông tin trong hồ sơ đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Cấp xã	Một phần
2076	2.002.228	Thông báo chấm dứt hoạt động của tổ hợp tác	Cấp xã	Một phần
2077	1.013.706	Thông báo kết quả đại hội và phê duyệt đổi tên hội, phê duyệt điều lệ hội	Cấp xã	Một phần
2078	2.002.646	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài	Cấp xã	Một phần
2079	2.002.641	Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trở lại đối với tổ hợp tác	Cấp xã	Một phần
2080	2.002.620	Thông báo về việc thực hiện hoạt động bán hàng không tại địa điểm giao dịch thường xuyên	Cấp xã	Một phần
2081	1.007.919	Thẩm định thiết kế, dự toán công trình lâm sinh hoặc thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh sử dụng vốn đầu tư công	Cấp xã	Một phần
2082	2.000.206	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân Cấp xã	Cấp xã	Một phần
2083	1.003.446	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND Cấp xã	Cấp xã	Một phần
2084	1.003.440	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND Cấp xã	Cấp xã	Một phần
2085	2.001.008	Thủ tục chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật	Cấp xã	Một phần
2086	2.001.019	Thủ tục chứng thực di chúc	Cấp xã	Một phần
2087	2.001.035	Thủ tục chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	Cấp xã	Một phần
2088	2.001.009	Thủ tục chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	Cấp xã	Một phần
2089	2.001.406	Thủ tục chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	Cấp xã	Một phần
2090	2.001.016	Thủ tục chứng thực văn bản từ chối nhận di sản	Cấp xã	Một phần
2091	2.000.794	Thủ tục công nhận câu lạc bộ thể thao cơ sở	Cấp xã	Một phần
2092	1.012.084	Thủ tục cấm tiếp xúc theo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Cấp xã theo đề nghị của cơ quan, tổ chức cá nhân	Cấp xã	Một phần
2093	2.000.942	Thủ tục cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp	Cấp xã	Một

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
		đồng, giao dịch đã được chứng thực		phần
2094	2.002.409	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại Cấp xã	Cấp xã	Một phần
2095	2.002.396	Thủ tục giải quyết tố cáo tại Cấp xã	Cấp xã	Một phần
2096	1.012.085	Thủ tục hủy bỏ Quyết định cấm tiếp xúc theo đơn đề nghị	Cấp xã	Một phần
2097	2.000.927	Thủ tục sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch	Cấp xã	Một phần
2098	1.003.622	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội Cấp xã	Cấp xã	Một phần
2099	1.013.128	Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các cơ sở kinh doanh xăng, dầu chỉ có nguy cơ xảy ra tràn dầu ở mức nhỏ trên đất liền, trên sông, trên biển	Cấp xã	Một phần
2100	1.010.945	Thủ tục tiếp công dân tại Cấp xã	Cấp xã	Một phần
2101	2.002.501	Thủ tục xử lý đơn tại Cấp xã	Cấp xã	Một phần
2102	1.000.689	Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con	Cấp xã	Một phần
2103	1.001.695	Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	Cấp xã	Một phần
2104	1.003.583	Thủ tục đăng ký khai sinh lưu động	Cấp xã	Một phần
2105	1.000.419	Thủ tục đăng ký khai tử lưu động	Cấp xã	Một phần
2106	1.000.894	Thủ tục đăng ký kết hôn	Cấp xã	Một phần
2107	2.000.806	Thủ tục đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài	Cấp xã	Một phần
2108	1.000.094	Thủ tục đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	Cấp xã	Một phần
2109	1.000.593	Thủ tục đăng ký kết hôn lưu động	Cấp xã	Một phần
2110	1.004.746	Thủ tục đăng ký lại kết hôn	Cấp xã	Một phần
2111	2.000.513	Thủ tục đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài	Cấp xã	Một phần
2112	1.014.027	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội	Cấp xã	Một phần
2113	1.001.776	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ Cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng	Cấp xã	Một phần
2114	1.013.821	Thực hiện, điều chỉnh, tạm dừng, thôi hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng đối với nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn	Cấp xã	Một phần
2115	2.002.483	Tiếp nhận học sinh trung học cơ sở người nước ngoài	Cấp xã	Một phần

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
2116	3.000.441	Trả lại khu vực biển cho cá nhân Việt Nam để nuôi trồng thủy sản	Cấp xã	Một phần
2117	1.012.533	Tuyển chọn Tổ viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự	Cấp xã	Một phần
2118	1.013.979	Tặng cho quyền sử dụng đất cho Nhà nước hoặc cộng đồng dân cư hoặc mở rộng đường giao thông đối với trường hợp thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận	Cấp xã	Một phần
2119	1.013.725	Vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh .	Cấp xã	Một phần
2120	1.013.724	Vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm đối với người lao động .	Cấp xã	Một phần
2121	1.004.082	Xác nhận Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích (Cấp xã)	Cấp xã	Một phần
2122	1.013.313	Xác nhận nơi thường xuyên đậu, đỗ; sử dụng phương tiện vào mục đích để ở	Cấp xã	Một phần
2123	1.013.314	Xác nhận về điều kiện diện tích bình quân nhà ở để đăng ký thường trú vào chỗ ở do thuê, mượn, ở nhờ; nhà ở, đất ở không có tranh chấp quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất ở, không thuộc địa điểm không được đăng ký thường trú mới	Cấp xã	Một phần
2124	1.012.817	Xác định lại diện tích đất ở của hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận trước ngày 01 tháng 7 năm 2004	Cấp xã	Một phần
2125	1.001.699	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật	Cấp xã	Một phần
2126	2.002.770	Xét duyệt học sinh bán trú, học viên bán trú hỗ trợ kinh phí, hỗ trợ gạo	Cấp xã	Một phần
2127	2.002.771	Xét duyệt trẻ em nhà trẻ bán trú hỗ trợ kinh phí, hỗ trợ gạo	Cấp xã	Một phần
2128	2.001.088	Xét hưởng chính sách hỗ trợ cho đối tượng sinh con đúng chính sách dân số.	Cấp xã	Một phần
2129	2.001.211	Xóa đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	Cấp xã	Một phần
2130	1.013.953	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bàn giao đất trên thực địa	Cấp xã	Một phần
2131	1.013.952	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư.	Cấp xã	Một phần
2132	1.012.796	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu có sai sót	Cấp xã	Một phần
2133	1.010.941	Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện	Cấp xã	Một

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	DVC trực tuyến
				phần
2134	2.000.355	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn	Cấp xã	Một phần
2135	2.001.214	Đăng ký lại phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	Cấp xã	Một phần
2136	2.001.215	Đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước lần đầu	Cấp xã	Một phần
2137	2.002.639	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký tổ hợp tác	Cấp xã	Một phần
2138	2.002.637	Đăng ký thành lập tổ hợp tác; đăng ký tổ hợp tác trong trường hợp đã được thành lập trước ngày Luật Hợp tác xã có hiệu lực thi hành, thuộc đối tượng phải đăng ký theo quy định tại khoản 2 Điều 107 Luật Hợp tác xã 2023	Cấp xã	Một phần
2139	2.001.263	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	Cấp xã	Một phần
2140	1.013.978	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài	Cấp xã	Một phần
2141	1.012.753	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với tổ chức đang sử dụng đất	Cấp xã	Một phần
2142	1.012.223	Đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín	Cấp xã	Một phần
2143	1.001.653	Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật	Cấp xã	Một phần
2144	2.002.635	Đề nghị thay đổi tên tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp	Cấp xã	Một phần